

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC – MẦM NON

Đinh Thị Linh

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

**BIỂU TƯỢNG BIÊN ĐẠO TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI**

Mã sinh viên: 2652011049

Ngành: Giáo dục Mầm non

NINH BÌNH, 2026

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC – MẦM NON

Đinh Thị Linh

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

BIỂU TƯỢNG BIÊN ĐẢO TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

Mã sinh viên: 2652011049

Ngành: Giáo dục Mầm non

Người hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Hương Lan

NINH BÌNH, 2026

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng toàn bộ nội dung khóa luận tốt nghiệp với đề tài *“Biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi”* kết quả nghiên cứu, tìm hiểu và thực hiện của cá nhân tôi dưới sự hướng dẫn của ThS. Nguyễn Thị Hương Lan. Trong quá trình thực hiện, tôi đã tuân thủ nghiêm túc các quy định về đạo đức học thuật và nghiên cứu khoa học. Các tài liệu, dữ liệu tham khảo trong khóa luận đều được trích dẫn rõ ràng và đúng quy định. Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực và trung thực của nội dung trong khóa luận này.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

Sinh viên

Đinh Thị Linh

XÁC NHẬN CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

Đề tài khóa luận biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là đề tài khóa luận được thực hiện bởi sinh viên Đinh Thị Linh - Lớp D15MN1- Trường Đại học Hoa Lư. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng. Nội dung của khóa luận chưa được công bố trong các công trình khoa học hay các bài báo, tạp chí chuyên ngành.

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

Người hướng dẫn

ThS. Nguyễn Thị Hương Lan

BẢNG KÍ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ
MG	Mẫu giáo
TPAN	Tác phẩm âm nhạc
HTBT	Hình thành biểu tượng
GDMN	Giáo dục mầm non
BTBĐ	Biểu tượng biển đảo

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
XÁC NHẬN CỦA GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN.....	ii
BẢNG KÍ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu	2
2.1. Nghiên cứu về hình thành biểu tượng biến đảo cho trẻ MG 5-6 tuổi.	2
2.2. Nghiên cứu về tác phẩm âm nhạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non ..	2
2.3. Nghiên cứu về khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc để hình thành biểu tượng biến đảo cho trẻ MG 5-6 tuổi	6
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	7
3.1. Mục đích:	7
3.2. Nhiệm vụ:	7
4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu.....	7
4.1. Đối tượng nghiên cứu	7
4.2. Phạm vi nghiên cứu.....	8
5. Phương pháp nghiên cứu.....	8
6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn.....	8
6.1. Ý nghĩa khoa học.....	8
6.2. Ý nghĩa thực tiễn	8
NỘI DUNG.....	9
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BIỂU TƯỢNG BIẾN ĐẢO TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI	9
1.1. Các khái niệm cơ bản.....	9
1.1.1. Tác phẩm âm nhạc cho trẻ em	9
1.1.2. Biểu tượng biến đảo	10
1.1.3. Khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biến đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.	12
1.2. Đại cương về biến đảo	14
1.3. Đặc điểm hình thành biểu tượng biến đảo của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	16
1.4. Quá trình hình thành biểu tượng biến đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.	17
1.4.1. Mục tiêu hình thành biểu tượng biến đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	17

1.4.2. Nội dung hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	19
1.4.3. Phương pháp hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	20
1.4.4. Hình thức hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	23
1.4.5. Phương tiện hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	24
1.4.6. Đánh giá hoạt động hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	26
1.5. Tác phẩm âm nhạc thiếu nhi dành cho trẻ mầm non	26
1.5.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm âm nhạc thiếu nhi	28
1.5.2. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm âm nhạc của trẻ mầm non	29
1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến khai thác biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	30
1.7. Vai trò của việc khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	31
Kết luận chương 1	34
CHƯƠNG 2: KHAI THÁC BIỂU TƯỢNG BIỂN ĐẢO TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.....	35
2.1. Hệ thống tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	35
2.1.1. Tiêu chí phân loại mức độ hình thành biểu tượng biển đảo trong các tác phẩm âm nhạc	35
2.1.2. Những tác phẩm âm nhạc có mức độ nội dung giáo dục tình yêu biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	36
2.2. Nội dung khai thác tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	41
2.3. Hướng dẫn sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	48
2.4. Một số kế hoạch sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.	50
Kết luận chương 2	81
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	82
1. Kết luận	82
2. Kiến nghị.....	83
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	84
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Biển đảo Việt Nam là một phần thiêng liêng của Tổ quốc, gắn liền với lịch sử, văn hóa và đời sống của dân tộc. Biển không chỉ mang lại nguồn lợi kinh tế to lớn mà còn là biểu tượng của tinh thần kiên cường, lòng yêu nước và ý chí bảo vệ chủ quyền của nhân dân ta. Hình ảnh những con sóng xanh, cánh buồm no gió hay người lính hải quân canh giữ biển trời Tổ quốc đã trở thành biểu tượng đẹp, khơi dậy niềm tự hào dân tộc trong mỗi người. Đối với MG 5-6 tuổi, lứa tuổi đang phát triển mạnh về nhận thức và cảm xúc, việc hình thành biểu tượng biển đảo có ý nghĩa giáo dục sâu sắc. Trẻ dễ tiếp thu qua hình ảnh, âm thanh, màu sắc; vì vậy, việc cho trẻ làm quen với biển đảo thông qua các hoạt động giáo dục, nghệ thuật giúp trẻ hiểu về thiên nhiên quê hương, về cuộc sống lao động và chiến đấu của con người nơi biển đảo.

Âm nhạc là hoạt động nghệ thuật gần gũi với trẻ mầm non, có tác động trực tiếp đến cảm xúc, ngôn ngữ và khả năng cảm nhận của trẻ. Đối với trẻ MG 5-6 tuổi đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ về trí tuệ, cảm xúc và khả năng tưởng tượng - âm nhạc không chỉ là hoạt động giải trí mà còn là phương tiện giúp trẻ khám phá thế giới xung quanh, thể hiện cảm xúc và phát triển trí tưởng tượng. Thông qua các hoạt động như hát, nghe hát, vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc hay biểu diễn, trẻ được tiếp xúc với nhiều giai điệu, tiết tấu và hình thức biểu đạt cảm xúc khác nhau. Những bài hát phù hợp giúp trẻ phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc, ghi nhớ ngôn ngữ và mạnh dạn hơn trong giao tiếp. Ở giai đoạn này, trẻ đã biết lắng nghe và bộc lộ cảm xúc theo âm nhạc; trẻ có thể vui thích trước giai điệu sôi nổi, biết xúc động trước giai điệu nhẹ nhàng và yêu mến những hình ảnh đẹp được thể hiện qua lời ca. Nhờ khả năng tác động trực tiếp đến cảm xúc, âm nhạc trở thành phương tiện phù hợp để hình thành biểu tượng về thế giới xung quanh cho trẻ, trong đó có hình ảnh thiêng liêng của biển đảo quê hương. Thông qua lời ca, giai điệu và hình tượng nghệ thuật trong bài hát, trẻ có thể hình thành những biểu tượng ban đầu về biển cả, đảo xa, người lính hải quân và cuộc sống nơi biển đảo. Những bài hát về biển đảo không chỉ giúp trẻ nhận biết vẻ đẹp của biển cả, đảo xa mà còn góp phần bồi dưỡng ở trẻ tình yêu quê hương, đất nước ngay từ những năm đầu đời.

Trong quá trình thực tập sư phạm, thực hành sư phạm thường xuyên tại các trường mầm non nhận thấy đa số các giáo viên đã quan tâm đưa các bài hát về quê hương, đất nước khi tổ chức các hoạt động cho trẻ. Tuy nhiên, việc lồng

ghép đề HTTBT về biển đảo vào hoạt động âm nhạc và các hoạt động khác còn nhiều hạn chế. Trong chương trình GDMN hiện nay, nội dung giáo dục tình yêu quê hương, đất nước và biển đảo đã bước đầu được lồng ghép trong một số hoạt động giáo dục song việc triển khai ở các trường chưa đồng bộ và hiệu quả. Giáo viên còn gặp khó khăn trong việc lựa chọn tác phẩm phù hợp, đặc biệt là những bài hát vừa có giá trị nghệ thuật vừa gần gũi, dễ hiểu với trẻ mẫu giáo lớn. Số lượng bài hát thiếu nhi về chủ đề biển đảo dành riêng cho trẻ mẫu giáo còn hạn chế, nội dung và hình tượng nghệ thuật chưa thật sự đa dạng. Trong quá trình tổ chức hoạt động, nhiều giáo viên vẫn còn chú trọng dạy trẻ thuộc lời bài hát mà chưa quan tâm đến việc giúp trẻ cảm nhận và thể hiện cảm xúc qua giai điệu. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất, học liệu trực quan và hoạt động trải nghiệm về biển đảo ở nhiều trường còn thiếu, khiến trẻ gặp khó khăn trong việc hình dung vẻ đẹp và ý nghĩa của biển đảo quê hương. Điều này cho thấy, việc hình thành biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ MG 5-6 tuổi ở trường mầm non hiện nay chưa được quan tâm đúng mức.

Từ những lý do trên, chúng tôi lựa chọn nghiên cứu đề tài *“Biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ MG 5-6 tuổi”*.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

2.1. Nghiên cứu về hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5-6 tuổi.

Hình thành biểu tượng (HTBT) cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là một trong những vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu tâm lý học và giáo dục học quan tâm, bởi đây là giai đoạn trẻ chuyển từ nhận thức cảm tính sang những hình ảnh nhận thức tương đối đầy đủ về thế giới xung quanh. Theo quan điểm của GDMN, biểu tượng không phải là sự sao chép đơn thuần hiện thực khách quan mà là kết quả của quá trình tri giác, trải nghiệm, ghi nhớ và khái quát hóa những thuộc tính cơ bản của sự vật, hiện tượng trong môi trường sống của trẻ [7], [23].

Các nghiên cứu về đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo đều khẳng định rằng tư duy của trẻ ở độ tuổi MG 5–6 mang tính trực quan – hình tượng, trẻ tiếp nhận tri thức thông qua những hình ảnh cụ thể, sinh động và giàu cảm xúc. Vì vậy, quá trình HTBT chỉ đạt hiệu quả khi trẻ được trực tiếp quan sát, thao tác, trải nghiệm và tham gia vào các hoạt động phù hợp với đặc điểm phát triển của lứa tuổi [14, tr.17–20]. Cùng quan điểm đó, tác giả Hoàng Thị Phương cho rằng môi trường giáo dục cần tạo điều kiện để trẻ được huy động nhiều giác quan trong quá trình nhận thức, từ đó giúp biểu tượng được hình thành chính xác, rõ nét và có tính bền vững [16, tr.52–64]. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự

cũng nhấn mạnh vai trò của cảm xúc trong hoạt động nhận thức của trẻ; những trải nghiệm giàu cảm xúc tích cực sẽ giúp trẻ ghi nhớ sâu sắc hơn và dễ dàng tái hiện các hình ảnh đã tiếp nhận [22, tr.145–148].

Trên cơ sở những nghiên cứu về HTBT ở trẻ mầm non, nội dung giáo dục biển đảo đã từng bước được đưa vào chương trình giáo dục nhằm giúp trẻ có những hiểu biết ban đầu về thiên nhiên, con người và chủ quyền biển đảo của đất nước. Tài liệu *Chuyên đề giáo dục bảo vệ môi trường và biển đảo trong giáo dục mầm non* xác định việc cho trẻ làm quen với biển, đảo, sinh vật biển, nghề nghiệp của người dân vùng biển và ý thức bảo vệ môi trường biển là những nội dung phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ mẫu giáo [2, tr.15–20]. Tài liệu *Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục môi trường, tài nguyên biển, hải đảo cho trẻ trong trường mầm non* đã đề xuất nhiều hình thức giáo dục như trò chuyện, tham quan, quan sát tranh ảnh, hoạt động tạo hình, văn học và âm nhạc nhằm giúp trẻ hình thành những biểu tượng ban đầu về biển đảo quê hương [21, tr.12–18].

Bên cạnh các nghiên cứu về giáo dục biển đảo, nhiều công trình trong lĩnh vực giáo dục âm nhạc đã khẳng định vai trò của âm nhạc đối với sự phát triển nhận thức và cảm xúc của trẻ. Theo tác giả Ngô Thị Nam, âm nhạc là phương tiện giáo dục có khả năng tác động mạnh mẽ đến tình cảm, trí tưởng tượng và nhận thức của trẻ mầm non, giúp trẻ tiếp thu tri thức một cách tự nhiên thông qua hình tượng nghệ thuật [12, tr.25–30].

Tác giả Phạm Thị Hòa cũng cho rằng các bài hát, trò chơi âm nhạc và hoạt động vận động theo nhạc không chỉ phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc mà còn góp phần mở rộng hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh [9, tr.34–39]. Đặc biệt, các tác phẩm âm nhạc có nội dung về biển đảo với ca từ gần gũi, hình ảnh giàu tính biểu cảm và giai điệu phù hợp lứa tuổi có thể giúp trẻ hình dung về biển xanh, hải đảo, chú bộ đội hải quân, người ngư dân hay các loài sinh vật biển một cách sinh động và hấp dẫn hơn so với việc truyền đạt bằng lời nói đơn thuần.

Nhiều nghiên cứu quốc tế đã khẳng định vai trò của âm nhạc đối với sự phát triển nhận thức và cảm xúc của trẻ em. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc tham gia các hoạt động âm nhạc giúp trẻ phát triển trí nhớ, khả năng tưởng tượng, tư duy liên tưởng và kết nối những hiểu biết đã có với các tri thức mới [27]. Đồng thời, âm nhạc tạo ra những trải nghiệm cảm xúc tích cực, góp phần tăng cường sự chú ý, hứng thú và khả năng tiếp nhận thông tin của trẻ [24]. Đối

với trẻ mẫu giáo, những tác động này có ý nghĩa quan trọng trong quá trình HTBT, bởi các hình ảnh, sự vật và hiện tượng được phản ánh qua âm nhạc thường được trẻ tiếp nhận một cách tự nhiên, sinh động và giàu cảm xúc.

Tuy nhiên, qua khảo cứu tài liệu cho thấy phần lớn các nghiên cứu hiện nay mới tập trung vào đặc điểm HTBT ở trẻ mầm non hoặc giáo dục môi trường, biển đảo nói chung; trong khi đó, các nghiên cứu về việc khai thác tác phẩm âm nhạc để HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi còn khá hạn chế. Chưa có nhiều công trình đi sâu làm rõ nội dung BTBD được phản ánh trong TPAN cũng như cơ chế tác động của âm nhạc đối với quá trình hình thành những biểu tượng này ở trẻ. Đây chính là khoảng trống nghiên cứu mà đề tài hướng tới nhằm góp phần làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc sử dụng TPAN trong giáo dục biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi.

2.2. Nghiên cứu về tác phẩm âm nhạc cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Âm nhạc là một loại hình nghệ thuật đồng thời là phương tiện giáo dục quan trọng trong GDMN. Nhiều công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đều khẳng định rằng âm nhạc không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn có tác động tích cực đến sự phát triển toàn diện của trẻ, bao gồm nhận thức, ngôn ngữ, cảm xúc, tình cảm và trí tưởng tượng. Đặc biệt, các TPAN với sự kết hợp giữa giai điệu, nhịp điệu và ca từ tạo điều kiện để trẻ tiếp nhận tri thức, hình thành cảm xúc và xây dựng những biểu tượng ban đầu về thế giới xung quanh. Thông qua các hình tượng nghệ thuật được phản ánh trong tác phẩm, trẻ có thể hình dung và nhận biết những sự vật, hiện tượng mà trẻ chưa có nhiều cơ hội trải nghiệm trực tiếp, trong đó có các hình ảnh về biển, đảo, người lính hải quân và cuộc sống nơi biển đảo quê hương.

Từ góc độ tâm lý học phát triển, Howard Gardner cho rằng trí thông minh âm nhạc là một trong những dạng trí thông minh cơ bản của con người. Theo thuyết Đa trí tuệ, việc tiếp xúc và tham gia các hoạt động âm nhạc giúp trẻ phát triển khả năng cảm thụ, tư duy hình tượng và năng lực sáng tạo [25, tr.104–110]. Quan điểm này cho thấy âm nhạc không chỉ là hoạt động giải trí mà còn là phương tiện góp phần phát triển nhận thức cho trẻ em.

Nghiên cứu của Hallam chỉ ra rằng việc tham gia các hoạt động âm nhạc có ảnh hưởng tích cực đến trí nhớ, khả năng tập trung và năng lực xử lý thông tin của trẻ. Nhịp điệu và cấu trúc của âm nhạc hỗ trợ trẻ ghi nhớ, tái hiện và liên kết các thông tin một cách hiệu quả hơn, từ đó thúc đẩy sự phát triển nhận thức và năng lực học tập [27]. Bên cạnh đó, Gordon nhấn mạnh rằng giai đoạn

đầu đời là thời kỳ quan trọng để hình thành năng lực cảm thụ âm nhạc; việc trẻ được tiếp xúc thường xuyên với các tác phẩm âm nhạc phù hợp sẽ tạo nền tảng cho sự phát triển cảm xúc, nhận thức và khả năng học tập lâu dài [26].

Trong lĩnh vực GDMN, nhiều tác giả đã nghiên cứu vai trò của âm nhạc và các tác phẩm âm nhạc đối với sự phát triển của trẻ. Tác giả Phạm Thị Hòa cho rằng hoạt động âm nhạc giúp trẻ phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật, mở rộng hiểu biết về môi trường xung quanh, đồng thời góp phần phát triển ngôn ngữ và đời sống tình cảm. Theo tác giả, âm nhạc là phương tiện giáo dục giàu tính biểu cảm, giúp trẻ tiếp nhận tri thức thông qua cảm xúc và trải nghiệm nghệ thuật [9, tr.22–25].

Nhóm tác giả Phạm Thị Hòa và Ngô Thị Nam khẳng định rằng ca từ, giai điệu và hình tượng nghệ thuật trong các tác phẩm âm nhạc có tác dụng kích thích trí tưởng tượng, phát triển cảm xúc và hỗ trợ trẻ hình thành những hiểu biết ban đầu về thế giới xung quanh [8]. Đây cũng là cơ sở để trẻ xây dựng các biểu tượng nhận thức về thiên nhiên, quê hương, đất nước và những nội dung giáo dục mang tính xã hội, trong đó có các biểu tượng về biển đảo Việt Nam.

Nghiên cứu của Ngô Thị Nam cũng nhấn mạnh rằng các tác phẩm âm nhạc dành cho trẻ em cần bảo đảm tính nghệ thuật, tính giáo dục và sự phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi. Thông qua việc nghe hát, học hát, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc, trẻ không chỉ cảm nhận vẻ đẹp của âm thanh mà còn lĩnh hội các giá trị văn hóa, đạo đức và xã hội được chuyển tải trong nội dung tác phẩm [12]. Khi nội dung tác phẩm phản ánh biển đảo, quê hương và đất nước, những tri thức này được trẻ tiếp nhận dưới hình thức cảm xúc và hình tượng nghệ thuật, góp phần HTBT ban đầu về biển đảo quê hương.

Gần đây, Nguyễn Thị Phương Thảo khi nghiên cứu về phát triển trí thông minh âm nhạc cho trẻ 5–6 tuổi đã khẳng định rằng các tác phẩm âm nhạc phù hợp với đặc điểm lứa tuổi có vai trò quan trọng trong việc phát triển năng lực cảm thụ, tư duy sáng tạo và khả năng biểu đạt cảm xúc của trẻ [18]. Kết quả nghiên cứu cho thấy chất lượng và nội dung của tác phẩm âm nhạc là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả giáo dục âm nhạc trong trường mầm non.

Nhìn chung, các nghiên cứu đều khẳng định vai trò của âm nhạc và TPAN đối với sự phát triển toàn diện của trẻ mẫu giáo. Thông qua ca từ, giai điệu và hình tượng nghệ thuật, TPAN góp phần hình thành những hiểu biết và biểu tượng ban đầu về thế giới xung quanh. Tuy nhiên, việc khai thác TPAN

nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi vẫn chưa được nghiên cứu một cách chuyên sâu.

2.3. Nghiên cứu về khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc để hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5-6 tuổi

Các nghiên cứu về HTBT biển đảo trong TPAN cho trẻ mẫu giáo cho thấy biểu tượng được xây dựng trên cơ sở tri giác, cảm xúc và những trải nghiệm của trẻ với thế giới xung quanh. Đối với trẻ MG 5–6 tuổi, nhận thức mang tính trực quan – hình tượng là chủ đạo; trẻ tiếp thu kiến thức hiệu quả thông qua các hình ảnh sinh động, các hoạt động trải nghiệm và những tác động giàu cảm xúc [22]. Vì vậy, việc lựa chọn các phương tiện giáo dục phù hợp có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình HTBT cho trẻ, trong đó có biểu tượng về biển đảo quê hương.

Nhiều công trình nghiên cứu về giáo dục âm nhạc đã khẳng định vai trò của tác phẩm âm nhạc đối với sự phát triển nhận thức, tình cảm và trí tưởng tượng của trẻ. Theo tác giả Phạm Thị Hòa, âm nhạc không chỉ giúp trẻ phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật mà còn góp phần mở rộng hiểu biết về môi trường sống và thế giới xung quanh thông qua những hình tượng nghệ thuật được phản ánh trong tác phẩm [9].

Nhóm tác giả Phạm Thị Hòa và Ngô Thị Nam cho rằng ca từ, giai điệu và hình tượng nghệ thuật trong các tác phẩm âm nhạc có khả năng kích thích trí tưởng tượng, tạo xúc cảm và hỗ trợ trẻ hình thành những hiểu biết ban đầu về các sự vật, hiện tượng trong cuộc sống [8]. Những kết quả nghiên cứu này cho thấy tác phẩm âm nhạc có tiềm năng trở thành phương tiện hỗ trợ hiệu quả trong quá trình hình thành biểu tượng cho trẻ mẫu giáo.

Các nhà nghiên cứu của Gardner, Hallam và Gordon cho thấy âm nhạc có khả năng hỗ trợ sự phát triển nhận thức, cảm xúc và trí nhớ của trẻ [25], [26], [27]. Đây là cơ sở quan trọng để xem xét việc khai thác TPAN như một phương tiện hỗ trợ hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi.

Nhà tâm lý học phát triển, Vygotsky cho rằng trẻ em lĩnh hội thế giới thông qua các công cụ văn hóa và các hình thức biểu tượng do xã hội tạo ra [29]. Âm nhạc, với tư cách là một sản phẩm văn hóa nghệ thuật, có thể trở thành phương tiện trung gian giúp trẻ tiếp nhận những tri thức và giá trị mà trẻ chưa có điều kiện trải nghiệm trực tiếp. Đối với nội dung biển đảo – một lĩnh vực tương đối xa lạ với nhiều trẻ em sống ở khu vực không giáp biển – các tác phẩm âm nhạc có khả năng tái hiện những hình ảnh sinh động về biển cả, đảo xa,

người lính hải quân, ngư dân và cuộc sống nơi biển đảo thông qua ngôn ngữ nghệ thuật giàu cảm xúc. Qua đó, trẻ có thể hình dung, ghi nhớ và từng bước hình thành những biểu tượng ban đầu về biển đảo quê hương.

Trong GDMN, nhiều tác phẩm âm nhạc như *Cháu hát về đảo xa*, *Em yêu biển đảo quê em*, *Bé yêu biển lắm*, *Nơi đảo xa*,... đã được sử dụng trong các hoạt động giáo dục nhằm giúp trẻ làm quen với hình ảnh biển đảo, bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước và ý thức bảo vệ môi trường biển. Tuy nhiên, việc sử dụng các tác phẩm này chủ yếu mới dừng ở mục tiêu giáo dục tình cảm, giáo dục thẩm mỹ hoặc tổ chức hoạt động âm nhạc cho trẻ. Các nghiên cứu chưa phân tích một cách hệ thống khả năng khai thác nội dung ca từ, giai điệu, hình tượng nghệ thuật và các hoạt động âm nhạc đi kèm nhằm HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi.

Như vậy, các nghiên cứu đã làm rõ đặc điểm hình thành biểu tượng ở trẻ mẫu giáo cũng như vai trò của âm nhạc đối với sự phát triển nhận thức và cảm xúc của trẻ. Tuy nhiên, chưa có nhiều công trình nghiên cứu chuyên sâu về việc lựa chọn, khai thác và sử dụng TPAN nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Đặc biệt, mối quan hệ giữa nội dung nghệ thuật của TPAN với quá trình hình thành biểu tượng biển đảo ở trẻ vẫn chưa được làm rõ một cách hệ thống.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích:

Nghiên cứu cơ sở lý luận về biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, từ đó bước đầu thực hiện khai thác và đề xuất cách sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

3.2. Nhiệm vụ:

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.
- Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.
- Đề xuất cách khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm trẻ hình thành biểu tượng về biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Biểu tượng biển đảo trong các tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Nghiên cứu biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc trẻ MG 5-6 tuổi.
- Nội dung: Hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5-6 tuổi.
- Chủ đề: Quê hương, Đất nước.
- Khai thác các tác phẩm âm nhạc.
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 11 năm 2025 đến tháng 04 năm 2026

5. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm:

- Thu thập các tài liệu có liên quan đến đề tài.
- Phân tích, so sánh, hệ thống hoá, khái quát hoá các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài.

6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn

6.1. Ý nghĩa khoa học

Đề tài “Biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi” có ý nghĩa khoa học quan trọng trong việc hệ thống hóa, chính xác hóa về biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ MG 5-6 tuổi. Trước hết, đề tài làm rõ khái niệm “biểu tượng biển đảo” và đặc điểm hình thành biểu tượng biển đảo ở trẻ MG 5–6 tuổi, cách khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5-6 tuổi.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Góp phần phát triển và thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Đề tài được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho học phần: Âm nhạc và tổ chức hoạt động cho trẻ làm quen với tác phẩm âm nhạc; Phương pháp tổ chức hoạt động khám phá môi trường xung quanh cho trẻ mầm non; Giáo dục tích hợp trong giáo dục mầm non; Thực hành sư phạm thường xuyên...; Tài liệu dạy học của GVMN.

NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ BIỂU TƯỢNG BIỂN ĐẢO TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

1.1. Các khái niệm cơ bản

1.1.1. Tác phẩm âm nhạc cho trẻ em

Âm nhạc là một loại hình nghệ thuật sử dụng âm thanh và nhịp điệu để phản ánh hiện thực khách quan, biểu đạt tư tưởng, tình cảm và cảm xúc của con người. Theo tác giả Ngô Thị Nam, âm nhạc là loại hình nghệ thuật phản ánh hiện thực khách quan bằng những hình tượng âm thanh giàu sức biểu cảm; thông qua các yếu tố như giai điệu, tiết tấu, cường độ, âm sắc và hòa âm, âm nhạc có khả năng truyền tải những sắc thái tình cảm và ý tưởng tinh tế của con người [12, tr.5].

Theo Hoàng Phê, âm nhạc là nghệ thuật dùng âm thanh làm phương tiện để diễn đạt tư tưởng và tình cảm.[15, tr.17].

Theo từ điển bách khoa Việt Nam: Âm nhạc là loại hình nghệ thuật dùng âm thanh và nhịp điệu để diễn đạt tư tưởng và tình cảm của con người [10, tr.92].

Tác phẩm âm nhạc là sản phẩm sáng tạo nghệ thuật được xây dựng bằng ngôn ngữ âm thanh nhằm phản ánh hiện thực, thể hiện tư tưởng, tình cảm và cảm xúc của con người. Theo Viện Ngôn ngữ học, tác phẩm là công trình do nhà văn hóa, nghệ thuật hoặc khoa học sáng tạo ra [13, tr.883].

Tác giả Phạm Thị Hòa, hoạt động âm nhạc góp phần phát triển cảm xúc, trí tưởng tượng, khả năng cảm thụ thẩm mỹ và mở rộng hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh thông qua các hoạt động nghe nhạc, ca hát, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc [9, tr.20–25].

Theo tác giả Ngô Thị Nam cũng khẳng định rằng âm nhạc là phương tiện giáo dục hiệu quả giúp hình thành ở trẻ những tình cảm tốt đẹp, phát triển khả năng cảm xúc và bồi dưỡng đời sống tinh thần [12, tr.8–10].

Nhà nghiên cứu Vygotsky, các hoạt động văn hóa – nghệ thuật có vai trò quan trọng đối với sự phát triển nhận thức và cảm xúc của trẻ [29].

Đối với trẻ MG 5–6 tuổi, việc HTBT về biển đảo có ý nghĩa quan trọng trong quá trình giáo dục tình yêu quê hương, đất nước. Tuy nhiên, biển đảo là nội dung tương đối xa lạ đối với nhiều trẻ do trẻ ít có cơ hội được quan sát và trải nghiệm trực tiếp. Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, ở lứa tuổi MG lớn, trẻ nhận thức thế giới chủ yếu thông qua các hình ảnh trực quan và những biểu

tượng được hình thành từ quá trình tri giác, trải nghiệm và giao tiếp [22]. Vì vậy, việc sử dụng tác phẩm âm nhạc để HTBT biển đảo cho trẻ là con đường phù hợp với đặc điểm nhận thức của lứa tuổi.

Từ những phân tích trên có thể hiểu: *Tác phẩm âm nhạc về biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là những bài hát, bản nhạc được sáng tác phù hợp với đặc điểm nhận thức và khả năng cảm thụ của trẻ, phản ánh hình ảnh biển đảo, thiên nhiên, con người và cuộc sống gắn với vùng biển Việt Nam; qua đó góp phần hình thành ở trẻ những biểu tượng ban đầu về biển đảo quê hương, phát triển tình yêu đất nước, ý thức bảo vệ môi trường biển và năng lực cảm thụ thẩm mỹ.*

1.1.2. Biểu tượng biển đảo

** Khái niệm “Biểu tượng”*

Theo triết học duy vật biện chứng, biểu tượng là hình ảnh cảm tính và tương đối hoàn chỉnh còn lưu lại trong bộ óc con người về sự vật, hiện tượng khi sự vật đó không còn trực tiếp tác động vào các giác quan [1, tr.302]. Biểu tượng cũng như cảm giác và tri giác đều là “hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan”, nhưng khác với cảm giác và tri giác ở chỗ biểu tượng phản ánh sự vật một cách gián tiếp, là “hình ảnh của hình ảnh”. Trên cơ sở những biểu tượng đã có, con người có thể tái hiện hoặc sáng tạo nên những biểu tượng mới thông qua hoạt động tưởng tượng.

Trong tâm lý học, A.A. Liublinxkaia cho rằng biểu tượng là những hình ảnh cụ thể của sự vật, hiện tượng nảy sinh trong óc khi không còn sự tác động trực tiếp của chúng vào các giác quan. V.X. Mukhina cũng khẳng định biểu tượng là hình ảnh trực quan nảy sinh trong não người về những sự vật, hiện tượng đã được tri giác trước đó [17, tr.6].

Biểu tượng có sự khác biệt cơ bản với khái niệm. Nếu biểu tượng phản ánh những đặc điểm bên ngoài, cụ thể và trực quan của sự vật, hiện tượng thì khái niệm phản ánh những thuộc tính bản chất và những mối liên hệ mang tính quy luật của sự vật, hiện tượng. Các biểu tượng vốn có ở trẻ không tự chuyển hóa thành khái niệm mà là cơ sở để hình thành khái niệm trong quá trình nhận thức [17, tr.6].

Từ những quan điểm trên có thể hiểu: *Biểu tượng là những hình ảnh cụ thể về sự vật, hiện tượng đã được con người tri giác trước đó, được lưu giữ và tái hiện trong não bộ, là hình thức phản ánh trực quan, cảm tính trong não người.*

** Khái niệm “biển đảo”*

Theo Hoàng Phê, biển là “vùng nước mặn rộng lớn trên bề mặt Trái Đất”, còn đảo là “phần đất nổi tự nhiên được bao quanh bởi nước” [15, tr.63; tr.289]. Biển và đảo có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường sinh thái, gìn giữ văn hóa và đảm bảo quốc phòng – an ninh của mỗi quốc gia. Theo Bộ Tài nguyên và Môi trường, biển đảo Việt Nam không chỉ có giá trị về tài nguyên thiên nhiên và phát triển kinh tế mà còn giữ vị trí đặc biệt quan trọng trong bảo vệ chủ quyền quốc gia và gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc [4, tr.12–13].

Trong GDMN, nội dung biển đảo góp phần giúp trẻ bước đầu nhận biết vẻ đẹp của biển quê hương, cuộc sống của con người vùng biển và hình thành tình yêu quê hương, đất nước [3]. Những hình ảnh như biển xanh, sóng biển, tàu thuyền, chú bộ đội hải quân hay hoạt động lao động của ngư dân là những nội dung gần gũi, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ mẫu giáo.

Theo tác giả Trần Đức Thạnh, biển đảo Việt Nam không chỉ là một không gian địa lý – tự nhiên mà còn là hệ thống thống nhất giữa tài nguyên, môi trường sinh thái và đời sống con người, có ý nghĩa đặc biệt trong phát triển bền vững và bảo vệ chủ quyền quốc gia [17].

Từ đó có thể hiểu rằng: *Biển đảo là vùng biển và các đảo thuộc chủ quyền quốc gia, gắn liền với môi trường tự nhiên và đời sống con người; đối với trẻ mẫu giáo, biển đảo được hình thành thông qua những biểu tượng gần gũi về thiên nhiên và con người vùng biển Việt Nam.*

** Khái niệm “biểu tượng biển đảo”*

Từ khái niệm “biểu tượng” và “biển đảo”, có thể hiểu BTBD ở trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là những hình ảnh trực quan, cụ thể về biển, đảo và các sự vật, hiện tượng gắn với môi trường biển đảo Việt Nam được trẻ tri giác, ghi nhớ và tái hiện trong quá trình hoạt động và trải nghiệm. Những biểu tượng này bao gồm hình ảnh biển xanh, sóng biển, bãi cát, tàu thuyền, các loài sinh vật biển, chú bộ đội hải quân và các hoạt động của con người vùng biển.

Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, ở lứa tuổi mẫu giáo, trẻ nhận thức thế giới chủ yếu thông qua các hình ảnh trực quan và những biểu tượng được hình thành từ quá trình tri giác, trải nghiệm và giao tiếp [22]. Nhà nghiên cứu Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường giáo dục và các hoạt động xã hội; thông qua các hoạt động văn hóa và nghệ thuật, trẻ dần hình thành những hiểu biết và biểu tượng về thế giới xung quanh [29]. Vì vậy, việc cho trẻ tiếp xúc với tranh ảnh, câu chuyện, trò chơi và

đặc biệt là các TPAN về biển đảo sẽ góp phần giúp trẻ hình thành biểu tượng biển đảo một cách tự nhiên, sinh động và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi.

Tóm lại, biểu tượng biển đảo ở trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là những hình ảnh và hiểu biết ban đầu của trẻ về biển, đảo, thiên nhiên và con người vùng biển Việt Nam được hình thành thông qua quá trình tri giác, trải nghiệm và giáo dục; đồng thời bao hàm những tình cảm tích cực đối với quê hương, đất nước và ý thức bước đầu về bảo vệ biển đảo Việt Nam.

1.1.3. Khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

Việc khai thác và sử dụng TPAN trong giáo dục mầm non nói chung và trong quá trình HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi nói riêng có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Âm nhạc không chỉ là loại hình nghệ thuật mang giá trị thẩm mỹ mà còn là phương tiện giáo dục giàu tính trực quan và cảm xúc, giúp trẻ tiếp cận thế giới xung quanh thông qua giai điệu, lời ca và các hoạt động nghệ thuật phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi.

Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, ở lứa tuổi mẫu giáo, trẻ nhận thức thế giới chủ yếu bằng tư duy trực quan – hình tượng; những biểu tượng ban đầu được hình thành thông qua quá trình tri giác, trải nghiệm và giao tiếp với môi trường sống [22, tr.145–148]. Do đó, việc tổ chức cho trẻ tiếp xúc với các phương tiện giáo dục giàu hình ảnh và cảm xúc có ý nghĩa quan trọng trong quá trình HTBT về sự vật, hiện tượng xung quanh. Đối với nội dung biển đảo, những hình ảnh như biển xanh, sóng biển, bãi cát, cánh buồm, tàu thuyền, ngư dân hay chiến sĩ hải quân có thể được tái hiện sinh động thông qua các tác phẩm âm nhạc, từ đó giúp trẻ dễ dàng tiếp nhận, ghi nhớ và tái hiện bằng ngôn ngữ cũng như hành động của mình.

Theo tác giả Ngô Thị Nam, âm nhạc là phương tiện giáo dục có khả năng tác động mạnh mẽ đến đời sống tình cảm của trẻ, góp phần hình thành những xúc cảm tích cực, phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật và bồi dưỡng nhân cách [12, tr.8–10]. Tác giả Phạm Thị Hòa cho rằng thông qua các hoạt động hát, nghe nhạc, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc, trẻ không chỉ phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc mà còn mở rộng hiểu biết về thế giới xung quanh, phát triển trí tưởng tượng, ngôn ngữ và năng lực giao tiếp [9, tr.20–25]. Cùng quan điểm đó, nhóm tác giả Lý Thu Hiền, Phạm Thị Hòa và Lê Thị Đức khẳng định các hoạt động âm nhạc tạo điều kiện cho trẻ lĩnh hội kiến thức, phát triển cảm xúc và HTBT ban đầu về các sự vật, hiện tượng thông qua trải nghiệm nghệ thuật [6].

Nghiên cứu của Edwin E. Gordon cho rằng việc tiếp xúc với âm nhạc từ những năm đầu đời có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển năng lực cảm thụ và tư duy âm nhạc của trẻ [26]. Nhà nghiên cứu Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường giáo dục và các hoạt động văn hóa – xã hội; thông qua các hoạt động nghệ thuật, trẻ từng bước hình thành những hiểu biết và biểu tượng về thế giới xung quanh [29]. Những quan điểm trên cho thấy âm nhạc không chỉ tác động đến đời sống tình cảm mà còn hỗ trợ hiệu quả cho quá trình hình thành nhận thức và biểu tượng ở trẻ.

Trong GDMN, việc giáo dục biển đảo cần được thực hiện bằng những hình thức gần gũi, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo nhấn mạnh rằng nội dung giáo dục bảo vệ môi trường và biển đảo cần được tích hợp thông qua các hoạt động phong phú như thơ ca, truyện kể, trò chơi, tham quan và âm nhạc nhằm giúp trẻ bước đầu nhận biết vẻ đẹp của biển đảo quê hương, hình thành tình yêu thiên nhiên và lòng yêu nước [2, tr.15–20]. Đồng thời, Chương trình Giáo dục mầm non xác định việc tổ chức các hoạt động giáo dục phải bảo đảm tính tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm và tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá thế giới xung quanh [3].

Theo tác giả Trần Thị Ngọc Trâm, việc giáo dục môi trường, tài nguyên biển và hải đảo cho trẻ mầm non cần được thực hiện thông qua những hoạt động hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ nhằm hình thành những hiểu biết ban đầu về biển đảo và ý thức bảo vệ môi trường [21, tr.9–15]. Trong đó, âm nhạc là phương tiện có nhiều ưu thế bởi khả năng tác động đồng thời đến nhận thức, tình cảm và thẩm mỹ của trẻ.

Các TPAN về biển đảo dành cho trẻ thường phản ánh vẻ đẹp của thiên nhiên biển Việt Nam, hình ảnh sóng biển, bãi cát, cánh buồm, tàu thuyền, các loài sinh vật biển, cuộc sống lao động của ngư dân và hình tượng người chiến sĩ hải quân bảo vệ biển trời Tổ quốc. Nội dung các bài hát được thể hiện bằng ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, giàu hình ảnh, phù hợp với khả năng tiếp nhận của trẻ mẫu giáo. Khi tham gia các hoạt động nghe hát, ca hát, vận động theo nhạc, trò chuyện và khám phá nội dung bài hát, trẻ không chỉ cảm nhận được vẻ đẹp của âm nhạc mà còn tiếp nhận những hiểu biết ban đầu về môi trường biển đảo Việt Nam.

Việc khai thác TPAN cần được thực hiện theo hướng tích hợp với các hoạt động giáo dục khác như khám phá môi trường xung quanh, kể chuyện, đọc thơ, tạo hình và trò chơi học tập. Sự phối hợp giữa các hoạt động này góp phần

củng cố, mở rộng và làm phong phú hệ thống biểu tượng biển đảo của trẻ, giúp trẻ hiểu rõ hơn về đặc điểm, vai trò và ý nghĩa của biển đảo đối với đời sống con người cũng như đối với sự phát triển của đất nước.

Trong phạm vi đề tài này, khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm HTBT biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi được hiểu là quá trình giáo viên lựa chọn, phân tích và vận dụng các tác phẩm âm nhạc có nội dung về biển đảo vào các hoạt động giáo dục nhằm giúp trẻ hình thành những hiểu biết, hình ảnh và cảm xúc ban đầu về biển đảo Việt Nam; qua đó góp phần phát triển nhận thức, tình cảm yêu quê hương, đất nước, ý thức bảo vệ môi trường biển và năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho trẻ.

1.2. Đại cương về biển đảo

Biển đảo là một bộ phận quan trọng của lãnh thổ quốc gia, gắn liền với quá trình dựng nước, giữ nước và phát triển của dân tộc Việt Nam. Theo Hoàng Phê, biển là “vùng nước mặn rộng lớn trên bề mặt Trái Đất, là một phần của đại dương nằm ven lục địa và được bao bọc một phần bởi đất liền hoặc các đảo” [15, tr.63]; còn đảo là “khoảng đất có nước bao quanh, tồn tại ở sông, hồ, biển hoặc đại dương” [15, tr.289]. Quần đảo là tập hợp nhiều đảo nằm gần nhau và có mối liên hệ chặt chẽ về vị trí địa lý cũng như điều kiện tự nhiên. Từ đó có thể hiểu biển đảo là không gian bao gồm vùng biển cùng hệ thống đảo và quần đảo thuộc chủ quyền của một quốc gia.

Theo Bộ Tài nguyên và Môi trường, biển và hải đảo Việt Nam là một không gian tự nhiên thống nhất, có vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường sinh thái và bảo đảm quốc phòng – an ninh quốc gia. Đây không chỉ là nguồn tài nguyên phong phú mà còn là không gian sinh tồn gắn liền với đời sống của cộng đồng cư dân ven biển [4, tr.12–13].

Việt Nam là quốc gia nằm ven Biển Đông với vùng biển rộng lớn và hệ thống đảo phong phú. Theo sách Lịch sử và Địa lý 8, nước ta có đường bờ biển dài khoảng 3.260 km kéo dài từ Bắc vào Nam cùng hơn 3.000 hòn đảo lớn nhỏ phân bố ở vùng ven bờ và ngoài khơi [5, tr.114–116]. Trong đó, hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về chủ quyền quốc gia và quốc phòng – an ninh. Biển đảo Việt Nam không chỉ có vị trí thuận lợi cho giao lưu kinh tế, văn hóa mà còn là môi trường sinh sống của nhiều cộng đồng dân cư ven biển. Những hình ảnh quen thuộc như biển xanh, sóng biển, bãi cát, tàu thuyền hay các làng chài ven biển đã trở thành một phần gắn gũi trong đời sống và văn hóa dân tộc.

Theo sách Địa lí 12, vùng biển Việt Nam có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú với hệ sinh vật biển đa dạng gồm nhiều loài cá, tôm, cua, mực, rong biển và các rạn san hô quý hiếm [20, tr.97–102]. Các hệ sinh thái biển này không chỉ có giá trị kinh tế mà còn góp phần tạo nên vẻ đẹp đặc trưng của môi trường biển đảo Việt Nam. Đặc biệt, Bộ Tài nguyên và Môi trường khẳng định việc bảo vệ đa dạng sinh học biển là nhiệm vụ quan trọng nhằm duy trì cân bằng sinh thái và phát triển bền vững tài nguyên biển đảo quốc gia [4, tr.45–47].

Biển đảo Việt Nam còn gắn liền với nhiều hoạt động lao động và sinh hoạt của con người như đánh bắt hải sản, nuôi trồng thủy sản, làm muối, vận tải biển và du lịch biển. Những người ngư dân ngày đêm vươn khơi bám biển vừa lao động sản xuất vừa góp phần bảo vệ biển đảo quê hương. Bên cạnh đó, lực lượng hải quân, cảnh sát biển và kiểm ngư có vai trò quan trọng trong việc giữ gìn an ninh vùng biển quốc gia [4, tr.48–50]. Những hình ảnh về con người lao động và bảo vệ biển đảo là nội dung giàu giá trị giáo dục, giúp trẻ bước đầu hình thành nhận thức về vai trò của con người trong việc khai thác và bảo vệ biển đảo.

Trong GDMN, việc cho trẻ làm quen với môi trường biển đảo có ý nghĩa quan trọng trong quá trình giáo dục tình yêu quê hương, đất nước và HTBT ban đầu về thế giới xung quanh. Theo tác giả Đinh Văn Vang, giáo dục trẻ cần bắt đầu từ những hình ảnh cụ thể, gần gũi với cuộc sống nhằm giúp trẻ hình thành hiểu biết và tình cảm tích cực đối với môi trường sống [23, tr.84–86]. Đồng quan điểm đó, các tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân cho rằng quá trình cho trẻ khám phá môi trường xung quanh cần sử dụng các đối tượng trực quan, sinh động để trẻ dễ quan sát, tri giác và ghi nhớ [14, tr.17–20].

Nhóm tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai và Đinh Thị Kim Thoa cho rằng trẻ MG 5–6 tuổi có đặc điểm tư duy trực quan – hình tượng; trẻ tiếp nhận thế giới chủ yếu thông qua hình ảnh, âm thanh và cảm xúc [22, tr.73–75]. Nhà nghiên cứu Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường giáo dục và các hoạt động văn hóa – xã hội; thông qua quá trình tương tác với môi trường xung quanh, trẻ từng bước hình thành những hiểu biết và biểu tượng về thế giới [29]. Những quan điểm trên cho thấy việc giáo dục biển đảo cho trẻ cần sử dụng các phương tiện trực quan, trải nghiệm và nghệ thuật phù hợp nhằm giúp trẻ HTBT về biển đảo một cách sinh động và bền vững.

Nhiều công trình nghiên cứu đã đề cập đến giáo dục môi trường, giáo dục quê hương và giáo dục tình cảm cho trẻ mầm non. Tuy nhiên, việc sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm HTBT biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi vẫn chưa được nghiên cứu một cách hệ thống và chuyên sâu.

1.3. Đặc điểm hình thành biểu tượng biển đảo của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Biểu tượng biển đảo ở trẻ MG 5–6 tuổi là kết quả của quá trình trẻ tri giác, ghi nhớ và tái hiện những hình ảnh, sự vật, hiện tượng đặc trưng về biển đảo Việt Nam trong nhận thức của mình. Ở lứa tuổi này, trẻ chưa có khả năng tiếp nhận đầy đủ các khái niệm mang tính khái quát và trừu tượng mà chủ yếu nhận thức thế giới thông qua hình ảnh trực quan, hoạt động trải nghiệm và cảm xúc cá nhân. Theo nhóm tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai và Đinh Thị Kim Thoa, trẻ mẫu giáo lớn có tư duy trực quan – hình tượng phát triển mạnh; những sự vật có màu sắc nổi bật, âm thanh sinh động và giàu cảm xúc thường gây ấn tượng sâu sắc và được trẻ ghi nhớ lâu hơn [22, tr.45–47].

Ở độ tuổi mẫu giáo, chú ý không chủ định và trí nhớ trực quan – hình tượng vẫn giữ vai trò chủ đạo; trẻ dễ bị thu hút bởi những hình ảnh sinh động, âm thanh vui tươi và các hoạt động giàu cảm xúc [22, tr.72–75]. Vì vậy, những hình ảnh như biển xanh, sóng biển, tàu thuyền, các loài sinh vật biển hay chú bộ đội hải quân thường tạo ấn tượng mạnh và góp phần HTBT ban đầu về biển đảo cho trẻ.

Các tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân, quá trình hình thành biểu tượng ở trẻ mẫu giáo cần được xây dựng thông qua hoạt động quan sát trực tiếp, sử dụng các giác quan và tạo cơ hội cho trẻ tham gia trải nghiệm với môi trường xung quanh [14, tr.17–20]. Các tác giả cũng cho rằng trẻ chỉ có thể hình thành biểu tượng rõ ràng và chính xác khi được trực tiếp tri giác sự vật, hiện tượng hoặc tiếp xúc với các phương tiện trực quan sinh động [14, tr.45–50]. Điều này cho thấy việc hình thành BTBĐ cho trẻ không thể thực hiện bằng cách cung cấp kiến thức lí thuyết đơn thuần mà cần thông qua tranh ảnh, video, mô hình, trò chơi, hoạt động tạo hình, kể chuyện và các hoạt động nghệ thuật phù hợp. Khi được nghe âm thanh sóng biển, quan sát hình ảnh tàu thuyền hoặc tham gia hát những bài hát về biển đảo, trẻ sẽ từng bước hình thành những hình ảnh cụ thể và sinh động về biển đảo quê hương.

Đặc điểm nổi bật của quá trình hình thành BTBĐ ở trẻ MG 5–6 tuổi là tính cụ thể, trực quan và giàu cảm xúc. Trẻ thường ghi nhớ những dấu hiệu nổi bật bên ngoài của sự vật như màu xanh của nước biển, tiếng sóng, hình dáng

con thuyền hay trang phục của chú bộ đội hải quân mà chưa thể hiểu đầy đủ những nội dung mang tính khái quát như chủ quyền biển đảo hoặc vị trí địa lí. Do đó, biểu tượng biển đảo của trẻ thường mang tính đơn giản nhưng giàu hình ảnh và gắn liền với cảm xúc tích cực [22, tr.72–75].

Sự hình thành BTBD còn chịu ảnh hưởng lớn từ môi trường giáo dục và vai trò định hướng của người lớn. Nghiên cứu Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường xã hội và các hoạt động văn hóa; thông qua sự hướng dẫn của người lớn, trẻ từng bước lĩnh hội những kinh nghiệm xã hội và HTBT ban đầu về thế giới xung quanh [29]. Khi giáo viên thường xuyên sử dụng các từ ngữ như “biển”, “đảo”, “Hoàng Sa”, “Trường Sa”, “hải quân” kết hợp với tranh ảnh, bài hát và các hoạt động trải nghiệm, trẻ sẽ dần hình thành hiểu biết và khả năng liên tưởng về biển đảo quê hương.

Biểu tượng biển đảo của trẻ được củng cố thông qua sự lặp lại trong các hoạt động giáo dục tích hợp. Tác giả Đinh Văn Vang, việc tổ chức các hoạt động giáo dục cần phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ và gắn với những trải nghiệm thực tiễn nhằm giúp trẻ lĩnh hội kiến thức và phát triển nhân cách một cách toàn diện [23]. Vì vậy, nội dung biển đảo cần được lồng ghép trong nhiều hoạt động khác nhau như khám phá môi trường xung quanh, thơ truyện, tạo hình, trò chơi học tập và hoạt động âm nhạc. Theo tác giả Phạm Thị Hòa, âm nhạc có vai trò quan trọng trong việc phát triển cảm xúc, trí tưởng tượng, khả năng cảm thụ thẩm mỹ và mở rộng hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh [9, tr.20–25]. Những bài hát về biển đảo với giai điệu gần gũi, lời ca giàu hình ảnh sẽ giúp trẻ dễ ghi nhớ, đồng thời hình thành tình cảm yêu mến biển đảo và con người vùng biển Việt Nam.

Như vậy, BTBD ở trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi được hình thành chủ yếu thông qua con đường trực quan – cảm xúc, từ những trải nghiệm cụ thể đến nhận thức ban đầu về biển đảo quê hương. Việc tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi, đặc biệt là thông qua các phương tiện nghệ thuật như âm nhạc, sẽ góp phần giúp trẻ hình thành những biểu tượng đúng đắn, sinh động và bền vững về biển đảo Việt Nam.

1.4. Quá trình hình thành biểu biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

1.4.1. Mục tiêu hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi nhằm giúp trẻ có những hiểu biết ban đầu về biển, đảo Việt Nam, các sự vật, hiện tượng và con người gắn liền với môi trường biển đảo; đồng thời góp phần giáo dục tình yêu

quê hương, đất nước, tình yêu thiên nhiên và ý thức bảo vệ môi trường biển. Đây là một trong những nội dung quan trọng của giáo dục nhận thức và giáo dục tình cảm – xã hội cho trẻ ở lứa tuổi mầm non.

Theo tác giả Đinh Văn Vang, trẻ MG cần được tạo điều kiện khám phá môi trường xung quanh thông qua các hoạt động phù hợp với đặc điểm phát triển và khả năng nhận thức của lứa tuổi, từ đó giúp trẻ hình thành những hiểu biết ban đầu về thế giới xung quanh [23, tr.38–42]. Trên cơ sở đó, quá trình HTBT biển đảo hướng tới việc giúp trẻ nhận biết một số đặc điểm nổi bật của biển đảo như biển xanh, sóng biển, bãi cát, tàu thuyền, các loài sinh vật biển và những hoạt động lao động đặc trưng của con người vùng biển.

Bên cạnh việc cung cấp những hiểu biết ban đầu, hình thành biểu tượng biển đảo còn góp phần giáo dục tình cảm cho trẻ. Thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp, trẻ dần hình thành tình yêu đối với biển đảo quê hương, biết yêu quý người lao động vùng biển, kính trọng chú bộ đội hải quân đang ngày đêm bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự, xúc cảm và tình cảm có vai trò quan trọng trong việc định hướng nhận thức và hành vi của trẻ mẫu giáo; những nội dung giáo dục gắn với cảm xúc tích cực thường được trẻ tiếp nhận và ghi nhớ sâu sắc hơn [22, tr.154–158]. Vì vậy, việc giáo dục biển đảo cần được tổ chức thông qua những hình thức gần gũi, sinh động và giàu cảm xúc như trò chuyện, tranh ảnh, thơ ca, truyện kể và các hoạt động âm nhạc.

HTBT biển đảo còn hướng tới việc giáo dục cho trẻ những hành vi tích cực trong cuộc sống hằng ngày như giữ gìn vệ sinh môi trường, không xả rác bừa bãi, biết yêu quý và bảo vệ các loài động vật, thực vật biển. Chuyên đề giáo dục bảo vệ môi trường và tài nguyên, môi trường biển, hải đảo trong giáo dục mầm non nhấn mạnh rằng việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho trẻ cần được thực hiện từ những hành động cụ thể, gần gũi và phù hợp với khả năng của trẻ [2, tr.24–28].

Như vậy, mục tiêu BTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi không chỉ dừng lại ở việc giúp trẻ nhận biết và hiểu biết ban đầu về biển đảo Việt Nam mà còn góp phần phát triển tình cảm, thẩm mỹ và những hành vi tích cực đối với môi trường, quê hương và đất nước. Đây là cơ sở quan trọng để giáo dục tình yêu biển đảo và bồi dưỡng lòng yêu nước cho trẻ ngay từ những năm đầu đời.

1.4.2. Nội dung hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Nội dung hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi là hệ thống những hiểu biết ban đầu về biển, đảo, tài nguyên thiên nhiên biển, con người và các hoạt động gắn với vùng biển Việt Nam; đồng thời giáo dục cho trẻ tình yêu quê hương, ý thức bảo vệ môi trường và những tình cảm tích cực đối với biển đảo Tổ quốc. Nội dung này cần được lựa chọn phù hợp với đặc điểm nhận thức trực quan – hình tượng của trẻ và được tổ chức thông qua các hoạt động trải nghiệm gần gũi, sinh động trong trường mầm non.

Theo nhóm tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân, việc cho trẻ khám phá môi trường xung quanh cần dựa trên những đối tượng quen thuộc, gần gũi với cuộc sống nhằm giúp trẻ dễ quan sát, tri giác, ghi nhớ và hình thành biểu tượng chính xác về sự vật, hiện tượng xung quanh [14, tr.17–20]. Vì vậy, nội dung biển đảo được đưa vào giáo dục trẻ cần đảm bảo tính cụ thể, trực quan và phù hợp với vốn kinh nghiệm sống của trẻ MG 5–6 tuổi.

Trước hết, trẻ được làm quen với những hiểu biết ban đầu về biển và đảo. Trẻ nhận biết được biển là vùng nước rộng lớn có sóng, nước mặn và bãi cát; đảo là phần đất nổi được bao quanh bởi nước biển. Thông qua các hoạt động giáo dục, trẻ bước đầu nhận biết một số hình ảnh đặc trưng của môi trường biển như sóng biển, bãi cát, bãi đá, cánh buồm, tàu thuyền và các hòn đảo của Việt Nam. Đây là những biểu tượng cơ bản làm nền tảng cho quá trình nhận thức về biển đảo ở trẻ.

Bên cạnh đó, trẻ được làm quen với một số sinh vật sống trong môi trường biển như cá, tôm, cua, mực, sao biển, san hô và các loài động vật biển quen thuộc khác. Theo tác giả Hoàng Thị Phương, việc hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh cần giúp trẻ nhận biết được đặc điểm, công dụng và mối quan hệ đơn giản giữa các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên và đời sống [9, tr.52–56]. Thông qua quá trình quan sát tranh ảnh, video, mô hình hoặc các hoạt động trải nghiệm, trẻ dần hình thành những biểu tượng ban đầu về sự đa dạng của thế giới sinh vật biển và vẻ đẹp của môi trường biển đảo.

Những hiểu biết về đặc điểm tự nhiên của biển đảo, trẻ còn được hình thành biểu tượng về con người và các hoạt động diễn ra ở vùng biển. Trẻ biết đến hình ảnh người ngư dân lao động trên biển, các hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản, làm muối, vận tải biển cũng như hình ảnh chú bộ đội hải quân ngày đêm canh giữ biển trời Tổ quốc. Những biểu tượng này góp phần giúp trẻ nhận thức được sự gắn bó giữa con người với biển đảo, đồng thời

bước đầu hiểu được ý nghĩa và vai trò của biển đảo đối với cuộc sống và sự phát triển của đất nước.

Ngoài việc cung cấp kiến thức và biểu tượng ban đầu, nội dung hình thành biểu tượng biển đảo còn hướng tới giáo dục thái độ và hành vi tích cực cho trẻ. Theo tài liệu Chuyên đề giáo dục bảo vệ môi trường và tài nguyên biển, hải đảo trong trường mầm non, trẻ cần được hình thành những thói quen đơn giản như giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác xuống biển, yêu quý và bảo vệ các loài sinh vật biển [2, tr.24–28]. Việc giáo dục ý thức bảo vệ môi trường biển cần được thực hiện thông qua các hoạt động gần gũi với cuộc sống hằng ngày nhằm giúp trẻ tiếp nhận một cách tự nhiên và hiệu quả.

Đồng thời, nội dung hình thành BTBD còn góp phần bồi dưỡng cho trẻ tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về biển đảo Việt Nam và tình cảm kính trọng đối với những người đang ngày đêm lao động, công tác nơi biển đảo. Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự, ở tuổi mẫu giáo lớn, xúc cảm và tình cảm có vai trò quan trọng trong việc định hướng nhận thức và hành vi của trẻ [22, tr.154–158]. Vì vậy, việc giáo dục biển đảo không chỉ nhằm cung cấp hiểu biết mà còn góp phần hình thành những giá trị tình cảm tích cực cho trẻ ngay từ những năm đầu đời.

Những nội dung trên cần được tổ chức thông qua nhiều hoạt động giáo dục khác nhau như khám phá môi trường xung quanh, tạo hình, trò chơi, kể chuyện, đọc thơ và đặc biệt là hoạt động âm nhạc. Các bài hát về biển đảo với giai điệu vui tươi, lời ca giàu hình ảnh sẽ giúp trẻ dễ dàng ghi nhớ các hình tượng về biển đảo quê hương, đồng thời khơi gợi ở trẻ niềm yêu thích, sự hứng thú và tình cảm gắn bó đối với biển đảo Việt Nam.

Như vậy, nội HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi bao gồm hệ thống hiểu biết ban đầu về môi trường biển đảo, sinh vật biển, con người và các hoạt động vùng biển; đồng thời giáo dục tình yêu quê hương, ý thức bảo vệ môi trường và những tình cảm tích cực đối với biển đảo Việt Nam.

1.4.3. Phương pháp hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi cần được tổ chức bằng những phương pháp phù hợp với đặc điểm nhận thức trực quan – hình tượng của trẻ. Theo tác giả Hoàng Thị Phương, trẻ mầm non tiếp thu kiến thức chủ yếu thông qua quan sát, trải nghiệm và giao tiếp với người lớn [9, tr.17–20]. Vì vậy, trong quá trình HTBT biển đảo, giáo viên cần phối hợp các

phương pháp trực quan, dùng lời, thực hành – trải nghiệm và tích hợp trong hoạt động học nhằm giúp trẻ lĩnh hội kiến thức một cách tự nhiên, sinh động.

a. Phương pháp trực quan

Phương pháp trực quan là phương pháp sử dụng tranh ảnh, vật thật, mô hình, video và các phương tiện nghệ thuật nhằm giúp trẻ quan sát và hình thành biểu tượng cụ thể về sự vật, hiện tượng. Theo tác giả Hoàng Thị Phương, phương tiện trực quan giúp trẻ dễ tri giác, ghi nhớ và nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng [9, tr.52–56].

Trong hoạt động hình thành biểu tượng biển đảo, giáo viên có thể cho trẻ quan sát tranh ảnh về biển, đảo, tàu thuyền, chú bộ đội hải quân, các loài sinh vật biển hoặc xem video về cảnh biển Việt Nam. Ngoài trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc còn là phương tiện trực quan thính giác giúp trẻ cảm nhận biển đảo thông qua giai điệu và lời ca.

Ví dụ: Khi cho trẻ nghe bài hát “*Bé yêu biển lắm*”, giáo viên kết hợp cho trẻ xem hình ảnh biển xanh, sóng biển, tàu cá và chú bộ đội hải quân. Trong quá trình nghe hát, trẻ vừa quan sát vừa cảm nhận nội dung bài hát nên dễ ghi nhớ hình ảnh biển đảo quê hương hơn.

b. Phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời là phương pháp sử dụng lời nói, câu hỏi gợi mở, trò chuyện, kể chuyện và giải thích nhằm giúp trẻ hiểu và diễn đạt những điều đã quan sát được. Theo nhóm tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân, lời nói của giáo viên có vai trò định hướng nhận thức và mở rộng vốn hiểu biết cho trẻ [14, tr.70-75].

Khi hình thành biểu tượng biển đảo, giáo viên cần sử dụng ngôn ngữ ngắn gọn, dễ hiểu và phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ MG 5–6 tuổi. Những câu hỏi gợi mở giúp trẻ chú ý đến đặc điểm nổi bật của biển đảo và bộc lộ cảm xúc của bản thân.

Ví dụ: Sau khi nghe bài hát “*Cháu hát về đảo xa*”, giáo viên trò chuyện với trẻ: “Trong bài hát có những hình ảnh gì?”, “Chú bộ đội hải quân làm nhiệm vụ ở đâu?”, “Biển có màu gì?”. Qua trò chuyện, trẻ bước đầu hiểu về cuộc sống và công việc của con người vùng biển đảo.

c. Phương pháp thực hành – trải nghiệm

Phương pháp thực hành – trải nghiệm tạo điều kiện cho trẻ được tham gia trực tiếp vào các hoạt động khám phá và thể hiện hiểu biết của bản thân. Theo tác giả Hoàng Thị Phương, hoạt động trải nghiệm giúp trẻ tích cực sử

dụng các giác quan, từ đó biểu tượng được hình thành rõ ràng và bền vững hơn [9, tr.58–64].

Đối với nội dung biển đảo, giáo viên có thể tổ chức cho trẻ tham gia trò chơi đóng vai, hoạt động tạo hình, vận động theo nhạc hoặc trải nghiệm thực tế phù hợp với điều kiện của nhà trường. Thông qua hoạt động thực hành, trẻ được củng cố biểu tượng bằng hành động và cảm xúc trực tiếp.

Ví dụ: Khi tổ chức vận động theo bài hát “*Em yêu biển đảo quê em*”, trẻ thực hiện các động tác chèo thuyền, kéo lưới, vẫy sóng hoặc đóng vai chú bộ đội hải quân đứng gác đảo. Hoạt động này giúp trẻ ghi nhớ hình ảnh con người vùng biển và tạo hứng thú trong quá trình học tập.

d. Phương pháp tích hợp trong hoạt động học có chủ đích

Trong giáo dục mầm non, việc hình thành BTBD cần được thực hiện thông qua các hoạt động tích hợp nhằm tạo sự liên kết giữa các lĩnh vực GDMN. Theo nhóm tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân, nội dung khám phá môi trường xung quanh cần được lồng ghép với hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình và văn học để trẻ tiếp nhận kiến thức tự nhiên hơn [14, tr.72–74].

Theo tác giả Phạm Thị Hòa, âm nhạc có khả năng tác động mạnh mẽ đến cảm xúc, trí tưởng tượng và nhận thức của trẻ mầm non, góp phần mở rộng hiểu biết về thế giới xung quanh [8, tr.145–148]. Giáo viên có thể tích hợp nội dung biển đảo trong hoạt động học hát, nghe nhạc, trò chơi âm nhạc hoặc hoạt động tạo hình.

Ví dụ: Trong hoạt động học hát bài “*Cháu hát về đảo xa*”, giáo viên cho trẻ quan sát tranh đảo Trường Sa, trò chuyện về chú bộ đội hải quân, sau đó tổ chức trò chơi âm nhạc “Ai nhanh hơn” với hình ảnh các con vật biển. Sau hoạt động, trẻ được tô màu tranh biển đảo theo nội dung bài hát. Sự kết hợp giữa âm nhạc, trò chơi và tạo hình giúp trẻ ghi nhớ biểu tượng biển đảo một cách sinh động và tự nhiên.

Việc vận dụng linh hoạt các phương pháp giúp trẻ MG 5–6 tuổi hình thành những biểu tượng ban đầu về biển đảo một cách cụ thể, sinh động và phù hợp với đặc điểm nhận thức của lứa tuổi. Đồng thời, thông qua các tác phẩm âm nhạc và hoạt động giáo dục gần gũi, trẻ không chỉ mở rộng hiểu biết về biển đảo quê hương mà còn phát triển tình cảm yêu thiên nhiên, yêu đất nước và ý thức bảo vệ môi trường biển [7, tr.145; 3].

1.4.4. Hình thức hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi được thực hiện thông qua nhiều hình thức tổ chức giáo dục khác nhau nhằm phù hợp với đặc điểm nhận thức, nhu cầu hoạt động và khả năng tiếp thu của trẻ. Theo Chương trình GDMN, trẻ học tập hiệu quả khi được tham gia vào các hoạt động đa dạng, được trải nghiệm trực tiếp và hoạt động trong môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm [3]. Vì vậy, nội dung giáo dục biển đảo cần được tổ chức linh hoạt thông qua các hoạt động học tập, vui chơi, trải nghiệm và hoạt động nghệ thuật. Trong đó, hoạt động âm nhạc có vai trò đặc biệt quan trọng vì đây là con đường giúp trẻ tiếp nhận các biểu tượng biển đảo bằng cảm xúc, hình ảnh và sự rung cảm thẩm mỹ.

Thứ nhất, hình thức tổ chức thông qua hoạt động học có chủ đích. Đây là hình thức giúp giáo viên cung cấp cho trẻ những hiểu biết ban đầu về biển đảo một cách có hệ thống và phù hợp với đặc điểm phát triển của lứa tuổi. Nội dung biển đảo có thể được tích hợp trong các hoạt động khám phá môi trường xung quanh, làm quen với tác phẩm văn học, hoạt động tạo hình và giáo dục âm nhạc. Theo nhóm tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân, thông qua hoạt động học, trẻ được quan sát, trao đổi và thực hành để từng bước hình thành những biểu tượng tương đối chính xác về các sự vật, hiện tượng trong môi trường sống [14, tr.67–69].

Thứ hai, hình thức tổ chức thông qua hoạt động vui chơi. Vui chơi là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo, tạo điều kiện cho trẻ tái hiện những hiểu biết và cảm xúc của bản thân về thế giới xung quanh. Theo tác giả Đinh Văn Vang, thông qua vui chơi trẻ được củng cố kinh nghiệm, phát triển tư duy và mở rộng vốn hiểu biết [23, tr.95–98]. Trong chủ đề biển đảo, trẻ có thể tham gia các trò chơi đóng vai ngư dân đánh bắt hải sản, chú bộ đội hải quân bảo vệ biển đảo hoặc các trò chơi xây dựng mô hình bến cảng, tàu thuyền, hải đăng.

Thứ ba, hình thức tổ chức thông qua hoạt động trải nghiệm. Hoạt động trải nghiệm giúp trẻ được trực tiếp quan sát, khám phá và tham gia vào các hoạt động liên quan đến chủ đề biển đảo. Theo tác giả Hoàng Thị Phương, việc huy động nhiều giác quan trong quá trình trải nghiệm sẽ giúp trẻ hình thành biểu tượng rõ ràng và bền vững hơn [9, tr.58–64]. Giáo viên có thể tổ chức cho trẻ tham gia triển lãm tranh ảnh, xem video về biển đảo Việt Nam, tham gia ngày hội “Biển đảo quê em” hoặc các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề biển đảo [20].

Thứ tư, hình thức tổ chức thông qua hoạt động âm nhạc. Đây là hình thức có nhiều ưu thế trong việc HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi và cũng là hình

thức trọng tâm của đề tài nghiên cứu. Thông qua các hoạt động học hát, nghe hát, vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc và biểu diễn văn nghệ, trẻ được tiếp cận với các hình tượng biển đảo được phản ánh trong TPAN. Những hình ảnh như biển xanh, sóng biển, cánh buồm, người ngư dân, chú bộ đội hải quân hay các đảo xa của Tổ quốc được chuyển tải thông qua giai điệu, tiết tấu và ca từ giàu hình ảnh. Theo nhóm tác giả Phạm Thị Hòa và Ngô Thị Nam, âm nhạc có khả năng tác động mạnh mẽ đến đời sống tình cảm, trí tưởng tượng và nhận thức của trẻ mầm non [8, tr.35–42]. Đồng thời, nhà nghiên cứu Howard Gardner cho rằng âm nhạc là một dạng trí thông minh quan trọng, góp phần phát triển tư duy hình tượng và cảm xúc ở trẻ em [25]. Vì vậy, việc khai thác các TPAN có nội dung về biển đảo sẽ giúp trẻ dễ dàng ghi nhớ, tái hiện và củng cố các biểu tượng biển đảo một cách tự nhiên, sinh động và giàu cảm xúc.

Thứ năm, hình thức tổ chức thông qua các hoạt động giáo dục tích hợp trong chế độ sinh hoạt hằng ngày. Nội dung biển đảo có thể được lồng ghép trong hoạt động đón trẻ, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động chiều hoặc các ngày hội, ngày lễ của nhà trường. Theo Chương trình GDMN, việc tích hợp nội dung giáo dục trong các hoạt động hằng ngày giúp trẻ được tiếp xúc thường xuyên với các đối tượng nhận thức, từ đó củng cố và mở rộng vốn hiểu biết của mình [3]. Việc lặp lại các bài hát, trò chơi âm nhạc và hình ảnh về biển đảo trong nhiều thời điểm khác nhau sẽ góp phần làm cho biểu tượng biển đảo ở trẻ trở nên rõ nét và bền vững hơn.

Như vậy, HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi được thực hiện thông qua nhiều hình thức tổ chức giáo dục khác nhau. Trong đó, hoạt động âm nhạc giữ vai trò nổi bật vì không chỉ giúp trẻ tiếp nhận các biểu tượng biển đảo bằng con đường nhận thức mà còn tác động sâu sắc đến tình cảm, cảm xúc và thái độ của trẻ. Đây cũng chính là cơ sở để khai thác TPAN như một phương tiện hiệu quả nhằm hình thành và phát triển biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi.

1.4.5. Phương tiện hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Trong GDMN, phương tiện giáo dục giữ vai trò là điều kiện trung gian quan trọng giúp trẻ lĩnh hội tri thức, hình thành biểu tượng và phát triển cảm xúc đối với thế giới xung quanh. Ở trẻ MG 5–6 tuổi, biểu tượng nói chung và biểu tượng về biển đảo nói riêng được hình thành chủ yếu thông qua quá trình tri giác trực quan, trải nghiệm cảm xúc và tương tác xã hội. Vì vậy, việc tổ chức các phương tiện giáo dục cần bảo đảm tính trực quan, đa dạng, giàu cảm xúc và tạo cơ hội cho trẻ được hoạt động tích cực trong quá trình học tập [3]. Theo

quan điểm của chương trình GDMN, việc tổ chức môi trường và phương tiện giáo dục cần hướng tới “lấy trẻ làm trung tâm”, tạo điều kiện để trẻ được khám phá thông qua trải nghiệm và hoạt động thực tiễn [3]. Trên cơ sở đó, quá trình hình thành biểu tượng biển đảo không chỉ dừng lại ở việc cung cấp hình ảnh đơn thuần mà là sự chuyển hóa từ tri giác cảm tính đến biểu tượng tâm lí mang tính khái quát thông qua hoạt động, trải nghiệm và cảm xúc của trẻ.

Môi trường giáo dục, bao gồm môi trường vật chất và môi trường tâm lí, đóng vai trò nền tảng trong việc hình thành BTBD ở trẻ. Môi trường vật chất với các phương tiện như tranh ảnh, mô hình, video, sách truyện, đồ chơi mô phỏng tàu thuyền, hải đăng, sinh vật biển và góc hoạt động theo chủ đề “biển đảo quê hương” giúp trẻ thường xuyên tiếp xúc với hình ảnh trực quan. Thông qua quan sát, thao tác và tương tác với các phương tiện này, trẻ dần hình thành hình ảnh tâm lí ban đầu về biển, đảo và đời sống con người vùng biển. Điều này phù hợp với quan điểm của tác giả Hoàng Thị Phương khi nhấn mạnh vai trò của môi trường trực quan trong việc giúp trẻ nhận thức sự vật một cách cụ thể, sinh động và dễ ghi nhớ [9, tr.87–94], đồng thời cũng phù hợp với nhận định của nhóm tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân về vai trò của đối tượng trực quan trong việc giúp trẻ tri giác và HTBT chính xác hơn [14, tr.52–56].

Môi trường tâm lí với đặc trưng thân thiện, an toàn và cởi mở có vai trò định hướng, điều chỉnh và củng cố biểu tượng thông qua cảm xúc, thái độ và tương tác xã hội. Theo nghiên cứu của Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ diễn ra mạnh mẽ trong tương tác xã hội và thông qua sự hỗ trợ của người lớn [29]. Vì vậy, sự định hướng của giáo viên, sự khích lệ và giao tiếp tích cực trong lớp học có ảnh hưởng trực tiếp đến việc hình thành và mở rộng biểu tượng biển đảo ở trẻ. Đồng thời, nghiên cứu của nhóm tác giả Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai và Đinh Thị Kim Thoa cũng khẳng định rằng xúc cảm – tình cảm giữ vai trò quan trọng trong việc chi phối nhận thức và hành vi của trẻ mẫu giáo [22, tr.154–158].

Bên cạnh môi trường giáo dục, phương tiện âm nhạc cũng là yếu tố có ý nghĩa đặc biệt trong việc HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi. Âm nhạc với giai điệu, tiết tấu và ca từ giàu hình tượng không chỉ giúp trẻ tiếp nhận hình ảnh biển đảo một cách sinh động mà còn kích thích trí tưởng tượng và khả năng ghi nhớ. Theo tác giả Phạm Thị Hòa, âm nhạc có tác động mạnh mẽ đến đời sống tình cảm, trí tưởng tượng và nhận thức của trẻ mầm non, đồng thời là phương

tiện giáo dục giàu tính nghệ thuật và cảm xúc [8, tr.145–148]. Nghiên cứu Howard Gardner cũng khẳng định âm nhạc là một dạng trí thông minh quan trọng, góp phần phát triển tư duy hình tượng và cảm xúc thẩm mỹ ở trẻ em [25]. Thông qua các hoạt động như hát, nghe nhạc, vận động theo nhạc hoặc trò chơi âm nhạc có nội dung biển đảo, trẻ không chỉ tiếp nhận biểu tượng ở mức nhận thức mà còn được khắc sâu thông qua trải nghiệm cảm xúc.

Đặc biệt, HTBT biển đảo sẽ được nâng cao khi có sự kết hợp linh hoạt giữa môi trường vật chất, môi trường tâm lý và phương tiện âm nhạc trong quá trình tổ chức hoạt động giáo dục. Việc huy động đồng thời nhiều giác quan giúp trẻ tiếp cận đối tượng một cách đa chiều, từ đó hình thành biểu tượng sinh động, phong phú và bền vững hơn. Theo tác giả Hoàng Thị Phương, quá trình hình thành biểu tượng ở trẻ mầm non đạt hiệu quả cao khi trẻ được tham gia hoạt động trải nghiệm tích hợp và sử dụng nhiều giác quan [8, tr.58–64].

Tóm lại, việc HTBT biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là kết quả của sự tác động tổng hợp giữa môi trường vật chất, môi trường tâm lý và phương tiện âm nhạc. Sự phối hợp hài hòa các yếu tố này không chỉ giúp trẻ hình thành nhận thức đúng đắn mà còn góp phần nuôi dưỡng tình cảm, thái độ tích cực đối với biển đảo quê hương ngay từ lứa tuổi mầm non.

1.4.6. Đánh giá hoạt động hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Đánh giá là một khâu quan trọng trong quá trình GDMN, giúp giáo viên xác định mức độ đạt được của trẻ về kiến thức, kỹ năng và thái độ; đồng thời là cơ sở để điều chỉnh nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ. Theo Chương trình GDMN, việc đánh giá trẻ cần được thực hiện thường xuyên thông qua quan sát, theo dõi quá trình tham gia hoạt động và lấy sự tiến bộ của trẻ làm trung tâm [3, tr.37–40]. Vì vậy, trong hoạt động HTBT biển đảo thông qua TPAN, đánh giá không chỉ hướng tới kết quả trẻ lĩnh hội được mà còn chú trọng quá trình tham gia, trải nghiệm và sự thay đổi của trẻ trong nhận thức, tình cảm và hành vi.

Trong hoạt động HTBT biển đảo thông qua TPAN, nội dung đánh giá tập trung vào ba phương diện cơ bản: nhận thức, kỹ năng và thái độ. Về nhận thức, giáo viên cần đánh giá khả năng nhận biết, ghi nhớ và tái hiện những biểu tượng biển đảo mà trẻ tiếp nhận được thông qua các bài hát như hình ảnh biển, đảo, sóng biển, con thuyền, sinh vật biển, chú bộ đội hải quân, người ngư dân và các hoạt động bảo vệ chủ quyền biển đảo. Đồng thời, cần

xem xét khả năng hiểu nội dung bài hát và liên hệ những hiểu biết đó với thực tiễn cuộc sống [22, tr.142–158].

Về kĩ năng, việc đánh giá chú trọng đến khả năng tham gia các hoạt động âm nhạc của trẻ như hát đúng lời ca, giai điệu, vận động theo nhạc, sử dụng đạo cụ âm nhạc phù hợp và thể hiện cảm xúc thông qua hoạt động nghệ thuật. Bên cạnh đó, cần quan tâm đến khả năng giao tiếp, trao đổi và diễn đạt những hiểu biết của trẻ về biển đảo trong quá trình tham gia các hoạt động học tập và vui chơi [14, tr.95–102; 21, tr.68–74].

Về thái độ và tình cảm, giáo viên cần đánh giá mức độ hứng thú, tích cực và chủ động của trẻ khi tham gia các hoạt động âm nhạc có nội dung về biển đảo. Những biểu hiện như yêu thích bài hát, mạnh dạn tham gia biểu diễn, quan tâm đến hình ảnh biển đảo, biết giữ gìn môi trường biển và thể hiện tình cảm yêu quý quê hương, đất nước là những dấu hiệu phản ánh hiệu quả của quá trình hình thành biểu tượng biển đảo ở trẻ [9, tr.45–52]. Thông qua những trải nghiệm âm nhạc giàu cảm xúc, trẻ từng bước hình thành thái độ tích cực đối với biển đảo quê hương và ý thức bảo vệ tài nguyên, môi trường biển.

Bên cạnh việc đánh giá trẻ, giáo viên cũng cần tự đánh giá hiệu quả tổ chức hoạt động. Nội dung đánh giá bao gồm mức độ phù hợp của việc lựa chọn tác phẩm âm nhạc với mục tiêu HTBT biển đảo; khả năng vận dụng các phương pháp giáo dục như trực quan, đàm thoại, trải nghiệm và trò chơi âm nhạc; mức độ tạo cơ hội cho trẻ được tham gia tích cực, tương tác với bạn bè và thể hiện hiểu biết của bản thân. Theo quan điểm của nghiên cứu Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ diễn ra hiệu quả thông qua tương tác xã hội và sự hỗ trợ phù hợp từ người lớn [29]. Do đó, hiệu quả của hoạt động còn được thể hiện ở khả năng giáo viên tổ chức môi trường học tập tích cực, khuyến khích trẻ khám phá và trải nghiệm.

Để đánh giá hoạt động HTBT biển đảo thông qua tác phẩm âm nhạc, giáo viên có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau như quan sát, trò chuyện, đặt câu hỏi, sử dụng tình huống, đánh giá qua sản phẩm hoạt động hoặc thông qua hành vi, lời nói của trẻ trong quá trình học tập và vui chơi hằng ngày. Việc đánh giá cần được thực hiện thường xuyên, linh hoạt, khách quan và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục biển đảo thông qua hoạt động âm nhạc [3], [23].

Như vậy, đánh giá hoạt động HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi thông qua TPAN cần được thực hiện theo hướng toàn diện, kết hợp đánh giá

kết quả và quá trình, đánh giá trẻ và đánh giá hoạt động tổ chức của giáo viên. Điều này góp phần bảo đảm sự thống nhất giữa kiến thức, kỹ năng và thái độ, đồng thời phù hợp với quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong GDMN [3], [23].

1.5. Tác phẩm âm nhạc thiếu nhi dành cho trẻ mầm non

1.5.1. Một số đặc trưng cơ bản của tác phẩm âm nhạc thiếu nhi

Âm nhạc thiếu nhi là loại hình nghệ thuật sử dụng âm thanh, giai điệu, tiết tấu và ca từ để tác động đến đời sống cảm xúc và nhận thức của trẻ em. Trong giáo dục mầm non, tác phẩm âm nhạc không chỉ mang chức năng giải trí mà còn có ý nghĩa giáo dục, thẩm mỹ và phát triển nhân cách cho trẻ. Theo tác giả Phạm Thị Hòa, âm nhạc là phương tiện giáo dục hiệu quả giúp trẻ phát triển cảm xúc, ngôn ngữ, trí tuệ và khả năng giao tiếp xã hội [9, tr.12–15]. Điều này cho thấy âm nhạc không chỉ tác động đến một mặt phát triển mà mang tính toàn diện, đặc biệt phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ mẫu giáo.

Về nội dung, các tác phẩm âm nhạc dành cho trẻ mẫu giáo thường phản ánh những sự vật, hiện tượng gần gũi với cuộc sống hằng ngày của trẻ như gia đình, trường lớp, thiên nhiên, con vật, quê hương và biển đảo. Nội dung bài hát mang tính giáo dục nhẹ nhàng, giúp trẻ hình thành những tình cảm tích cực như yêu gia đình, yêu thiên nhiên, kính trọng thầy cô và có ý thức bảo vệ môi trường [11]. Đặc biệt, các bài hát về biển đảo, chú bộ đội hải quân hay quê hương đất nước góp phần HTBT ban đầu về biển đảo quê hương, từ đó nuôi dưỡng tình cảm và ý thức chủ quyền cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non.

Về nghệ thuật, tác phẩm âm nhạc thiếu nhi có những đặc trưng phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mẫu giáo. Trước hết, giai điệu bài hát thường ngắn gọn, trong sáng, âm vực vừa phải và dễ ghi nhớ. Theo nhóm tác giả Phạm Thị Hòa và Ngô Thị Nam, bài hát dành cho trẻ cần có cấu trúc đơn giản, tiết tấu rõ ràng và nhịp điệu ổn định để trẻ dễ hát và vận động theo nhạc [8, tr.25–28]. Ca từ trong bài hát thường sử dụng ngôn ngữ gần gũi, giàu hình ảnh và mang tính nhạc, giúp trẻ dễ cảm nhận và ghi nhớ nội dung bài hát.

Âm nhạc thiếu nhi thường giàu tính vui tươi, hồn nhiên và giàu cảm xúc. Các yếu tố tiết tấu, nhịp điệu và âm thanh trong bài hát tạo điều kiện cho trẻ thể hiện cảm xúc thông qua hoạt động ca hát, vận động và trò chơi âm nhạc. Những hình tượng nghệ thuật như sóng biển, cánh buồm, tiếng chim hay ánh nắng được thể hiện bằng âm nhạc sinh động, góp phần phát triển trí tưởng tượng và khả năng cảm thụ nghệ thuật của trẻ [11, tr.35–39].

Ngoài ra, tính lặp lại trong giai điệu và ca từ cũng là đặc điểm nổi bật của âm nhạc thiếu nhi. Sự lặp lại giúp trẻ dễ thuộc bài hát, ghi nhớ từ ngữ và phát triển khả năng cảm nhận nhịp điệu. Qua quá trình nghe hát và hát lại nhiều lần, trẻ dần hình thành khả năng ghi nhớ âm thanh, phát triển ngôn ngữ và cảm xúc thẩm mỹ [10, tr.32–35].

Các TPAN thiếu nhi mang những đặc trưng riêng về nội dung và nghệ thuật, phù hợp với khả năng tiếp nhận của trẻ mẫu giáo. Đây không chỉ là phương tiện giáo dục thẩm mỹ mà còn là công cụ quan trọng góp phần phát triển toàn diện nhân cách trẻ em trong giáo dục mầm non, đặc biệt trong việc hình thành biểu tượng và nuôi dưỡng tình cảm đối với thế giới xung quanh, trong đó có biển đảo quê hương.

1.5.2. Đặc điểm tiếp nhận tác phẩm âm nhạc của trẻ mầm non

Tiếp nhận âm nhạc ở trẻ mầm non là một quá trình mang tính cảm xúc, trực quan và phụ thuộc nhiều vào trải nghiệm cá nhân. Theo tác giả Nguyễn Ánh Tuyết và cộng sự trẻ em lứa tuổi mầm non chưa có khả năng tư duy trừu tượng hoàn chỉnh, do đó việc tiếp nhận thế giới nói chung và âm nhạc nói riêng chủ yếu dựa trên cảm giác, hình ảnh và hoạt động cụ thể [22]. Vì vậy, trẻ chưa thể cảm thụ âm nhạc một cách độc lập như người lớn mà cần có sự hướng dẫn, tổ chức của giáo viên thông qua các hoạt động giáo dục phù hợp.

Ở lứa tuổi MG 5-6 tuổi, trẻ thường tiếp nhận âm nhạc thông qua thính giác kết hợp với vận động cơ thể. Những tác phẩm có giai điệu trong sáng, tiết tấu rõ ràng, cấu trúc đơn giản và ca từ gần gũi thường dễ tạo hứng thú, giúp trẻ ghi nhớ và tái hiện tốt hơn. Theo tác giả Lê Thu Hương, việc lựa chọn bài hát phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi có vai trò quan trọng trong việc hình thành hứng thú âm nhạc và phát triển khả năng cảm thụ ban đầu cho trẻ [11].

Việc tiếp nhận TPAN của trẻ chủ yếu được thực hiện thông qua các hình thức như nghe hát, học hát, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc. Trong quá trình này, trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ cách thể hiện, giọng hát, cử chỉ và cảm xúc của giáo viên. Do đó, giáo viên không chỉ là người hướng dẫn mà còn đóng vai trò như một “mô hình cảm xúc”, giúp trẻ cảm nhận nội dung, nhịp điệu và sắc thái của tác phẩm âm nhạc. Theo tác giả Phạm Thị Hòa, cảm xúc âm nhạc ở trẻ được hình thành thông qua quá trình tương tác tích cực giữa trẻ với môi trường âm nhạc và người tổ chức hoạt động [9, tr.38–41].

Khả năng tiếp nhận âm nhạc của trẻ còn gắn liền với cơ chế bắt chước, lặp lại và trải nghiệm vận động. Trẻ thường ghi nhớ bài hát thông qua việc

nghe nhiều lần kết hợp với vận động minh họa, trò chơi âm nhạc hoặc sử dụng nhạc cụ đơn giản. Quá trình này không chỉ giúp củng cố trí nhớ âm nhạc mà còn góp phần phát triển khả năng phối hợp vận động, ngôn ngữ và cảm xúc [18, tr.48–52].

Theo nhóm tác giả Phạm Thị Hòa và Ngô Thị Nam, giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non cần được tổ chức theo hướng phát huy tính tích cực hoạt động của trẻ, thông qua các hình thức như hát, nghe nhạc, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc. Tác giả nhấn mạnh rằng việc lựa chọn tác phẩm âm nhạc phải phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, đảm bảo tính đơn giản về giai điệu, rõ ràng về tiết tấu và gần gũi về nội dung, từ đó giúp trẻ dễ dàng tiếp nhận và hứng thú tham gia hoạt động [8].

Nhà nghiên cứu Howard Gardner, cho rằng âm nhạc là một dạng trí thông minh riêng biệt, có vai trò quan trọng trong việc phát triển cảm xúc, trí tưởng tượng và khả năng tư duy hình tượng ở trẻ em [25]. Nghiên cứu của Gordon nhấn mạnh rằng trẻ tiếp nhận âm nhạc hiệu quả nhất thông qua quá trình trải nghiệm lặp lại, trong đó nghe – hát – vận động đóng vai trò trung tâm trong việc hình thành năng lực cảm thụ âm nhạc [25]. Những quan điểm này đều khẳng định vai trò của môi trường âm nhạc giàu tương tác trong sự phát triển năng lực cảm thụ của trẻ.

Việc tiếp nhận tác phẩm âm nhạc ở trẻ MG 5-6 tuổi mang tính cảm xúc – trực quan, chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ môi trường giáo dục và vai trò tổ chức của giáo viên. Do đó, việc lựa chọn tác phẩm phù hợp và tổ chức hoạt động âm nhạc sinh động, giàu trải nghiệm là điều kiện quan trọng giúp trẻ phát triển.

1.6. Các yếu tố ảnh hưởng đến khai thác biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc khai thác BTBĐ trong tác phẩm âm nhạc cho trẻ MG 5–6 tuổi chịu sự tác động của nhiều yếu tố khác nhau. Các yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ, ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình trẻ cảm nhận, ghi nhớ và hình thành những biểu tượng ban đầu về biển đảo quê hương thông qua hoạt động âm nhạc.

Trước hết, đặc điểm tâm sinh lý của trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến khả năng tiếp nhận biểu tượng biển đảo. Ở giai đoạn này, trẻ tư duy chủ yếu bằng hình tượng trực quan, giàu cảm xúc và dễ bị thu hút bởi âm thanh, hình ảnh sinh động [22, tr.112–115]. Theo nhà tâm lý học Piaget, nhận thức của trẻ mầm non gắn với những trải nghiệm trực tiếp và các hình ảnh cụ thể hơn là tư duy trừu tượng [25]. Vì vậy, những bài hát có giai điệu vui

tươi, tiết tấu rõ ràng cùng các hình tượng như sóng biển, con thuyền hay chú bộ đội hải quân sẽ giúp trẻ dễ hình dung và ghi nhớ hơn về biển đảo Việt Nam.

Thứ hai, về nội dung và đặc điểm nghệ thuật của TPAN ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả khai thác BTBD cho trẻ. Tác giả Phạm Thị Hòa cho rằng bài hát dành cho trẻ mầm non cần có giai điệu trong sáng, âm vực phù hợp, tiết tấu đơn giản và lời ca ngắn gọn, dễ hiểu [9, tr.20–24]. Nghiên cứu Gardner cũng khẳng định âm nhạc là một dạng trí thông minh đặc thù có khả năng tác động mạnh đến cảm xúc và trí tưởng tượng của trẻ em [25]. Những bài hát có tính nhạc rõ ràng, giàu hình tượng nghệ thuật và gợi không gian biển đảo sẽ giúp trẻ phát triển khả năng liên tưởng và cảm nhận sâu sắc hơn về biển đảo quê hương.

Thứ ba, về năng lực tổ chức hoạt động âm nhạc của giáo viên giữ vai trò quan trọng trong quá trình khai thác biểu tượng biển đảo. Giáo viên cần lựa chọn tác phẩm phù hợp với độ tuổi, tổ chức các hoạt động nghe hát, ca hát, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc nhằm tạo hứng thú cho trẻ [11]. Theo nghiên cứu Vygotsky, sự hỗ trợ và định hướng của người lớn có ý nghĩa quan trọng đối với quá trình phát triển nhận thức của trẻ [29, tr.86–90]. Vì vậy, khả năng hát diễn cảm, sử dụng phương tiện trực quan và tạo môi trường giàu cảm xúc của giáo viên sẽ giúp trẻ tiếp nhận nội dung bài hát hiệu quả hơn.

Thứ tư, môi trường giáo dục và sự phối hợp giữa gia đình với nhà trường cũng ảnh hưởng đến việc HTBT biển đảo cho trẻ. Không gian lớp học có tranh ảnh, đồ dùng trực quan và các hoạt động trải nghiệm về biển đảo sẽ giúp trẻ thường xuyên được tiếp xúc với những hình ảnh liên quan [9, tr.22–25]. Nghiên cứu Hallam cho rằng môi trường âm nhạc tích cực có tác động đến sự phát triển cảm xúc và khả năng ghi nhớ của trẻ nhỏ [27, tr.269–272].

Khai thác biểu tượng biển đảo trong TPAN phụ thuộc vào sự thống nhất giữa đặc điểm phát triển của trẻ, giá trị nghệ thuật của tác phẩm, vai trò tổ chức của giáo viên và môi trường giáo dục. Sự phối hợp hài hòa giữa các yếu tố này sẽ góp phần hình thành ở trẻ những biểu tượng sinh động và đúng đắn về biển đảo quê hương ngay từ lứa tuổi mầm non.

1.7. Vai trò của việc khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc khai thác và sử dụng TPAN trong giáo dục biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi có vai trò quan trọng trong quá trình HTBT ban đầu về biển đảo quê hương. Ở lứa tuổi này, trẻ đang ở giai đoạn tiền thao tác, trong đó tư duy mang

tính trực quan – hình tượng là chủ đạo, khả năng tư duy trừu tượng còn hạn chế [25]. Do đó, trẻ không tiếp nhận khái niệm “biển đảo” như một tri thức khái quát mà chủ yếu thông qua hình ảnh cụ thể, âm thanh, cảm xúc và trải nghiệm trực tiếp. Trong bối cảnh đó, âm nhạc với đặc trưng giàu giai điệu, nhịp điệu và tính biểu cảm trở thành phương tiện quan trọng giúp chuyển hóa tri giác cảm tính thành biểu tượng tâm lý có ý nghĩa.

Về mặt cơ chế tâm lý, quá trình HTBT biển đảo thông qua âm nhạc diễn ra theo hướng từ cảm thụ âm thanh đến hình thành liên tưởng và khái quát hóa hình ảnh. Các bài hát về biển, đảo, tàu thuyền, hải quân hay quê hương ven biển đóng vai trò kích thích trí tưởng tượng của trẻ, giúp trẻ hình dung thế giới biển đảo một cách sinh động và giàu cảm xúc. Theo nghiên cứu Vygotsky, sự phát triển nhận thức của trẻ diễn ra mạnh mẽ thông qua tương tác xã hội và các công cụ văn hóa, trong đó nghệ thuật giữ vai trò công cụ trung gian quan trọng trong việc hình thành các chức năng tâm lý bậc cao [29]. Vì vậy, âm nhạc không chỉ là phương tiện truyền tải nội dung mà còn là công cụ tổ chức hoạt động nhận thức của trẻ.

Thông qua các TPAN có nội dung về biển đảo, trẻ không chỉ tiếp nhận các hình ảnh đơn lẻ như sóng biển, con thuyền hay người lính hải quân, mà dần hình thành hệ thống biểu tượng có tính liên kết. Các biểu tượng này ban đầu mang tính cảm tính, nhưng được củng cố thông qua quá trình lặp lại, trải nghiệm và hoạt động tương tác trong môi trường giáo dục, từ đó trở thành biểu tượng tâm lý ổn định về biển đảo Việt Nam. Điều này phù hợp với đặc điểm tiếp nhận âm nhạc của trẻ mầm non – vốn mang tính trực quan, cảm xúc và phụ thuộc vào trải nghiệm.

Xét về phương diện giáo dục, âm nhạc còn đóng vai trò là cầu nối giữa nhận thức và cảm xúc. Theo tác giả Phạm Thị Hòa, hoạt động âm nhạc trong giáo dục mầm non có khả năng tác động mạnh mẽ đến đời sống cảm xúc của trẻ, từ đó góp phần định hình thái độ và hành vi [9]. Khi trẻ tham gia các hoạt động hát, nghe hát hoặc vận động theo nhạc về biển đảo, các hình ảnh nghệ thuật như biển xanh, con thuyền ra khơi hay người lính hải quân không chỉ được ghi nhớ mà còn được cảm thụ bằng cảm xúc tích cực. Điều này góp phần hình thành ở trẻ tình yêu quê hương, sự gắn bó với biển đảo và ý thức ban đầu về bảo vệ môi trường biển.

Âm nhạc còn có vai trò quan trọng trong việc phát triển ngôn ngữ, trí nhớ và khả năng giao tiếp của trẻ thông qua cơ chế lặp lại giai điệu, ca từ và

vận động theo nhạc. Theo nghiên cứu Howard Gardner, âm nhạc là một dạng trí thông minh đặc thù trong hệ thống trí thông minh đa dạng, góp phần phát triển đồng thời tư duy hình tượng, cảm xúc và khả năng tự nhận thức của trẻ [25]. Nhờ đó, biểu tượng biển đảo được hình thành không chỉ ở mức độ nhận biết mà còn được củng cố về mặt cảm xúc và nhận thức, tạo nền tảng cho sự phát triển nhân cách toàn diện.

Tóm lại, việc khai thác và sử dụng TPAN trong giáo dục biển đảo không chỉ có ý nghĩa cung cấp tri thức ban đầu mà còn đóng vai trò là cơ chế giáo dục – tâm lí quan trọng giúp trẻ MG 5–6 tuổi hình thành hệ thống biểu tượng sinh động về biển đảo Việt Nam. Thông qua sự kết hợp giữa tri giác, cảm xúc và tương tác xã hội, âm nhạc góp phần định hình nhận thức, nuôi dưỡng tình cảm và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ ngay từ giai đoạn đầu đời.

Kết luận chương 1

Biểu tượng biển đảo là một nội dung quan trọng trong giáo dục nhận thức cho trẻ MG 5–6 tuổi, góp phần giúp trẻ bước đầu hiểu biết về thiên nhiên, con người và cuộc sống vùng biển Việt Nam. Quá trình HTBT biển đảo ở trẻ không diễn ra một cách tự nhiên mà gắn liền với đặc điểm phát triển tâm sinh lí lứa tuổi, đặc biệt là tư duy trực quan – hình tượng, khả năng tri giác cảm tính và nhu cầu trải nghiệm thông qua hoạt động. Trẻ tiếp nhận thế giới chủ yếu bằng hình ảnh, âm thanh và cảm xúc nên các phương tiện giáo dục mang tính trực quan, sinh động có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ hình thành biểu tượng.

Tác phẩm âm nhạc là phương tiện giáo dục phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ MG 5–6 tuổi. Thông qua giai điệu, tiết tấu, ca từ và hình tượng nghệ thuật, âm nhạc giúp trẻ tiếp nhận những hình ảnh về biển đảo quê hương một cách tự nhiên, giàu cảm xúc và dễ ghi nhớ. Các bài hát về biển, đảo, tàu thuyền, chú bộ đội hải quân hay cuộc sống của người dân vùng biển không chỉ góp phần mở rộng hiểu biết mà còn kích thích trí tưởng tượng, phát triển cảm xúc thẩm mỹ và nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước cho trẻ.

Việc khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc trong quá trình HTBT biển đảo cần được thực hiện thông qua nhiều phương pháp và hình thức tổ chức phù hợp như quan sát trực quan, trò chuyện, trải nghiệm, vận động theo nhạc và tích hợp trong các hoạt động giáo dục ở trường mầm non. Hiệu quả của quá trình này chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, nội dung và giá trị nghệ thuật của TPAN, năng lực tổ chức của giáo viên và môi trường giáo dục.

Những cơ sở lí luận đã trình bày cho thấy âm nhạc không chỉ là hoạt động nghệ thuật mà còn là phương tiện giáo dục có khả năng tác động đồng thời đến nhận thức, cảm xúc và hành vi của trẻ mẫu giáo. Các tác phẩm âm nhạc với giai điệu, ca từ và hình tượng nghệ thuật phù hợp có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi. Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện nay chủ yếu tập trung vào giáo dục âm nhạc hoặc giáo dục biển đảo nói chung, chưa đi sâu vào việc khai thác nội dung và giá trị giáo dục của tác phẩm âm nhạc nhằm HTBT đảo cho trẻ một cách hệ thống. Đây là cơ sở lí luận quan trọng để đề tài tiếp tục nghiên cứu việc khai thác biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc dành cho trẻ MG 5–6 tuổi, làm nền tảng cho việc phân tích và vận dụng trong hoạt động giáo dục ở trường mầm non.

CHƯƠNG 2: KHAI THÁC BIỂU TƯỢNG BIỂN ĐẢO TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

2.1. Hệ thống tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

2.1.1. Tiêu chí phân loại mức độ hình thành biểu tượng biển đảo trong các tác phẩm âm nhạc

Bảng tiêu chí đánh giá biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc dành cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi

STT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Mức cao	Mức trung bình	Mức thấp
1	Nội dung	Ca từ thể hiện rõ hình ảnh, chủ đề về biển đảo Việt Nam, có giá trị giáo dục tình yêu quê hương đất nước.	Ca từ giàu hình ảnh, thể hiện biểu tượng và ý thức bảo vệ biển đảo rõ ràng.	Ca từ có nhắc đến yếu tố biển đảo nhưng chưa sâu sắc, ý nghĩa chưa rõ.	Ca từ mờ nhạt, ít liên quan đến chủ đề biển đảo.
2	Giai điệu – tiết tấu	Nhịp điệu, giai điệu phù hợp với lứa tuổi, gợi cảm xúc vui tươi, tự hào về biển đảo.	Giai điệu rõ ràng, dễ hát, tạo hứng thú cho trẻ, phù hợp với nội dung.	Giai điệu đơn giản, ít gợi cảm xúc, chưa thật sự nổi bật.	Giai điệu khó hát, không phù hợp hoặc không gợi liên tưởng đến biển đảo.
3	Hình tượng nghệ thuật và biểu tượng biển đảo	Hình ảnh, biểu tượng nghệ thuật trong bài hát (sóng, thuyền, cá, hải đảo...) được khai thác phong phú, có tính biểu trưng cao.	Có sử dụng một số hình ảnh, biểu tượng quen thuộc về biển đảo.	Hình ảnh, biểu tượng đơn giản, chưa thể hiện rõ nét chủ đề.	Thiếu biểu tượng đặc trưng của biển đảo.

4	Giá trị giáo dục – cảm xúc thẩm mỹ	Tác phẩm khơi dậy trong trẻ tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào dân tộc, ý thức bảo vệ biển đảo.	Có tác dụng giáo dục tình yêu quê hương, gắn bó với biển đảo.	Có yếu tố giáo dục nhưng cảm xúc còn hời hợt.	Thiếu yếu tố giáo dục, không tạo cảm xúc cho trẻ.
5	Khả năng tiếp nhận và thể hiện của trẻ	Trẻ dễ tiếp nhận, dễ hát, dễ vận động minh họa, hứng thú tham gia.	Trẻ có thể hát được nhưng cần hướng dẫn, mức độ hứng thú trung bình.	Trẻ khó hát hoặc ít hứng thú, khó thể hiện được nội dung bài hát.	Trẻ không thể hiện được, không phù hợp với lứa tuổi.

2.1.2. Những tác phẩm âm nhạc có mức độ nội dung giáo dục tình yêu biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

STT	Tên tác phẩm âm nhạc – Tác giả	Nội dung ca từ	Giai điệu – Tiết tấu	Hình tượng & Biểu tượng	Giá trị GD – Thẩm mỹ	Khả năng tiếp nhận	Lượng thông tin khoa học
1	Cháu hát về đảo xa – Trần Xuân Tiên	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao
2	Em yêu biển đảo quê em – Xuân Hòa	Cao	Cao	Trung bình	Cao	Cao	Cao
3	Biển quê em – Dân ca Nam Bộ	Trung bình	Cao	Trung bình	Trung bình	Cao	Trung bình
4	Em yêu Trường Sa – Xuân Giao	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao

5	Nơi đảo xa – Thế Song	Cao	Thấp	Cao	Cao	Trung bình	Cao
6	Chú bộ đội đảo xa – Trần Xuân Tiên	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao
7	Gần lắm Trường Sa – Hình Phước Long	Cao	Thấp	Cao	Cao	Trung bình	Cao
8	Bé yêu biển lắm – Vũ Bảo Hoàng	Trung bình	Cao	Thấp	Trung bình	Cao	Thấp
9	Ba em là bộ đội hải quân – Quỳnh Hợp	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao	Cao
10	Khúc ca lính biên phòng trên biển – Vũ Thiết	Cao	Thấp	Cao	Cao	Trung bình	Cao

*** Mức độ và thang đánh giá:**

- Mức cao: Là những tác phẩm có nội dung phản ánh rõ nét về biển đảo Việt Nam; sử dụng nhiều hình tượng nghệ thuật đặc trưng như biển, đảo, Trường Sa, người lính hải quân, ngư dân, con tàu, sóng biển; giai điệu phù hợp với khả năng cảm thụ của trẻ MG 5–6 tuổi. Các tác phẩm này không chỉ giúp trẻ dễ dàng tiếp nhận kiến thức mà còn góp phần HTBT đảo tương đối đầy đủ, bồi dưỡng tình yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc và ý thức bảo vệ biển đảo.

- Mức trung bình: Là những TPAN có đề cập đến hình ảnh biển hoặc một số yếu tố liên quan đến biển đảo nhưng mức độ thể hiện biểu tượng chưa thật sự sâu sắc và toàn diện. Các hình tượng nghệ thuật còn đơn giản, lượng thông tin về biển đảo chưa nhiều hoặc chưa phản ánh rõ đặc trưng của biển đảo Việt Nam. Khi tổ chức hoạt động, giáo viên cần kết hợp thêm tranh ảnh, video, đàm thoại hoặc các hình thức hỗ trợ khác để giúp trẻ hiểu đầy đủ nội dung bài hát và hình thành biểu tượng biển đảo một cách rõ nét hơn.

- Mức thấp: Là những tác phẩm chỉ nhắc đến biển hoặc các hoạt động gần với biển ở mức độ khái quát, chưa thể hiện rõ nội dung giáo dục biển đảo, thiếu các hình tượng và biểu tượng đặc trưng, đồng thời giá trị giáo dục về biển

đảo còn hạn chế. Những TPAN này khó tạo điều kiện để trẻ HTBT biển đảo một cách rõ ràng và có hệ thống. Kết quả khảo sát cho thấy không có tác phẩm nào thuộc mức thấp.

Từ kết quả phân loại có thể thấy, đa số các TPAN được lựa chọn đều đạt mức cao, cho thấy nội dung biển đảo đã được phản ánh tương đối rõ nét trong các sáng tác dành cho trẻ em. Đây là cơ sở thuận lợi để giáo viên khai thác tác phẩm âm nhạc như một phương tiện góp phần HTBT biển đảo trong TPAN cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

2.2. Khai thác tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

2.2.1. Quy trình khai thác tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

a. Lựa chọn, phân loại tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Giáo viên mầm non có thể sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau để sưu tầm, lựa chọn các tác phẩm âm nhạc phục vụ cho quá trình HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi như: tuyển tập bài hát thiếu nhi theo chủ đề, chương trình giáo dục âm nhạc trong trường mầm non, các ca khúc của nhạc sĩ sáng tác cho thiếu nhi, chương trình văn nghệ thiếu nhi trên truyền hình, băng đĩa nhạc, các nguồn học liệu điện tử và tư liệu âm nhạc chính thống trên nền tảng số.

Từ các nguồn tác phẩm âm nhạc đã sưu tầm được, giáo viên tiến hành lựa chọn và phân loại phù hợp với mục đích giáo dục biểu tượng biển đảo cho trẻ. Việc phân loại có thể dựa trên nội dung phản ánh trong bài hát như: biển và sóng biển, đảo xa, tàu thuyền, chú bộ đội hải quân, hoạt động của ngư dân, sinh vật biển hoặc tình yêu quê hương biển đảo. Ngoài ra, giáo viên cũng có thể phân loại theo hình thức tổ chức hoạt động âm nhạc như: nghe hát, dạy hát, vận động theo nhạc và trò chơi âm nhạc nhằm thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường mầm non.

Các tác phẩm âm nhạc được lựa chọn và sử dụng cần đảm bảo những yêu cầu sau:

- Tác phẩm âm nhạc cần phong phú về nội dung và hình thức thể hiện.
- Nội dung bài hát cần phù hợp với đặc điểm nhận thức và tâm sinh lý của trẻ MG 5–6 tuổi, có tính giáo dục và góp phần HTBT biển đảo cho trẻ.
- Lời ca phải trong sáng, ngắn gọn, dễ hiểu, giàu hình ảnh và có khả năng tạo xúc cảm tích cực cho trẻ.

- Giai điệu bài hát cần rõ ràng, nhẹ nhàng, dễ thuộc, dễ hát và phù hợp với khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ mầm non.

- Các bài hát cần có hình ảnh nghệ thuật cụ thể như biển xanh, sóng biển, đảo xa, con thuyền, chú bộ đội hải quân, người ngư dân... nhằm giúp trẻ dễ liên tưởng, ghi nhớ và hình thành biểu tượng về biển đảo quê hương.

- TPAN không chỉ tác động đến cảm xúc thẩm mỹ mà còn góp phần phát triển nhận thức, ngôn ngữ và tình cảm yêu quê hương, đất nước cho trẻ.

b. Xác định nội dung hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua tác phẩm âm nhạc.

Sau khi lựa chọn được các TPAN phù hợp, giáo viên cần xác định nội dung biểu tượng biển đảo có thể khai thác trong từng bài hát. Đây là cơ sở quan trọng giúp giáo viên định hướng mục tiêu giáo dục, lựa chọn phương pháp tổ chức hoạt động và xây dựng hệ thống câu hỏi, trò chơi hoặc hình thức trải nghiệm phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ MG 5–6 tuổi.

Căn cứ vào mức độ phản ánh nội dung biển đảo trong các tác phẩm âm nhạc đã khảo sát, có thể chia thành ba nhóm sau:

+ Nhóm tác phẩm chứa đựng lượng thông tin khoa học ở mức độ cao: bao gồm những bài hát phản ánh trực tiếp, sâu sắc nội dung về biển đảo quê hương với nhiều hình ảnh đặc trưng mang tính biểu trưng cao như đảo xa, quần đảo Trường Sa, hình ảnh chú bộ đội hải quân, chiến sĩ biên phòng, tàu tuần tra đêm hay các hoạt động bảo vệ chủ quyền biên cương. Các bài hát trong nhóm này có nội dung rõ ràng, hình tượng nghệ thuật cụ thể và khả năng giáo dục cao, giúp trẻ dễ dàng hình thành biểu tượng chân thực về biển đảo Việt Nam. Hệ thống tác phẩm tiêu biểu ở nhóm này vô cùng phong phú, bao gồm: *Cháu hát về đảo xa* (Trần Xuân Tiên), *Em yêu biển đảo quê em* (Xuân Hòa), *Em yêu Trường Sa* (Xuân Giao), *Chú bộ đội đảo xa* (Trần Xuân Tiên), *Ba em là bộ đội hải quân* (Quỳnh Hợp), cùng các tác phẩm nghệ thuật lớn như *Nơi đảo xa* (Thế Song), *Gần lắm Trường Sa* (Hình Phước Long) và *Khúc ca lính biên phòng trên biển* (Vũ Thiệt). Đây là những tác phẩm có giá trị nổi bật trong việc hình thành biểu tượng biển đảo và khơi dậy lòng tự hào dân tộc, tình yêu quê hương đất nước cho trẻ mẫu giáo.

+ Nhóm tác phẩm chứa đựng lượng thông tin khoa học ở mức độ trung bình: bao gồm những bài hát có nội dung liên quan đến cảnh quan thiên nhiên hoặc hoạt động lao động sản xuất của con người miền biển nhưng chưa đi sâu phản ánh yếu tố biên cương hải đảo hay chủ quyền quốc gia. Các hình ảnh biển

trong bài hát chủ yếu mang tính chất gợi mở khái quát, giúp trẻ phát triển cảm xúc thẩm mỹ và tình yêu đối với thiên nhiên xứ sở. Khi khai thác các TPAN, giáo viên cần kết hợp thêm tranh ảnh, video hoặc tổ chức trò chuyện, đàm thoại để giúp trẻ liên hệ mở rộng từ bức tranh lao động đến nội dung giáo dục biển đảo quê hương.

+ Nhóm tác phẩm chứa đựng lượng thông tin khoa học ở mức độ thấp: bao gồm những bài hát mang tính chất sinh hoạt vui chơi giải trí, chỉ xuất hiện một số hình ảnh đơn giản liên quan đến biển (như bãi cát, sóng vỗ, cá nhảy...) hoặc các hoạt động trải nghiệm cá nhân (tắm biển) của trẻ, chưa phản ánh rõ nét nội dung và ý thức bảo vệ biển đảo quê hương. Tiêu biểu cho nhóm này là bài hát *Bé yêu biển lắm* (Vũ Bảo Hoàng). Các tác phẩm trong nhóm này chủ yếu có giá trị tạo không khí rộn ràng, kích thích hứng thú âm nhạc và hỗ trợ mở rộng vốn hiểu biết ban đầu về tự nhiên cho trẻ. Để khai thác hiệu quả theo hướng giáo dục biển đảo, giáo viên cần chủ động bổ sung thêm tranh ảnh, video tư liệu, hoạt động đàm thoại sâu hoặc các trò chơi trải nghiệm nhằm giúp trẻ nâng cao nhận thức, hiểu rõ hơn về giá trị của biển và hình ảnh người lính làm nhiệm vụ trên biển quê hương.

Việc xác định đúng nội dung BTBD trong từng tác phẩm âm nhạc giúp giáo viên chủ động lựa chọn hình thức tổ chức phù hợp (dạy trẻ tự hát hoặc tổ chức cho trẻ nghe hát), đồng thời hỗ trợ trẻ hình thành những hiểu biết ban đầu về biển đảo quê hương một cách cụ thể, sinh động và có hệ thống

c. Xây dựng câu hỏi hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi theo tác phẩm âm nhạc.

Trong hoạt động âm nhạc, hệ thống câu hỏi giữ vai trò quan trọng trong việc định hướng sự chú ý, giúp trẻ cảm nhận nội dung bài hát, phát triển khả năng quan sát, liên tưởng và diễn đạt bằng ngôn ngữ của mình. Đối với việc HTBT tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi, câu hỏi không chỉ giúp trẻ nhận biết các hình ảnh trong tác phẩm âm nhạc mà còn góp phần bồi dưỡng cảm xúc, tình cảm yêu quê hương và ý thức ban đầu về việc bảo vệ biển đảo Việt Nam.

Khi xây dựng hệ thống câu hỏi, giáo viên cần đảm bảo ngôn ngữ ngắn gọn, rõ ràng, trong sáng và phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ MG lớn. Câu hỏi phải gắn liền với diễn biến nội dung bài hát, được sắp xếp theo trình tự logic từ dễ đến khó, từ nhận biết cụ thể đến khái quát và vận dụng. Đồng thời, cần hạn chế các câu hỏi mang tính gợi sẵn phương án trả lời hoặc yêu cầu ghi nhớ máy móc, tránh làm gián đoạn mạch cảm xúc âm nhạc của trẻ. Thay vào

đó, tăng cường các câu hỏi mở, câu hỏi “vì sao” và câu hỏi nhập vai để trẻ biết liên hệ, suy nghĩ và tự đặt mình vào các tình huống trong bài hát, qua đó phát triển tư duy hình tượng và khả năng biểu đạt.

Trong quá trình khai thác các tác phẩm âm nhạc về biển đảo, giáo viên có thể sử dụng một số dạng câu hỏi sau:

+ Câu hỏi khai thác thông tin theo diễn biến nội dung bài hát
Giáo viên đặt câu hỏi nhằm giúp trẻ nhận biết các hình ảnh cơ bản về biển đảo, con người và hoạt động được phản ánh trong bài hát.

+ Câu hỏi khái quát nội dung giáo dục:

Ví dụ: Qua các bài hát, con hiểu gì về biển và đảo quê hương?

Vì sao biển đảo lại quan trọng đối với đất nước chúng ta?

+ Câu hỏi liên hệ và vận dụng kiến thức, kỹ năng

Ví dụ: Nếu được đi biển hoặc ra đảo, con cần làm gì để giữ gìn môi trường sạch đẹp?

Con có thể làm gì để thể hiện tình yêu với biển đảo quê hương?

2.2. Nội dung khai thác tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

- Xác định nội dung và câu hỏi nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua tác phẩm âm nhạc.

1. CHÁU HÁT VỀ ĐẢO XA

a. Nội dung hình thành BTBD:

Bài hát nói về tình cảm yêu quý của các bạn nhỏ đối với các chú bộ đội hải quân – người canh giữ bình yên cho quê hương ở nơi biển đảo xa xôi.

b. Câu hỏi hình thành BTBD

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Trong bài hát, các chú bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ ở đâu?
(Các chú bộ đội đang ở nơi đảo xa khơi ạ)

+ Trang phục của các chú có đặc điểm gì con nhìn thấy? (Các chú mặc bộ quân phục màu trắng có sọc xanh nước biển và đội mũ rất đẹp ạ.)

+ Chúng ta cần làm gì để giữ gìn và bảo vệ biển đảo quê hương?

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Ở nơi đảo xa có rất nhiều sóng gió và nắng gió, các chú bộ đội hải quân phải làm những công việc gì để bảo vệ biển trời của chúng ta? (Các

chú phải ôm súng đứng gác dưới mưa nắng ạ/ Các chú đi tuần tra trên tàu chiến/ Các chú canh giữ đảo để đất nước mình được bình yên ạ...)

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Yêu mến các chú bộ đội vất vả giữ đảo xa, các con muốn gửi lời chúc hay lời nhắn nhủ yêu thương nào đến các chú? (Con chúc các chú luôn mạnh khỏe, gác súng thật chắc ạ/ Con hứa sẽ học thật ngoan để các chú vui lòng ạ/ Con gửi muôn vàn nụ hôn và lời ca yêu thương đến các chú ạ.)

2. EM YÊU BIỂN ĐẢO QUÊ EM

a. Nội dung hình thành biểu tượng biển đảo:

Bài hát nói về tình yêu thương, trân trọng của các bạn nhỏ với biển đảo quê hương. Biển rộng mênh mông sóng vỗ. Các đảo gồm Trường Sa thân yêu với cột mốc vững vàng giữa sóng nước và những cánh chim hải âu. Các chú hải quân ngày đêm canh giữ biển đảo để những đoàn thuyền nối tiếp ra khơi đánh cá.

b. Câu hỏi hình thành biểu tượng biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Trong bài hát, vùng biển đảo quê hương hiện lên với những hình ảnh đẹp và quen thuộc nào? (Có biển xanh rộng mênh mông, sóng vỗ, có những cánh chim hải âu bay lượn và có cả đảo Trường Sa ạ).

+ Để các đoàn thuyền nối đuôi nhau ra khơi đánh cá bình yên, ai đã ngày đêm đứng gác giữ biển đảo?(Các chú bộ đội hải quân, Các chú lính hải quân ngày đêm canh giữ biển ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Qua bài hát này, con thấy thiên nhiên và các hòn đảo của đất nước chúng mình như thế nào?(Biển nước mình rất rộng lớn, Biển đảo Việt Nam rất đẹp ạ).

+ Để đảo Trường Sa luôn vững vàng giữa sóng nước, chúng mình cần dành tình cảm như thế nào đối với biển đảo và các chú hải quân?(Phải yêu quý biển đảo quê hương, phải biết ơn và yêu mến các chú hải quân ạ).

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Khi được bố mẹ cho đi chơi biển hoặc xem tivi, con thấy mọi người cần làm gì để giữ cho bãi biển luôn sạch đẹp? (Không được vứt rác bừa bãi xuống biển, phải bỏ rác vào thùng để giữ biển xanh sạch đẹp ạ).

3. BIỂN QUÊ EM

a. Nội dung hình thành BTBD:

Bài hát nói về biển xanh sóng trắng liên tiếp vỗ bờ. Ở biển có con người, gió, đất cát, chim hải âu bay liệng. Những cánh buồm no gió đẩy thuyền ra khơi đánh cá trước biển.

b. Câu hỏi hình thành BTBD:

- *Câu hỏi khai thác thông tin:*

+ Trong bài hát "Biển quê em", cảnh thiên nhiên miền biển được miêu tả có những hình ảnh và màu sắc đẹp nào? (Có nước biển màu xanh, sóng biển màu trắng vỗ bờ, có bãi cát mịn, ánh nắng vàng và có cả chim hải âu bay lượn ạ).

+ Nhờ có gió thổi vào những cánh buồm, các bác ngư dân đã dùng phương tiện gì để ra khơi đánh cá? (Các bác dùng thuyền buồm, những con thuyền no gió ra khơi đánh cá ạ).

- *Câu hỏi khái quát kiến thức:*

+ Qua bài hát này, con thấy biển mang lại những ích lợi gì cho cuộc sống của con người và các loài sinh vật? (Biển cho chúng ta nhiều cá, tôm, hải sản để ăn, biển làm cảnh đẹp để mọi người đến vui chơi, tắm biển ạ).

- *Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:*

+ Để giữ cho nước biển luôn xanh, bãi cát luôn sạch đẹp cho các bạn nhỏ vui chơi, chúng mình cần phải làm gì? (Chúng mình không được vứt rác, vỏ bánh kẹo ra bãi cát, Nhìn thấy rác trên cát thì phải nhặt bỏ vào thùng rác ạ).

4. EM YÊU TRƯỜNG SA

a. Nội dung hình thành BTBD:

Bài hát nói về tình yêu của bạn nhỏ quần đảo Trường Sa đầy nắng, gió, sóng vỗ và những cánh chim hải âu. Các chú hải quân ngày đêm canh giữ biển đảo, dạy các bạn học tập, vui chơi. Biển đảo Trường Sa là một phần máu thịt yêu quý gắn liền với đất nước Việt Nam thân yêu.

b. Câu hỏi hình thành BTBD:

- *Câu hỏi khai thác thông tin:*

+ Trong bài hát "Em yêu Trường Sa", cảnh thiên nhiên ở quần đảo Trường Sa hiện lên với những hình ảnh đặc trưng nào? (Nơi đó có biển đảo rộng lớn quanh năm đầy nắng, gió, có sóng vỗ rì rào và những cánh chim hải âu bay lượn trên bầu trời ạ).

+ Để giữ gìn sự bình yên cho quần đảo Trường Sa thân yêu, ai đã ngày đêm cầm súng đứng gác giữa biển khơi?(Các chú bộ đội hải quân/ Các chú lính hải quân ngày đêm canh giữ biển đảo ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Qua bài hát này, con thấy quần đảo Trường Sa có vị trí như thế nào đối với đất nước Việt Nam chúng mình?(Trường Sa là mảnh đất quê hương yêu quý và gắn liền với đất nước Việt Nam thân yêu của chúng mình ạ).

+ Vì sao các bạn nhỏ trong bài hát lại dành tình cảm yêu mến và biết ơn đối với các chú hải quân ở đảo Trường Sa?(Vì các chú vất vả đứng gác giữa nắng gió để bảo vệ biển đảo quê hương, cho chúng con được vui chơi và học tập bình yên ạ).

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Nếu được vẽ một bức tranh về quần đảo Trường Sa thân yêu để gửi tặng các chú hải quân, con sẽ vẽ những hình ảnh gì vào tranh?(vẽ một hòn đảo có cột mốc chủ quyền, có chú bộ đội đứng gác dưới lá cờ Tổ quốc và chim hải âu bay)

5. NƠI ĐẢO XA

a. Nội dung HTBT biển đảo:

Bài hát nói về tình yêu của con người với biển đảo quê hương. Các quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa vững vàng trước sóng gió luôn được các chú ngày đêm canh giữ, bảo vệ cuộc sống bình yên cho đất liền

b. Câu hỏi HTBT biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Trong bài hát "Nơi đảo xa", các chú bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ canh giữ biển trời ở những nơi nào?(Các chú bộ đội đang làm nhiệm vụ ở nơi đảo xa khơi, nơi quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa của nước mình ạ).

+ Ngoài biển đảo xa xôi, những hình ảnh thiên nhiên nào đã được nhắc đến trong bài hát?(Ngoài biển có những con sóng lớn, có gió bão, có những hòn đảo,... ạ).

-Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Bài hát giúp con hiểu và cảm nhận được điều gì về cuộc sống của các chú bộ đội hải quân nơi biên cương?(Cuộc sống ngoài đảo xa rất vất vả, có nhiều nắng gió và sóng lớn nhưng các chú vẫn rất dũng cảm ôm chắc tay súng để bảo vệ Tổ quốc ạ).

+ Vì sao trên các hòn đảo xa khơi luôn cần có các chú bộ đội hải quân đứng gác ngày đêm?(Vì các chú gác để canh giữ, bảo vệ chủ quyền biển đảo, không cho kẻ xấu xâm phạm và giữ bình yên cho đất nước ạ).

-Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Để thể hiện tình yêu của mình hướng về biển đảo và các chú bộ đội, con cần làm những việc gì khi ở nhà và ở trường?(Con sẽ chăm ngoan học giỏi, biết giữ gìn vệ sinh môi trường, không vứt rác bừa bãi và có thể vẽ tranh, hát múa về biển đảo để gửi tặng các chú ạ).

6. CHÚ BỘ ĐỘI ĐẢO XA

a. Nội dung HTBT biển đảo:

Bài hát nói về hình ảnh người chiến sĩ hải quân ngày đêm canh giữ biển trời Tổ quốc nơi đảo xa, trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt. Qua đó, trẻ cảm nhận được sự vất vả nhưng kiên cường của các chú bộ đội, từ đó hình thành tình cảm yêu quý, kính trọng, biết ơn và nuôi dưỡng tình yêu biển đảo quê hương.

b. Câu hỏi HTBT biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Trong bài hát, hình ảnh các chú bộ đội hải quân được miêu tả như thế nào khi làm nhiệm vụ ngoài đảo xa? (Các chú bộ đội ngày đêm canh gác biển trời Tổ quốc, luôn sẵn sàng bảo vệ biển đảo quê hương ạ).

+ Ở nơi đảo xa, điều kiện thời tiết thường như thế nào? (Thời tiết ở đảo xa thường có nắng, gió biển mạnh và đôi khi có bão lớn, rất khắc nghiệt ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Qua bài hát, con thấy công việc của các chú bộ đội hải quân ngoài đảo xa như thế nào? (Công việc của các chú rất vất vả vì phải canh gác ngày đêm giữa biển khơi để giữ bình yên cho đất liền ạ).

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Con có tình cảm như thế nào đối với các chú bộ đội hải quân? Vì sao? (Con yêu quý và kính trọng các chú bộ đội vì các chú đã không quản khó khăn để bảo vệ biển đảo quê hương ạ).

+ Con có thể làm gì để thể hiện tình cảm của mình với các chú bộ đội? (Con sẽ chăm ngoan, học giỏi, nghe lời cô giáo, và vẽ hoặc làm những món quà nhỏ để gửi tặng các chú.)

7. GẦN LẮM TRƯỜNG SA

a. Nội dung HTBT biển đảo:

Bài hát nói về tình cảm yêu mến của các bạn nhỏ đối với Quần đảo Trường Sa – nơi có biển xanh, đảo xa và các chú bộ đội hải quân ngày đêm canh giữ biển trời Tổ quốc. Biển đảo quê hương với những hình ảnh như biển, đảo, sóng biển và người chiến sĩ hải quân. Tình yêu quê hương đất nước, lòng kính trọng đối với chú bộ đội hải quân và ý thức giữ gìn môi trường biển sạch đẹp.

b. Câu hỏi HTBT biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Trong bài hát, thiên nhiên ở Trường Sa hiện lên với những hình ảnh nào, nước biển có màu gì và những con sóng đang làm gì dưới chân đảo?(có biển xanh, có hòn đảo xa khơi và có những con sóng ngày đêm vỗ dưới chân đảo ạ).

+ Ai là người đang đứng giữa nắng gió Trường Sa để bảo vệ hòn đảo của chúng mình và các chú làm công việc gì ở đó?(Các chú bộ đội hải quân đang đứng gác, ôm chắc tay súng để giữ gìn biển đảo quê hương ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Bài hát giúp con biết điều gì về Trường Sa và con thấy biển đảo quê hương nước mình như thế nào?(Con biết Trường Sa là quần đảo xa xôi của nước mình, biển đảo quê hương rất rộng lớn ạ).

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Nếu một ngày được ngồi tàu thủy ra thăm các chú bộ đội ở đảo Trường Sa, con muốn được nhìn thấy điều gì nhất ở nơi đó?(Con muốn được nhìn thấy cột mốc chủ quyền Trường Sa, thấy lá cờ Việt Nam tung bay và được ôm các chú bộ đội hải quân ạ).

8. BÉ YÊU BIỂN LẮM

a. Nội dung HTBT biển đảo:

Bài hát nói về vẻ đẹp gần gũi của biển Việt Nam với những hình ảnh quen thuộc như biển xanh, sóng nước, bãi cát và không gian vui tươi nơi biển. Tình cảm yêu thiên nhiên và ý thức giữ gìn môi trường biển sạch đẹp.

b. Câu hỏi HTBT biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Bài hát nói về cảnh gì và trong bài hát có những hình ảnh nào về biển? (Bài hát nói về cảnh bãi biển xinh đẹp; ở đó có các hình ảnh như nước biển xanh, sóng nước nhấp nhô và bãi cát rộng lớn ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Bài hát giúp con biết gì về biển quê hương? (Bài hát giúp con biết biển quê hương mình rất đẹp ạ; biển mang lại không gian trong lành, mát mẻ để mọi người đến nghỉ ngơi và cho các bạn nhỏ bãi cát rộng để vui chơi ạ).

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Để giữ cho bãi biển luôn sạch đẹp cho các bạn nhỏ vui chơi, con và mọi người cần làm gì? (Khi ăn bánh kẹo hay uống sữa xong, con không được vứt rác ra bãi cát mà phải bỏ rác đúng nơi quy định để bãi biển luôn sạch đẹp

9. BA EM LÀ BỘ ĐỘI HẢI QUÂN

a. Nội dung HTBT biển đảo:

Bài hát nói về người lính hải quân làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo quê hương. Thông qua nội dung bài hát, trẻ bước đầu HTBT về biển đảo Việt Nam, công việc của bộ đội hải quân và vai trò giữ gìn, bảo vệ chủ quyền biển đảo. Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý, kính trọng các chú bộ đội và tình yêu biển đảo quê hương.

b. Câu hỏi HTBT biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Bài hát nói về ai và Ba của bạn nhỏ làm công việc gì? (Bài hát nói về người ba của bạn nhỏ; ba của bạn làm chiến sĩ bộ đội hải quân ngoài biển khơi ạ).

+ Ba của bạn nhỏ mặc bộ quân phục màu gì và làm công việc gì ở tận khơi xa để bảo vệ đất nước? (Ba mặc bộ quân phục màu trắng sọc xanh rất đẹp ạ; ba đi tàu chiến và gác biển ở nơi khơi xa để bảo vệ đất nước ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Bài hát giúp con biết gì về bộ đội hải quân và vì sao cần có bộ đội hải quân bảo vệ biển đảo? (Bài hát giúp con biết các chú hải quân phải làm việc vất vả ngoài biển xa ạ; chúng ta cần các chú vì các chú ngày đêm canh giữ, bảo vệ chủ quyền biển đảo quê hương)

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Con đã từng nhìn thấy chú bộ đội hải quân ngoài đời thực hoặc qua tivi chưa? Con có yêu quý các chú bộ đội không? Vì sao? (Con thấy trên tivi và tranh ảnh rồi ạ; con rất yêu quý các chú vì các chú dũng cảm, chịu vất vả đứng gác giữa nắng gió để cho chúng con được đi học yên bình)

10. KHÚC CA LÍNH BIÊN PHÒNG TRÊN BIỂN ĐẢO

a. Nội dung HTBT biển đảo:

Bài hát nói về người lính biên phòng ngày đêm tuần tra, canh giữ biển đảo Tổ quốc. Qua giai điệu khỏe khoắn, bài hát giúp trẻ hình thành biểu tượng về biển đảo gắn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, đồng thời bồi dưỡng tình cảm yêu quê hương và sự kính trọng đối với người lính.

b. Câu hỏi HTBT biển đảo:

- Câu hỏi khai thác thông tin:

+ Bài hát nói về những ai và các chú bộ đội biên phòng đang làm nhiệm vụ ở đâu? (Bài hát nói về các chú bộ đội biên phòng; các chú đang làm nhiệm vụ tuần tra và bảo vệ ở các vùng biển đảo của Tổ quốc ạ).

+ Trong bài hát có nhắc đến những hoạt động nào của các chú bộ đội?(Có hoạt động lái tàu tuần tra, canh gác đêm ngày vững vàng bất kể sóng to gió lớn ạ).

- Câu hỏi khái quát kiến thức:

+ Bài hát giúp con hiểu điều gì về công việc của bộ đội biên phòng trên biển? (Bài hát giúp con hiểu công việc của các chú rất gian khổ và oai hùng ạ; cần có các chú ở biển đảo để kịp thời bảo vệ chủ quyền biên giới, không cho kẻ xấu xâm nhập vùng biển nước mình ạ).

- Câu hỏi liên hệ kiến thức về biển đảo:

+ Con cần làm gì để thể hiện tình yêu, trách nhiệm với biển đảo quê hương và bày tỏ lòng kính trọng đối với người lính?(Con giữ gìn vệ sinh không vứt rác làm bẩn biển ạ; ở nhà và ở trường con sẽ chăm ngoan học giỏi, biết vâng lời để xứng đáng với sự hy sinh của các chú ạ).

2.3. Hướng dẫn sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc sử dụng TPAN nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi cần bảo đảm phù hợp với đặc điểm tâm lí, khả năng nhận thức và nhu cầu cảm xúc của trẻ ở lứa tuổi mầm non. Tác giả Nguyễn Ánh Tuyết cho rằng trẻ mẫu giáo nhận thức thế giới chủ yếu thông qua tri giác trực quan, cảm xúc và trải nghiệm với sự vật, hiện tượng xung quanh [22, tr.145–148]. Vì vậy, âm nhạc không chỉ là hoạt động nghệ thuật mà còn là phương tiện giáo dục giúp trẻ tiếp nhận biểu tượng biển đảo một cách tự nhiên, sinh động và giàu cảm xúc. Tác giả Phạm Thị Hòa khẳng định hoạt động âm nhạc có tác động mạnh mẽ đến đời sống tình cảm, khả năng cảm thụ và nhận thức của trẻ mầm non [9,

tr.21–25]. Điều đó đòi hỏi giáo viên cần khai thác hiệu quả nội dung và hình tượng nghệ thuật trong TPAN nhằm hỗ trợ trẻ hình thành những hiểu biết ban đầu về biển đảo quê hương.

Giáo viên cần lựa chọn những tác phẩm âm nhạc phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ MG 5–6 tuổi. Các bài hát cần có nội dung trong sáng, gần gũi, phản ánh rõ nét hình ảnh biển đảo Việt Nam như biển xanh, sóng biển, tàu thuyền, chú bộ đội hải quân, ngư dân hoặc hoạt động bảo vệ chủ quyền biển đảo. Giai điệu cần rõ ràng, tiết tấu đơn giản, âm vực vừa phải và dễ hát để trẻ dễ ghi nhớ và hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc [9, tr.34–38]. Những tác phẩm có ca từ giàu hình ảnh và giàu cảm xúc sẽ giúp trẻ dễ liên tưởng, tưởng tượng và hình thành biểu tượng biển đảo rõ nét hơn.

Trong quá trình sử dụng tác phẩm âm nhạc, giáo viên cần xác định rõ những nội dung biểu tượng biển đảo có thể khai thác trong từng bài hát. Nội dung đó có thể bao gồm biểu tượng về cảnh quan biển đảo như biển xanh, bãi cát, hải đảo, sóng biển; biểu tượng về con người vùng biển như chú bộ đội hải quân, ngư dân; hoặc biểu tượng về tình yêu quê hương, ý thức bảo vệ biển đảo Việt Nam. Nhóm tác giả Hoàng Thị Oanh và Nguyễn Thị Xuân cho rằng việc hình thành biểu tượng cho trẻ cần được thực hiện thông qua các đối tượng trực quan, gần gũi và tạo điều kiện để trẻ quan sát, trải nghiệm [14, tr.17–20]. Vì vậy, khi tổ chức hoạt động âm nhạc, giáo viên cần kết hợp giữa nghe hát, trò chuyện, vận động minh họa, quan sát tranh ảnh hoặc video về biển đảo nhằm giúp trẻ liên hệ giữa nội dung bài hát với hình ảnh thực tế.

Giáo viên cần linh hoạt sử dụng tác phẩm âm nhạc trong nhiều hình thức hoạt động khác nhau như dạy hát, nghe hát, vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc hoặc hoạt động góc nghệ thuật. Trong hoạt động nghe hát, giáo viên cần thể hiện giọng hát diễn cảm kết hợp với nét mặt, cử chỉ và phương tiện trực quan để tạo cảm xúc cho trẻ. Trong hoạt động vận động theo nhạc, giáo viên có thể hướng dẫn trẻ thực hiện các động tác mô phỏng sóng biển, chèo thuyền, vẫy tay chào đảo xa hoặc động tác của chú bộ đội hải quân nhằm tăng khả năng ghi nhớ biểu tượng biển đảo. Lý Thu Hiền, Phạm Thị Hòa và Lê Thị Đức cho rằng việc kết hợp âm nhạc với vận động sẽ giúp trẻ hứng thú hơn, đồng thời nâng cao hiệu quả tiếp nhận nội dung giáo dục [6, tr.52–57].

Giáo viên cần chú ý bảo đảm tính vừa sức trong quá trình khai thác nội dung giáo dục biển đảo thông qua âm nhạc. Nội dung giáo dục cần được thể hiện nhẹ nhàng thông qua hình tượng nghệ thuật và cảm xúc âm nhạc, tránh cung cấp quá nhiều kiến thức mang tính lý thuyết hoặc khái niệm trừu tượng vượt quá khả năng nhận thức của trẻ. Bộ Giáo dục và Đào tạo nhấn mạnh rằng

giáo dục biển đảo trong trường mầm non cần được tổ chức thông qua các hoạt động tích hợp, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ và tạo cho trẻ những cảm xúc tích cực về quê hương, đất nước [2, tr.12–15].

Như vậy, việc sử dụng TPAN nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi cần được thực hiện linh hoạt, phù hợp và có định hướng sư phạm rõ ràng. Thông qua nội dung bài hát, hình tượng nghệ thuật và các hoạt động trải nghiệm âm nhạc, trẻ không chỉ bước đầu hình thành hiểu biết về biển đảo quê hương mà còn được bồi dưỡng tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào dân tộc và ý thức bảo vệ biển đảo Việt Nam.

2.4. Một số kế hoạch sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

GIÁO ÁN
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC

Chủ đề: Quê hương – Đất nước

**Đề tài: - NDTT: Dạy vận động: Cháu hát về đảo xa – Trần Xuân
Tiên**

NDKH: + Nghe hát: Gần lắm Trường Sa – Hình Phước Long

+ Trò chơi: “Thuyền về bến”

Chủ đề: Nghề nghiệp

Lứa tuổi: 5-6 Tuổi

Thời gian: 30 - 35 phút

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ thuộc lời, hát đúng giai điệu bài hát “Cháu hát về đảo xa”.
- Trẻ biết vận động minh họa theo nhịp bài hát.
- Trẻ hiểu nội dung các bài hát về biển đảo quê hương và chú bộ đội hải quân.
- Trẻ bước đầu hình thành biểu tượng về biển đảo Việt Nam thông qua âm nhạc.
- Trẻ biết Trường Sa, Hoàng Sa là biển đảo của Việt Nam.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, thể hiện sắc thái tình cảm bài hát.
- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc và biểu diễn tự tin.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, trả lời câu hỏi và chơi trò chơi đúng luật.

3. Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.
- Giáo dục trẻ yêu quý biển đảo quê hương.
- Giáo dục trẻ kính trọng, biết ơn chú bộ đội hải quân.
- Hình thành ý thức giữ gìn môi trường biển sạch đẹp.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô:

- Đàn, loa, máy tính.
- Video, hình ảnh về biển đảo, Trường Sa, Hoàng Sa, chú bộ đội hải quân.

- Nhạc các bài hát: “Cháu hát về đảo xa”, “Gần lắm Trường Sa”, “Em yêu biển đảo quê em”.

- Thuyền giấy nhiều màu, bền màu cho trò chơi.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Ghế ngồi

- Trang phục đẹp, sân khấu biểu diễn.

- Mũ hải quân cho trẻ diễn.

III. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: - Cô cho trẻ nghe nhạc bài “Em yêu biển đảo quê em”. - Cô trò chuyện: + Trong bài hát, vùng biển đảo quê hương hiện lên với những hình ảnh đẹp và quen thuộc nào? + Để các đoàn thuyền nối đuôi nhau ra khơi đánh cá bình yên, ai đã ngày đêm đứng gác giữ biển đảo? - Giáo dục: Biển đảo quê hương Việt Nam rất rộng lớn và tươi đẹp. Nơi đó có những hòn đảo thiêng liêng của Tổ quốc và luôn có các chú bộ đội hải quân ngày đêm canh giữ. - Để thể hiện tình yêu thương đối với các chú bộ đội hải quân, có rất nhiều các nhạc sĩ sáng tác những bài hát rất hay về biển đảo và bây giờ chúng mình cùng lắng nghe xem đây là giai điệu của bài hát nào nhé.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: Dạy vận động bài “Cháu hát về đảo xa” - Lắng nghe cô hát một lần trước nhé. - Đàm thoại: + Trong bài hát, các chú bộ đội hải quân đang làm nhiệm vụ ở đâu và trang phục của các chú có đặc điểm gì mà con thấy? + Ở nơi đảo xa có rất nhiều sóng gió và nắng gió, các chú bộ đội hải quân phải làm những công việc gì để bảo vệ biển trời của chúng ta? -> Giáo dục: Bài hát thể hiện tình cảm yêu mến của các bạn nhỏ gửi tới các chú bộ đội hải quân – những người mang trang phục áo trắng sọc	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe.

xanh oai phong, đang kiên cường vượt qua nắng gió để bảo vệ chủ quyền biển đảo Tổ quốc. - Để rõ hơn sự vất vả của các chú bộ đội hải quân cô mời các con hát hay hơn qua trò chơi “Tiếng hát to, hát nhỏ”. - Tiếp theo cô mời các con đến với trò chơi “Hát luân phiên theo tổ”. - Bài hát còn hay và ý nghĩa hơn nữa khi được các con hát và vận động theo các hình thức khác. - Trẻ cùng múa theo giai điệu bài hát, các con có đồng ý không? - Cả lớp chúng mình cùng múa hát thật hay nào? (Cả lớp múa 1,2 lần) - Cô thấy các con biểu diễn rất là hay, nhưng để biết tổ nào xuất sắc nhất cô mời lần lượt các tổ sẽ thi đua với nhau xem đội nào xuất sắc nhất (Lần lượt 3 tổ) - Thi đua nhóm (1-2 trẻ) - Cá nhân -> Giáo dục: Giáo dục trẻ yêu quý biển đảo quê hương, kính trọng chú bộ đội hải quân và có ý thức bảo vệ môi trường biển đảo. 2.2. Hoạt động 2: Nghe hát “Gần lắm Trường Sa” - Các con ạ, Trường sa luôn luôn nằm trong tim mỗi người dân Việt chúng ta, nhắc nhở chúng ta luôn hướng về nơi ấy- nơi quần đảo xa xôi đang có những người lính ngày đêm chắc tay súng canh giữ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Ở đó điều kiện thiên nhiên vô cùng khắc nghiệt, cánh chim hải âu làm bạn với những người lính trong sóng gió, bão giạt giai điệu bài hát lại vang lên. Đó là bài “Gần lắm	- Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ múa cùng cô - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ thể hiện - Trẻ thi đua tổ, nhóm, cá nhân. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe.
---	---

Trường Sa” của nhạc sĩ Hình Phước Long mà cô muốn hát tặng các con - Lần 1: Cô thể hiện cho trẻ xem bằng cử chỉ điệu bộ. - Trong bài hát, thiên nhiên ở Trường Sa hiện lên với những hình ảnh nào, nước biển có màu gì và những con sóng đang làm gì dưới chân đảo? + Nơi đảo xa có nhiều giông bão, các con thấy các chú bộ đội hải quân có dũng cảm và vất vả không? -> Bài hát nhắc nhở chúng ta về một Trường Sa hiên ngang giữa trùng khơi, dù thiên nhiên khắc nghiệt nhưng tình cảm đất liền luôn hướng về các chú. - Lần 2: cô mở nhạc video ca sĩ hát 2.3. Hoạt động 3: Trò chơi “Thuyền về bến” - Cô đã gấp chiếc thuyền với những màu sắc khác nhau. - Cách chơi: Mỗi bé cầm 1 chiếc thuyền để đi ra khơi đánh cá (dạo chơi ở trong sân). Các bé làm động tác chèo thuyền, vượt sóng. Khi có hiệu lệnh "Trời sắp có bão" thì bé nhanh chóng đi vào bến của mình. Thuyền nào có màu nào thì vào bến màu đó. Ai tìm khác bến là thua cuộc. - Luật chơi: Nhìn bến có màu giống với màu của thuyền. Khi có hiệu lệnh, thuyền vào đúng bến. -Cô tổ chức cho trẻ chơi. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Trẻ thu dọn đồ dùng chuyển hoạt động khác.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi -Trẻ cùng cô thu dọn đồ.
--	--

GIÁO ÁN
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
HOẠT ĐỘNG ÂM NHẠC

Đối tượng: 5-6 tuổi

Thời gian: 30-35 phút

Đề tài: - NDTT: Vận động theo nhạc: “Bé yêu biển lắm” – Vũ Hoàng

- NDKH: Nghe hát: “Khúc ca lính biên phòng trên biển đảo” – Vũ

Thiết

- Trò chơi âm nhạc: Nghe giai điệu đoán tên bài hát

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát “Bé yêu biển lắm”
- Trẻ cảm nhận được giai điệu bài hát: vui tươi, hồn nhiên của bài hát “Bé yêu biển lắm”
- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả bài hát “Khúc ca lính biên phòng trên biển đảo” – Vũ Thiết
- Trẻ chăm chú lắng nghe cô hát bài hát “Khúc ca lính biên phòng trên biển đảo” – Vũ Thiết
- Trẻ bước đầu hình thành biểu tượng về biển đảo thông qua các hình ảnh: biển xanh, bãi cát, sóng biển, thuyền, tàu ngoài khơi, người lính biên phòng.
- Trẻ biết biển là nơi có nhiều cảnh đẹp và là môi trường sống cần được bảo vệ.
- Trẻ biết cách chơi trò chơi âm nhạc.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vận động cho trẻ
 - Trẻ hiểu được tính chất bài hát và biết vận động theo cô các động tác minh họa cho bài hát “Bé yêu biển lắm”
 - Rèn kỹ năng nghe cho trẻ
- Trẻ tự tin biểu diễn bài hát cùng cô
- Trẻ chơi đúng cách, đúng luật của trò chơi âm nhạc.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.
- Trẻ yêu thích vẻ đẹp của biển đảo quê hương.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ môi trường biển, không vứt rác xuống biển, biết giữ gìn nguồn nước sạch.

II.Chuẩn bị:

1.Chuẩn bị của cô:

- Đàn orga.
- Đã nhạc bài hát “Bé yêu biển lắm” và “Khúc ca lính biên phòng trên biển đảo”
- Hoạt cảnh cảnh sóng biển, tàu thuyền, bộ đội biên phòng.
- Bông, hoa hướng dương, nốt nhạc đỏ - vàng – xanh cài ngực 3 đội chơi
- Trang phục: Áo hải quân, mũ múa hình con thuyền
- Địa điểm: Phòng học sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Ghế ngôi
- Trống (3 chiếc/ 3 đội)
- Trang phục: Áo hải quân (bé trai), Váy hải quân (bé gái)

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú - Xúm xít xúm xít! - Bây giờ chúng mình cùng cô đọc bài thơ "Nắng bốn mùa" nhé! "Dịu dàng và nhẹ nhàng Vân là chị nâng xuân Hung hăng, hay giận dữ Là ánh nắng mùa hè Vàng hoe như muốn khóc Chẳng ai khác nắng thu Mùa đông khóc hu hu Bởi vì không có nắng" - Cả lớp ơi cô và chúng mình vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nhắc đến gì thế cả lớp? - À, bốn mùa trong năm đều có nắng. Vậy nắng mùa nào là nóng nhất?	- Bên cô, bên cô - Trẻ đọc bài thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

- Đúng rồi, mùa hè là nắng nóng nhất, khó chịu nhất trong năm đấy các con ạ! - Thế mùa hè nắng nóng như vậy mà được đi chơi ở đâu thì thích nhỉ? Lớp mình đã bạn nào được đi tắm biển rồi nào? Ở biển chúng mình nhìn thấy những gì? - Khi được đi tắm biển, các con đã nhìn thấy những hình ảnh trực quan nào hiện lên trước mắt (về màu sắc của nước biển, bãi cát, tàu thuyền)? - Chúng mình phải làm gì để biển luôn sạch và đẹp? - Cô khái quát: Biển đảo quê hương Việt Nam chúng ta vô cùng tươi đẹp với bãi cát trắng phau, nước biển xanh trong và những con tàu rẽ sóng ra khơi. - Ở biển cảnh rất đẹp đúng không nào. Thế chúng mình có nhớ hôm trước đã dạy chúng mình bài hát gì cũng hát về biển không? - Có một bài hát rất hay miêu tả về tình yêu của một bạn nhỏ đối với biển cả bao la, đó là bài hát “Bé yêu biển lắm” của nhạc sĩ Vũ Hoàng. Hôm nay cô trò mình cùng làm cho bài hát này sinh động hơn nhé! 2. Nội dung bài mới a. Nội dung trọng tâm: Vận động minh họa bài "Bé yêu biển lắm" – Vũ Hoàng - Vậy bây giờ chúng mình cùng đứng lên hát lại với cô bài hát này nhé! - Cả lớp ôn lại bài hát (1 lần) • Chúng mình vừa được hát bài gì nhỉ? Bài hát do ai sáng tác vậy? -Trong bài hát nhắc đến những gì ở biển? Ngoài khơi xa có xuất hiện hình ảnh, phương tiện gì?	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
--	---

- Để giữ cho bãi cát trắng phau và nước biển luôn xanh sạch như trong bài hát, khi đi du lịch biển chúng mình phải làm gì? -> Giáo dục: Biển có rất nhiều cảnh đẹp, có tàu thuyền và nhiều loài sinh vật sống dưới nước. Vì vậy các con cần biết yêu quý biển đảo quê hương, không xả rác xuống biển và biết bảo vệ môi trường biển nhé! - Để bài hát "Bé yêu biển lắm" được hay hơn, sinh động hơn cô tạo ra những động tác minh họa rất đẹp cho bài hát "Bé yêu biển lắm" không? - Vậy bây giờ chúng mình cùng chú ý lên xem cô làm mẫu nhé! * Cô vận động mẫu: - Lần 1: Cô hát kết hợp với vận động minh họa (không phân tích động tác) + Cả lớp ơi cô vừa vận động xong rồi, cả lớp khen cô nào! + Cô vừa hát và vận động bài hát gì nhỉ? Bài hát do ai sáng tác? - Chúng mình có muốn vận động bài hát này với cô không? Vậy thì bây giờ chúng mình hãy cùng chú ý lên xem cô hướng dẫn chúng mình vận động minh họa cho bài hát "Bé yêu biển lắm" nhé! - Lần 2: Cô phân tích các động tác vận động minh họa + Câu 1: Cô đứng nhún theo nhịp điệu bài hát. Khi lời bài hát cất lên "Biển to quá bé chẳng dám tắm đâu" 2 tay cô đưa sang ngang, tay phải để thấp, tay trái để cao, rồi đổi lại tay phải để cao tay trái để thấp, làm liên tiếp 3 lần, sau đó	-Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ quan sát
---	---

giữ nguyên tay đồng thời cô dậm chân và quay 1 vòng tại chỗ sang phía tay dơ thấp (tay phải).	
+ Câu 2: Tiếp theo câu hát "Biển xanh quá bên bờ cát trắng phau" giống động tác trước nhưng lần này đổi tay trái để thấp, tay phải để cao, đổi tay liên tiếp 3 lần, sau đó giữ nguyên tay đồng thời cô dậm chân và quay 1 vòng tại chỗ sang phía tay dơ thấp (tay trái).	- Trẻ quan sát
+ Câu 3: "Bé nghịch cát xây bao nhiêu nhà lầu" tay cô đưa chéo trên cao phía bên phải và rung tay 2 nhịp rồi chuyển bên sang bên trái 2 nhịp, sau đó vòng 2 tay xuống dưới rồi lên cao tạo thành mái nhà ở trên đầu.	- Trẻ quan sát
+ Câu 4: Tiếp theo câu hát "Ba ơi đừng tắm con cá sấu kia kìa" cô đưa thẳng 2 tay ra phía trước ngực và lắc cổ tay, sau đó tay phải chéo sang phía bên phải, tay trái chống hông.	- Trẻ quan sát
+ Câu 5: Câu hát "Ngoài khơi xa con tàu bé tí teo" tay phải cô để che trước trán đồng thời khụy ngồi nhìn từ bên trái sang bên phải, sau đó 2 tay vòng xuống dưới đưa lên tạo thành mái nhà trên đầu.	- Trẻ quan sát
+ Câu 6: Tiếp theo câu hát "Làm cho bé ngỡ cá sấu tới đây" 2 tay cô nắm lại gập ôm trước ngực bước lùi ra phía sau, sau đó cô mở xòe 2 lòng bàn tay che mặt rồi quay sang bên phải kéo 2 bàn tay ra để hở mặt sau đó quay sang bên trái làm tương tự.	- Trẻ quan sát - Trẻ quan sát
+ Câu 7: Câu hát "Sóng biển lớn lăn tăn xô vào bờ" cô làm động tác như câu 1.	
+ Câu 8: Câu hát "Bé yêu biển lắm biển có biết không nào" cô vòng tay từ dưới lên trên tạo thành hình trái tim trên đầu, sau đó cô ôm 2 tay	- Trẻ vận động cùng cô

biển đảo Tổ quốc. Chúng mình cùng lắng nghe xem bài hát nói về ai nhé! + Các con có đoán được đó là bài hát gì không? Cô hát cho trẻ nghe: + Lần 1: Cô hát kết hợp nhạc và động tác minh họa. + Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? + Bài hát nói về những ai? + Các chú bộ đội biên phòng đang làm nhiệm vụ ở đâu? + Các con thấy hình ảnh các chú bộ đội như thế nào? -Giáo dục: Các chú bộ đội biên phòng ngày đêm canh giữ biển đảo, bảo vệ sự bình yên cho Tổ quốc. Vì vậy, chúng mình cần biết yêu quý, kính trọng các chú bộ đội và giữ gìn môi trường biển sạch đẹp, không vứt rác xuống biển và sông nước. + Lần 2: Cô hát kết hợp với động tác minh họa cho bài hát và giao lưu cùng trẻ -Chúng mình cùng lắng nghe cô hát lại một lần nữa nhé! Bạn nào biết bài hát này có thể lên đây hát và múa cùng cô nhé! - Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì? Bài hát do ai sáng tác? c. Trò chơi âm nhạc: "Nghe giai điệu đoán tên bài hát" Hôm nay cô thấy lớp chúng mình không những hát hay, vận động giỏi mà còn rất lắng nghe cô - Trẻ lắng nghe cô hát và hưởng ứng hát, vì vậy cô sẽ thưởng cho chúng mình 1 trò chơi vô cùng hấp dẫn. Chúng mình có muốn chơi không nào?	- Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
---	--

- Trò chơi của cô mang tên "Nghe giai điệu đoán tên bài hát". - Bây giờ cô sẽ nói cách chơi và luật chơi cho chúng mình nhớ nhé! + Cách chơi: Cô sẽ chia lớp chúng mình làm 3 đội: đội nốt nhạc đỏ, đội nốt nhạc xanh và đội nốt nhạc vàng. - Trên màn hình cô có những nốt nhạc sắc màu rất là đẹp, ở mỗi nốt nhạc sẽ là giai điệu của 1 bài hát. - Nhiệm vụ của 3 đội là lắng nghe xem đó là giai điệu bài hát gì và lác xắc xô thật nhanh để dành quyền trả lời. - Với mỗi câu trả lời đúng thì đội đó sẽ nhận được 2 bông hoa hướng dương và gắn vẽ bảng của đội mình. Nếu câu trả lời sai, quyền trả lời sẽ thuộc về 2 đội còn lại. - Đội nào có số hoa nhiều nhất sẽ là đội chiến thắng. + Luật chơi: Các đội nhớ nhé phải lác xắc xô thật nhanh, đội nào nhanh nhất mới được quyền trả lời nhé! + Tổ chức cho trẻ chơi: 4- 5 lần - Về tổ vẽ tô nào! 3 đội đã sẵn sàng chưa! Thế bây giờ chúng mình thích mở nốt nhạc màu gì? - À cô thấy rất là nhiều ý kiến, nhưng cô thấy các bạn chọn nốt nhạc màu đỏ nhiều hơn, vậy bây giờ cô mở nốt nhạc màu đỏ, chúng mình có đồng ý không? - 3 đội hãy lắng nghe thật kỹ bài hát gì ở nốt nhạc màu đỏ nhé! - Cô quan sát trẻ, động viên, cổ vũ để trẻ hứng thú khi chơi. + Kết thúc chơi: Cô tuyên bố đội thắng cuộc.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
--	--

3. Kết thúc: - Hôm nay các con được hát và vận động về biển đảo quê hương. Biển rất đẹp và có nhiều điều thú vị. Vì vậy các con hãy biết yêu quý biển đảo Việt Nam, giữ gìn vệ sinh môi trường và không vứt rác xuống biển nhé!	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
--	---

GIÁO ÁN
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH
Đề tài: Vẽ tranh chú bộ đội bảo vệ biển đảo
Độ tuổi: 5-6 tuổi
Thời gian: 30-35 phút

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết sử dụng các nét vẽ và màu sắc để vẽ tranh về chú bộ đội bảo vệ biển đảo.
- Trẻ nhận biết được đặc điểm của chú bộ đội hải quân: trang phục, mũ hải quân, tàu thuyền, biển, đảo, lá cờ Tổ quốc...
- Trẻ hiểu công việc của chú bộ đội hải quân là canh giữ và bảo vệ biển đảo Việt Nam.
- Trẻ biết sắp xếp bố cục tranh hợp lý và thể hiện ý tưởng qua sản phẩm tạo hình.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng vẽ các hình đơn giản: người, tàu thuyền, sóng biển, mặt trời, lá cờ...
- Luyện kỹ năng phối hợp các nét vẽ để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh.
- Phát triển kỹ năng tô màu đều, kín hình, không chừa ra ngoài.
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và tưởng tượng.
- Rèn kỹ năng diễn đạt ý tưởng và nhận xét sản phẩm.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ tình cảm yêu quý, kính trọng các chú bộ đội hải quân.
- Hình thành ý thức ban đầu về chủ quyền biển đảo Việt Nam.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Video ngắn về chú bộ đội hải quân làm nhiệm vụ trên biển đảo.
- Tranh mẫu (3–4 tranh):
 - + Chú bộ đội đứng gác đảo
 - + Chú bộ đội tuần tra trên biển
 - + Tàu hải quân bảo vệ vùng biển
- Máy chiếu, loa, giáo án điện tử

- Nhạc bài hát: “Chú bộ đội đảo xa”, “ Nơi đảo xa”
- Giấy A4, tranh mẫu minh họa

2. Đồ dùng của trẻ:

- Giấy vẽ A4
- Bút chì, bút màu, sáp màu

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: - Cô cùng trẻ hát bài “Chú bộ đội”. - Cô trò chuyện: - Các con vừa hát bài gì? Trong bài nhắc đến ai? + Các chú bộ đội làm công việc gì? + Ngoài bộ đội trên đất liền còn chú bộ đội nào bảo vệ biển đảo không? - Cô giới thiệu chương trình của hội thi “Chúng tôi là chiến sĩ” gồm có 3 phần: + Phần thứ nhất: Nhìn tinh đoán giỏi + Phần thứ 2: Chiến sĩ trở tài + Phần thứ 3: Thử tài chiến sĩ. - Cô cho trẻ xem video về chú bộ đội hải quân làm nhiệm vụ bảo vệ biển đảo. + Trò chuyện: - Các con vừa xem hình ảnh về ai? + Trong đoạn video, các con nhìn thấy chú bộ đội mặc trang phục màu gì và đang làm nhiệm vụ ở đâu? + Nếu không có các chú bộ đội ngày đêm kiên cường đứng gác nơi đầu sóng ngọn gió thì biển đảo của chúng ta như thế nào? -> Giáo dục: Các chú bộ đội hải quân mang trang phục áo trắng sọc xanh rất oai phong, ngày đêm canh giữ biển trời để chúng mình được yên vui học tập. Để thể hiện lòng biết ơn, hôm nay hội	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

thì sẽ tổ chức cho các chiến sĩ tí hon vẽ những bức tranh thật đẹp về các chú nhé! Hoạt động 1: Cho trẻ quan sát tranh mẫu. <i>-Phần thứ nhất: “Nhìn tình đoán giỏi”.</i> + Cho trẻ quan sát đoạn video về các chú bộ đội hải quân. + Trước khi đến phần thứ 2 của chương trình, có một phần quà bất ngờ dành tặng cho các con. Bức tranh 1: Chú bộ đội hải quân đang đứng gác ngoài đảo xa. + Cô cho trẻ nhận xét bức tranh theo ý tưởng của trẻ. - Bức tranh này vẽ chú bộ đội hải quân đang làm gì? - Để vẽ được chú bộ đội ở chính giữa bức tranh, cô đã sử dụng những nét vẽ nào? - Ngoài hình ảnh chú bộ đội, xung quanh đảo xa cô còn vẽ thêm những hình ảnh phụ nào để bức tranh sinh động? - Con thấy bức tranh sắp xếp như thế nào? + Bức tranh 2: Chú bộ đội hải quân đang tuần tra trên bãi biển ở đảo xa. + Con thấy biển như thế nào? + Sóng biển được vẽ bằng nét gì? + Tàu thuyền có hình dạng ra sao? + Khi vẽ biển con sẽ dùng màu gì? + Bức tranh 3: Các chú bộ đội đang lái thuyền canh giữ vùng biển. - Có hình ảnh lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên cột mốc đảo Trường Sa/Hoàng Sa khẳng định biển đảo là của Việt Nam. - Con sẽ chọn đề tài nào để vẽ? Con định sắp xếp bố cục chú bộ đội và con tàu nằm ở vị trí nào trong trang giấy?	Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời
---	--

- Khi vẽ biển xanh và bầu trời, con sẽ phối những màu sắc nào để bức tranh của mình có màu sắc hài hòa? > Cô khái quát: Để vẽ được bức tranh đẹp, các con nhớ vẽ hình ảnh chú bộ đội hoặc con tàu thật to ở trung tâm, sau đó vẽ thêm sóng biển, mây trời, đảo đá và tô màu thật đều nhé. Hoạt động 2: Trẻ thực hiện -<i>Phần thứ 2: “Chiến sĩ trở tài”.</i> + Các chiến sĩ tí hon sẽ trở tài vẽ tranh chú bộ đội bảo vệ biển đảo. + Trong khi trẻ vẽ cô quan sát nhắc trẻ tư thế ngồi, cách cầm bút, cách sắp xếp bố cục bức tranh. + Hỏi ý tưởng vẽ của trẻ: - Con đang vẽ cái gì đây? - Con vẽ như thế nào? Con vẽ bằng những nét gì? - Cô khuyến khích, động viên trẻ, cô gợi ý trẻ phối hợp các nét vẽ để tạo ra bức tranh đẹp có bố cục cân đối hài hòa. + Trẻ thực hiện cô mở nhạc đủ nghe cho trẻ, nhạc. bài “Nơi đảo xa” -Cô gợi ý hướng dẫn trẻ vẽ nhiều bức tranh đẹp và nói lên được ý tưởng, tình cảm của mình. -Cô báo hiệu thời gian sắp hết để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình Hoạt động 3: Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm. - <i>Phần thứ 3: “Thử trí chiến sĩ”.</i> + Cho trẻ mang bài treo trên giá. + Trẻ tự nhận xét bài của mình, của bạn. + Cô nhận xét chung. Tuyên dương trẻ. ->Giáo dục trẻ: Chú bộ đội hải quân ngày đêm vất vả bảo vệ biển đảo quê hương. Các con cần yêu quý, kính trọng và biết ơn các chú bộ đội.	- Trẻ lắng nghe -Trẻ thực hiện - Trẻ mang bài treo trên giá - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe
---	--

- Cô sẽ giúp các con gửi những bức tranh này tới các chú bộ đội ngoài đảo xa. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. - Cho trẻ vận động và hát bài “Chú bộ đội đảo xa”. - Chuyển hoạt động.	-Trẻ hát và vận động
---	----------------------

GIÁO ÁN
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ KHOA HỌC

Chủ đề: Quê Hương- Đất Nước- Bác Hồ

Đề tài: Khám phá biển đảo quê hương

Đối tượng: 5-6 tuổi

Thời gian: 30-35 phút

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết tên gọi và vẻ đẹp đặc trưng của một số vùng biển Việt Nam: Vịnh Hạ Long, Nha Trang, Vũng Tàu.
- Trẻ biết đặc điểm nổi bật của từng vùng biển:
 - + Vịnh Hạ Long có nhiều hòn đảo đá giữa biển.
 - + Nha Trang có bãi cát trắng và hàng dừa xanh.
 - + Vũng Tàu có bãi cát vàng và nhiều khách du lịch.
- Trẻ hiểu biển mang lại nhiều lợi ích cho con người: du lịch, hải sản, làm muối...
- Trẻ bước đầu biết về hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và công việc của chú bộ đội hải quân.
- Trẻ cảm nhận vẻ đẹp biển đảo thông qua bài hát “Em yêu biển đảo quê em”, “Biển quê em”.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và trả lời câu hỏi.
- Phát triển khả năng diễn đạt suy nghĩ, cảm xúc.
- Rèn kỹ năng lắng nghe, so sánh và nhận xét.
- Phát triển tư duy trực quan và khả năng liên hệ thực tế.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý biển đảo quê hương.
- Hình thành ý thức giữ gìn môi trường biển sạch đẹp.
- Biết yêu quý và kính trọng chú bộ đội hải quân, cảnh sát biển.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ :

1. Đồ dùng của cô:

- Video, slide về: Vịnh Hạ Long, Nha Trang, Vũng Tàu, Hoàng Sa – Trường Sa, Chú bộ đội hải quân.
- Bản đồ Việt Nam.
- Tranh ảnh về biển đảo.
- Âm thanh tiếng sóng biển.
- Nhạc các bài hát: “Em yêu biển đảo quê em”, “Biển quê em”, “Chú bộ đội đảo xa”, “Em yêu Trường Sa”.

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ 1 bức tranh nhỏ về các vùng biển vừa học.
- Hột hạt, sỏi, vỏ ốc, đất nặn, bút màu.....

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gây hứng thú: - Cô và trẻ cùng hát bài “Em yêu biển đảo quê em”. - Cô trò chuyện: + Bài hát nói về điều gì? Trong bài có những hình ảnh nào về biển đảo? + Con nghe thấy tiếng sóng biển như thế nào? + Qua bài hát con cảm nhận biển đảo quê hương như thế nào? - Giáo dục: Biển đảo Việt Nam rất đẹp và là một phần của quê hương đất nước chúng ta. - Cô giới thiệu chương trình: “Em yêu biển đảo Việt Nam” - Để không khí của chương trình được nóng lên cô thưởng cho chúng mình một trò chơi mang tên “Thi ai nhanh hơn” - Cô chia thành 3 nhóm: + Nhóm 1: cảnh có hòn đảo, có thuyền, nhiều nước... + Nhóm 2: Có nhiều cây dừa, nhiều khách tham quan, tắm biển.... + Nhóm 3: Tôm. Cá. Cua, chú cảnh sát biển...	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ vỗ tay - 3 đội lên tham gia trò chơi.

Ở trò chơi này chúng ta sẽ bật qua 3 chiếc vòng lên lấy mảnh ghép có chữ số phía sau ghép tương ứng với chữ số ở trên bảng. Mỗi một lần bật lên chỉ được ghép 1 mảnh, bạn nào ghép xong về đứng cuối hàng thì bạn tiếp theo mới được bật lên. Hết giờ đội nào ghép xong trước và không phạm luật là giành chiến thắng. - Chúng mình thấy điều kỳ diệu gì đã hiện ra nào? - Chúng mình cùng lại gần quan sát tranh của mình nào? - Cô xúm xít trẻ lại hỏi: Các bạn cho cô biết chúng mình quan sát thấy những gì nào? - Chúng mình có biết đó là phong cảnh gì không? Và ngay bây giờ chúng ta cùng đến với một số vùng biển qua màn hình nhỏ nào? 2. Khám Phá <i>* Quan sát cảnh vùng Vịnh Hạ Long</i> - Đàm thoại: + Các con nhìn thấy đặc điểm gì độc đáo nhất ở Vịnh Hạ Long? + Những hòn đảo đá ở đây có hình dáng như thế nào? + Vịnh Hạ Long rất đẹp và có nhiều tàu du lịch qua lại. Khi được bố mẹ cho đi tham quan bằng tàu thuyền trên biển, các con phải làm gì để đảm bảo an toàn? -> Cô khái quát: Vịnh Hạ Long thuộc miền Bắc nước ta, là một kỳ quan thế giới với hàng ngàn hòn đảo đá trùng điệp mọc lên từ dòng nước xanh biếc. - Cô mở đoạn nhạc “ Em yêu biển đảo quê em” - Cô hỏi: + Bài hát nhắc đến ai?	- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ quan sát - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời
--	---

+ Các chú bộ đội làm nhiệm vụ gì trên biển? - Tiếp theo cô mời cả lớp cùng đi vào thăm vùng biển miền Trung đầy nắng và gió đó là vùng biển Nha Trang. * <i>Quan sát vùng biển Nha Trang</i> - Cô cho trẻ xem hình ảnh biển Nha Trang. - Đàm thoại: + Bãi biển Nha Trang có đặc điểm gì nổi bật về màu sắc bãi cát và hàng cây được trồng dọc bờ biển? + Nếu du khách đến đây tắm biển và xả rác bừa bãi thì cảnh quan bãi biển cát trắng sẽ trở nên như thế nào? + Chúng mình cần làm gì để bảo vệ biển sạch đẹp? -> Cô khái quát: Biển Nha Trang ở miền Trung nổi tiếng với bãi cát trắng mịn màng trải dài bên những hàng dừa xanh ngắt, thu hút rất nhiều khách du lịch. - Cô và trẻ vận động theo bài “Biển quê em”. - Sau bài hát cô hỏi: + Trong bài hát “Biển quê em” có những hình ảnh gì? + Nước biển và bãi cát được miêu tả như thế nào? + Con cảm thấy thế nào khi nghe bài hát? + Con đã từng đi biển chưa? + Khi đi biển con thích chơi trò gì? - Tiếp nối chương trình cô trân trọng kính mời các bé cùng tiến vào miền nam nước ta tham quan vùng biển Vũng Tàu nào. * <i>Quan sát vùng biển Vũng Tàu</i> - Đàm thoại:	-Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. -Trẻ quan sát
--	--

+ Con thấy bãi biển Vũng Tàu có điểm gì khác biệt so với bãi biển Nha Trang về màu sắc của cát và các hoạt động của con người trên biển? + Ngoài việc là nơi cho khách du lịch tắm biển, các con có biết biển cả còn mang lại những lợi ích to lớn gì cho cuộc sống của con người? -> Cô khái quát: Biển Vũng Tàu ở miền Nam có bãi cát vàng rộng, sóng lớn. Biển cho ta cảnh đẹp để du lịch và mang lại nguồn hải sản phong phú, làm ra hạt muối trắng. <i>*Quan sát Hoàng Sa – Trường Sa</i> - Cô cho trẻ xem hình ảnh Hoàng Sa – Trường Sa. - Cô giới thiệu: Đây là hai quần đảo của Việt Nam. - Đàm thoại: + Ai là những người đang ngày đêm đối mặt với sóng gió ngoài đảo xa để bảo vệ chủ quyền biên giới biển đảo? + Để gửi tình yêu thương sâu sắc từ đất liền ra các quần đảo xa xôi, các con muốn nhắn gửi lời chúc nào tới các chú bộ đội hải quân? - Cô mở bài hát “Chú bộ đội đảo xa”. - Cô trò chuyện: + Bài hát gửi tình cảm đến ai? + Con muốn gửi lời gì đến các chú bộ đội hải quân? 3. Trò chơi củng cố: + T/c 1: “Về đúng vùng biển” Cô có 3 hình ảnh về 3 vùng biển, cô mời tất cả các bạn sẽ về đúng vùng biển mà chúng mình yêu thích. - Cô hô hiệu lệnh trẻ bắt đầu chơi. + T/c 2: Xếp hình bản đồ nước Việt Nam	-Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát. - Trẻ trả lời. -Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ lắng nghe
--	--

GIÁO ÁN
LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ XÃ HỘI

Đề tài: Tìm hiểu về chú bộ đội hải quân

Độ tuổi: 5-6 tuổi

Thời gian: 30-35 phút

I. Mục đích- yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, trang phục, dụng cụ và nơi làm việc của chú bộ đội hải quân.
- Trẻ biết một số nhiệm vụ của bộ đội hải quân: tuần tra, canh gác, bảo vệ biển đảo quê hương.
- Trẻ bước đầu hình thành biểu tượng về biển đảo Việt Nam thông qua bài hát, hình ảnh và hoạt động trải nghiệm.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, so sánh và trả lời câu hỏi.
- Phát triển ngôn ngữ, tư duy và khả năng diễn đạt.
- Rèn kỹ năng hợp tác nhóm và tham gia trò chơi.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu quý, kính trọng chú bộ đội hải quân.
- Hình thành tình yêu biển đảo quê hương.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô:

- Máy tính, tivi.
- Trang phục bộ đội hải quân.
- Súng, ống nhòm, mô hình đảo.
- Video về chú bộ đội hải quân làm nhiệm vụ.
- Hình ảnh biển đảo, Trường Sa, Hoàng Sa.
- Nhạc các bài hát: “Cháu hát về đảo xa”, “Gần lắm Trường Sa”, “Ba em là bộ đội hải quân”.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục: quần, áo, mũ bộ đội hải quân.
- Súng, ống nhòm mỗi trẻ 1 cái

3. Tiến trình hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức: - Cô và trẻ cùng hát bài “Ba em là bộ đội hải quân”. - Cô trò chuyện với trẻ: + Bài hát nói về ai? Ba của bạn nhỏ làm nghề gì? + Ba của bạn mặc bộ quân phục màu gì? + Qua lời bài hát các con vừa hát, ba của bạn nhỏ làm nhiệm vụ ở đâu và mặc bộ quân phục có màu sắc đặc trưng như thế nào? + Vì sao giữa sóng gió khơi xa, chúng ta luôn cần có các chú bộ đội hải quân túc trực gác - Cô giáo dục: Bộ đội hải quân là những chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ vùng biển đảo của Tổ quốc. - Xin chào mừng các bạn nhỏ đã đến với chương trình “Chúng tôi là chiến sỹ” - Đến với chương trình hôm nay đó là các bạn đến từ 2 đội chơi đội chơi: Đội Hải Âu và đội Cánh Sóng - Chương trình hôm nay gồm có 3 phần: + Phần 1: Chiến sỹ và những người bạn + Phần 2: Chiến sỹ thi tài + Phần 3: Thử thách cùng chiến sỹ 2. Nội dung: * Hoạt động 1: Khám phá trang phục của bộ đội hải quân. - Xin mời 2 đội chơi cùng đến với phần thứ nhất “Chiến sỹ và những người bạn”. - Ở phần chơi này các chiến sỹ hãy tìm cho mình những người bạn để cùng trò chuyện về	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời - Chiến sỹ và những người bạn - Trẻ về 2 nhóm - 2 trẻ đại diện

bộ trang phục đang mặc trên người, nó có màu sắc, đặc điểm như thế nào và bộ trang phục đó của ai nhé. (Cô cho trẻ về 2 nhóm) - Bây giờ mỗi đội cử đại diện của đội mình lên để nói cho cô và các bạn biết về kết quả của đội mình nào. - Ngoài ý kiến của 2 đội có chiến sỹ nào có nhận xét khác không? - Xin chúc mừng các chiến sỹ của 2 đội chơi! - Xin mời các chiến sỹ chúng mình cùng đứng lên để ngắm nhìn bộ trang phục bộ đội hải quân. + Các con thấy áo, quần và chiếc mũ của bộ đội hải quân có màu sắc, đường nét sọc xanh viền mũ đặc biệt như thế nào? + Dòng chữ “Hải quân Việt Nam” trên chiếc mũ của các chú có ý nghĩa gì đối với đất nước ta? Cô khái quát: Trang phục chính thức của bộ đội hải quân Việt Nam gồm áo trắng sọc xanh (mô phỏng màu của sóng biển và mây trời), quần xanh nước biển, đầu đội mũ trắng có viền xanh oai phong kèm dòng chữ khẳng định chủ quyền. - Trẻ cùng cô vận động “ Ba em là bộ đội hải quân”. - Xin chúc mừng các chiến sỹ vừa hoàn thành xuất sắc phần chơi “Chiến sỹ và những người bạn”. - Xin mời 2 đội ổn định vị trí và cùng đến với phần thứ 2 “Chiến sỹ thi tài” * Hoạt động 2: Khám phá công việc của bộ đội hải quân	- Trẻ quan sát. -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe -Trẻ vận động
--	---

- Ở phần chơi thứ 2 các chiến sỹ hãy cùng suy nghĩ và trả lời câu hỏi sau: - Cô trình chiếu video tư liệu về cuộc sống làm nhiệm vụ của các chú trên tàu chiến, đảo đá. - Đàm thoại: + Các chú bộ đội đang làm gì? Các chú làm việc ở đâu? + Trong lời bài hát và video, khi đi tuần tra giữa nắng gió đảo xa khơi, các chú bộ đội hải quân thường mang theo những dụng cụ gì? + Nơi đảo xa khơi chịu nhiều vất vả, giông bão, các chú phải làm những công việc gì để bảo vệ biển trời Tổ quốc? - Cô khái quát: Công việc của các chú bộ đội hải quân rất vất vả, phải vượt qua nắng gió, giông bão để canh giữ cột mốc chủ quyền, đi tuần tra trên biển, giúp đỡ ngư dân đánh cá bình yên. - Cô cho trẻ nghe đoạn nhạc bài “Cháu hát về đảo xa”. - Cô hỏi trẻ theo nội dung bài hát: + Bài hát nói về điều gì ở biển đảo quê hương? + Trên đảo xa có những ai đang làm nhiệm vụ? + Cảnh biển trong bài hát được miêu tả như thế nào? + Biển đảo có quan trọng với đất nước không? Vì sao? + Nếu được gửi lời nhắn đến các chú bộ đội ngoài đảo xa, con sẽ nói gì? - Cô giáo dục trẻ yêu quý và biết ơn các chú bộ đội hải quân. Hoạt động 3: Tìm hiểu về Trường Sa - Cô cho trẻ xem hình ảnh quần đảo Trường Sa.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe -Trẻ quan sát
---	---

- Cô mở bài hát “Gần lắm Trường Sa” - Cô trò chuyện: + Trong bài hát có những hình ảnh nào về Trường Sa? Nước biển ở Trường Sa có màu gì? + Những con sóng đang làm gì dưới chân đảo? + Ai đang đứng giữa nắng gió để bảo vệ đảo? + Các chú bộ đội hải quân làm công việc gì? + Các con thấy các chú bộ đội có dũng cảm không? Vì sao? + Nếu được ra thăm Trường Sa, con muốn nhìn thấy điều gì nhất? + Con cần làm gì để giữ biển luôn sạch đẹp? - Cô khái quát: Trường Sa là quần đảo của Việt Nam, nơi có các chú bộ đội hải quân ngày đêm canh giữ biển trời Tổ quốc. - Xin cảm ơn và chúc mừng tất cả các chiến sỹ đã hoàn thành xuất sắc phần chơi của mình và bây giờ các chiến sỹ cùng bước sang phần 3: “Thử thách cùng chiến sỹ” * Hoạt động 3: Trò chơi, luyện tập - Ở phần chơi này các chiến sỹ sẽ được trải nghiệm cùng hành quân đi tuần tra và canh gác. - Mỗi chiến sỹ chọn cho mình những trang phục và đồ dùng cần thiết của các chú bộ đội hải quân để đi làm nhiệm vụ. - Các chiến sỹ đã rõ chưa? - Xin mời các chiến sỹ bắt đầu. - Cô thấy các chiến sỹ đã khoác được súng và lấy được ống nhòm rồi. Bây giờ các chiến sỹ sẽ cùng nhau vượt qua thử thách hành quân một cách an toàn để đi tuần tra, canh gác và sau đó sẽ cùng nhau dùng ống nhòm để nhìn	- Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe.
--	---

thật xa ra ngoài biển khơi xem có thấy gì không? -Cô cho trẻ trải nghiệm theo nhạc bài hát “Cháu bộ đội đảo xa”. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. - Cô và trẻ cùng hát lại bài “Gần lắm Trường Sa” - Giáo dục trẻ yêu quý biển đảo quê hương và kính trọng chú bộ đội hải quân - Các chiến sỹ ơi! Chúng mình thấy thử thách này có vui không? - Rất vui và bổ ích phải không nào, nhưng thời lượng dành cho chương trình cũng đã khép lại rồi. Xin chào và hẹn gặp lại lần sau.	-Trẻ hát cùng cô -Trẻ lắng nghe -Trẻ tạm biệt
--	--

Kết luận chương 2

Chương 2 đã tập trung nghiên cứu việc khai thác TPAN nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi thông qua hệ thống tác phẩm, tiêu chí đánh giá, nội dung khai thác và hướng dẫn sử dụng trong hoạt động GDMN.

Trên cơ sở đặc điểm nhận thức và khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ MG 5–6 tuổi, đề tài đã xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ thể hiện biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc gồm: nội dung ca từ, giai điệu – tiết tấu, hình tượng nghệ thuật và biểu tượng biển đảo, giá trị giáo dục – cảm xúc thẩm mỹ, khả năng tiếp nhận và thể hiện của trẻ, cùng lượng thông tin khoa học. Đây là cơ sở quan trọng giúp giáo viên lựa chọn và khai thác các TPAN phù hợp với mục tiêu hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ.

Kết quả phân tích các TPAN cho thấy nội dung giáo dục biển đảo trong bài hát thiếu nhi khá phong phú và đa dạng. Một số tác phẩm như *Cháu hát về đảo xa*, *Em yêu Trường Sa*, *Chú bộ đội đảo xa*, *Ba em là bộ đội hải quân* thể hiện rõ hình ảnh biển đảo, chú bộ đội hải quân và cuộc sống của con người vùng biển, có giá trị giáo dục cao trong việc hình thành biểu tượng biển đảo và bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

Thông qua việc xác định nội dung BTBD trong từng tác phẩm âm nhạc, đề tài đã làm rõ những biểu tượng cơ bản mà trẻ có thể tiếp nhận như: đặc điểm của biển đảo Việt Nam, hình ảnh biển xanh, tàu thuyền, sinh vật biển, chú bộ đội hải quân và hoạt động bảo vệ chủ quyền biển đảo. Việc phân loại tác phẩm theo mức độ chứa đựng thông tin khoa học giúp giáo viên có cơ sở lựa chọn hình thức khai thác phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ.

Chương 2 cũng đã hướng dẫn sử dụng tác phẩm âm nhạc thông qua các phương pháp giáo dục như trực quan, dùng lời, thực hành – trải nghiệm và tích hợp trong hoạt động học. Việc kết hợp âm nhạc với tranh ảnh, trò chơi, vận động và hoạt động tạo hình góp phần giúp trẻ tiếp nhận biểu tượng biển đảo bằng nhiều giác quan, tạo hứng thú học tập và phát triển cảm xúc thẩm mỹ.

Kết quả nghiên cứu của chương 2 khẳng định rằng việc khai thác TPAN trong giáo dục biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi có tính khả thi và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non. Đồng thời, hoạt động âm nhạc không chỉ góp phần mở rộng hiểu biết về biển đảo quê hương mà còn bồi dưỡng ở trẻ tình yêu thiên nhiên, lòng tự hào dân tộc và ý thức ban đầu về bảo vệ biển đảo Việt Nam.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Biểu tượng biển đảo (BTBD) là một nội dung giáo dục có ý nghĩa trong việc phát triển nhận thức, tình cảm và giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước cho trẻ MG 5–6 tuổi. Ở lứa tuổi này, trẻ tiếp nhận thế giới chủ yếu bằng tư duy trực quan – hình tượng, cảm xúc và trải nghiệm thực tế. Vì vậy, việc lựa chọn các phương tiện giáo dục phù hợp có vai trò quan trọng trong quá trình HTBT biển đảo cho trẻ.

Kết quả nghiên cứu cho thấy TPAN là phương tiện giáo dục có nhiều ưu thế trong việc HTBT biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi. Thông qua lời ca, giai điệu, tiết tấu và các hình tượng nghệ thuật, trẻ có điều kiện tiếp cận những hình ảnh về biển xanh, hải đảo, tàu thuyền, chú bộ đội hải quân và cuộc sống của người dân vùng biển một cách sinh động, gần gũi và giàu cảm xúc. Các hoạt động nghe hát, ca hát, vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc và biểu diễn nghệ thuật không chỉ giúp trẻ phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc mà còn góp phần mở rộng hiểu biết, phát triển ngôn ngữ, trí tưởng tượng và tình cảm thẩm mỹ.

Đề tài đã hệ thống hóa một số cơ sở lí luận về BTBD và việc khai thác tác phẩm âm nhạc trong giáo dục trẻ MG 5–6 tuổi; làm rõ đặc điểm nhận thức của trẻ, vai trò của âm nhạc và các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình hình thành BTBD cho trẻ. Trên cơ sở đó, đề tài đã xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ thể hiện biểu tượng biển đảo trong tác phẩm âm nhạc; lựa chọn, phân loại và phân tích một số TPAN phù hợp với trẻ MG 5–6 tuổi.

Kết quả nghiên cứu cho thấy các TPAN về biển đảo có mức độ thể hiện nội dung giáo dục khác nhau. Một số bài hát có nội dung phản ánh rõ nét hình tượng biển đảo, giàu giá trị giáo dục và phù hợp với khả năng tiếp nhận của trẻ; một số tác phẩm chỉ mang tính gợi mở hoặc liên hệ gián tiếp với chủ đề biển đảo. Việc xác định đúng nội dung biểu tượng biển đảo trong từng tác phẩm giúp giáo viên định hướng được mục tiêu giáo dục, lựa chọn hình thức tổ chức hoạt động phù hợp và hỗ trợ trẻ HTBT một cách rõ ràng, cụ thể hơn.

Đề tài cũng đã định hướng việc sử dụng TPAN thông qua các hoạt động giáo dục ở trường mầm non như nghe hát, dạy hát, vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc và hoạt động biểu diễn. Việc kết hợp âm nhạc với tranh ảnh, video, trò chuyện, trải nghiệm và hoạt động trực quan giúp trẻ được tham gia tích cực vào quá trình khám phá, từ đó nâng cao hiệu quả HTBT biển đảo.

Kết quả nghiên cứu khẳng định rằng việc khai thác và sử dụng tác phẩm âm nhạc nhằm hình thành biểu tượng biển đảo cho trẻ MG 5–6 tuổi là hướng tiếp cận phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ, góp phần làm phong phú nội dung giáo dục âm nhạc trong trường mầm non và bồi dưỡng ở trẻ tình yêu quê hương, đất nước ngay từ những năm đầu đời.

2. Kiến nghị

a. Đối với giáo viên mầm non

Giáo viên cần chú trọng khai thác nội dung giáo dục trong tác phẩm âm nhạc, không chỉ dừng lại ở việc dạy trẻ hát thuộc bài. Trong quá trình tổ chức hoạt động, cần giúp trẻ cảm nhận được hình ảnh, ý nghĩa và cảm xúc được thể hiện trong bài hát nhằm hỗ trợ HTBT biển đảo cho trẻ.

Giáo viên cần vận dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục như trực quan, dùng lời, trải nghiệm, trò chơi và hoạt động nghệ thuật; đồng thời tăng cường kết hợp âm nhạc với tranh ảnh, video, mô hình và các hoạt động khám phá để tạo hứng thú và phát huy tính tích cực của trẻ trong quá trình tham gia hoạt động.

b. Đối với nhà trường (Ban giám hiệu)

Nhà trường cần quan tâm bổ sung học liệu, tranh ảnh, video, nhạc thiếu nhi và các phương tiện trực quan phục vụ giáo dục biển đảo trong trường mầm non. Môi trường giáo dục cần được xây dựng theo hướng sinh động, giàu tính trải nghiệm và phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ mẫu giáo.

Cần tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề hoặc hoạt động trải nghiệm liên quan đến giáo dục biển đảo nhằm hỗ trợ giáo viên nâng cao năng lực khai thác và sử dụng TPAN trong hoạt động giáo dục trẻ.

c. Đối với phụ huynh

Phụ huynh cần phối hợp với giáo viên trong việc giáo dục BTBĐ cho trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày như cho trẻ nghe các bài hát về biển đảo, xem tranh ảnh, video hoặc trò chuyện với trẻ về biển quê hương.

Gia đình cần khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động nghệ thuật như hát, vận động theo nhạc, vẽ tranh hoặc kể chuyện về biển đảo nhằm củng cố những hiểu biết và cảm xúc tích cực của trẻ đối với quê hương, đất nước.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. TIẾNG VIỆT

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2005), *Giáo trình Triết học Mác – Lênin*, Nxb Chính trị quốc gia.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016), *Chuyên đề giáo dục bảo vệ môi trường và biển đảo trong giáo dục mầm non*, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình Giáo dục mầm non* (Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT, được sửa đổi, bổ sung năm 2021), Nxb Giáo dục Việt Nam.
4. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2019), *Tài liệu tuyên truyền về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo Việt Nam*, Hà Nội.
5. Vũ Minh Giang (Tổng chủ biên), Nghiêm Đình Vỹ (Tổng chủ biên) và cộng sự (2023), *Lịch sử và Địa lí 8 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
6. Lý Thu Hiền, Phạm Thị Hòa, Lê Thị Đức (2015), *Các hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
7. Nguyễn Thị Hòa (2015), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.
8. Phạm Thị Hòa, Ngô Thị Nam (2004), *Giáo dục âm nhạc (Tập 1, 2)*, Nxb Đại học Sư phạm.
9. Phạm Thị Hòa (2010), *Phương pháp giáo dục âm nhạc cho trẻ trước tuổi học*, Nxb Giáo dục.
10. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam (1995), *Từ điển Bách khoa Việt Nam, Tập 1*, Trung tâm Biên soạn Từ điển Bách khoa Việt Nam, Hà Nội.
11. Lê Thu Hương (2007), *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện câu đồ theo chủ đề dành cho trẻ 5–6 tuổi*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
12. Ngô Thị Nam (1995), *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc*, Nxb Hà Nội.
13. Viện Ngôn ngữ học (2003), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.
14. Hoàng Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân (2008), *Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh*, Nxb Giáo dục.
15. Hoàng Phê (Chủ biên) (2009), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.
16. Hoàng Thị Phương (2009), *Giáo trình Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với môi trường xung quanh*, Nxb Đại học Sư phạm.

17. Trần Đức Thanh (2018), *Biển đảo Việt Nam: Tài nguyên và môi trường*, Nxb Khoa học Tự nhiên và Công nghệ.
18. Nguyễn Thị Phương Thảo (2020), *Phát triển trí thông minh âm nhạc cho trẻ 5–6 tuổi thông qua hoạt động học hát* (Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục), Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
19. Trần Thị Thanh (2018), *Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
20. Lê Thông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Minh Tuệ (Chủ biên), Nguyễn Quyết Chiến, Phan Đức Sơn, Lê Mỹ Dung, Vũ Đình Hòa, Nguyễn Đức Tôn, Ngô Thị Hải Yến (2024), *Địa lí 12 (Bộ sách Cánh Diều)*, Nxb Đại học Sư phạm.
21. Trần Thị Ngọc Trâm (Chủ biên) (2015), *Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục môi trường, tài nguyên biển, hải đảo cho trẻ trong trường mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
22. Nguyễn Ánh Tuyết, Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa (2007), *Tâm lí của trẻ em lứa tuổi mầm non (Từ lọt lòng đến 6 tuổi)*, Nxb Đại học Sư phạm.
23. Đinh Văn Vang (2015), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm.

2. TIẾNG ANH

24. Blasco-Magraner, José Salvador, Gloria Bernabe-Valero, Pablo Marín-Liévana, Carmen Moret-Tatay (2021), "Effects of the Educational Use of Music on 3- to 12-Year-Old Children's Emotional Development: A Systematic Review", *International Journal of Environmental Research and Public Health*, Vol. 18, No. 7, Article 3667.
25. Gardner, Howard (1983), *Frames of Mind: The Theory of Multiple Intelligences*, Basic Books, New York.
26. Gordon, Edwin E. (2007), *Music Learning Theory for Newborn and Young Children*, GIA Publications, Chicago.
27. Hallam, Susan (2010), "The Power of Music: Its Impact on the Intellectual, Social and Personal Development of Children and Young People", *International Journal of Music Education*, Vol. 28, No. 3, pp. 269–289.
28. Levinowitz, Lili M. (1998), "The Importance of Music in Early Childhood", *General Music Today*, Vol. 12, No. 1, pp. 4–5.

29. Vygotsky, Lev Semyonovich (1978), *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*, Harvard University Press, Cambridge, Massachusetts.

PHỤ LỤC
PHỤ LỤC: MỘT SỐ BÀI HÁT CÓ NỘI DUNG HÌNH THÀNH BIỂU
TƯỢNG BIỂN ĐẢO CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI



Cháu hát về đảo xa

Khúc- Tin yêu

Nhạc và lời: TRẦN XUÂN TIÊN

Nơi biên cương, nơi hải đảo xa xôi, chú bộ đội ngày
Bao yêu thương xin gửi về đảo xa, với hàng ngàn bông
6
đêm giữ yên đất trời. Cho nơi đây chúng cháu vui đến trường,
13
hoa Châu ngoan Bác Hồ. Đi đi lên những thiếu niên nước nhà,
nắng hồng trang sách thơm và bao ước mơ xa. Chú bộ đội ơi
21
nắng hòa vang tiếng ca gọi bao ước mơ xa. Hát ngàn lời ca
nơi đảo xa, vì bình yên đất nước nên chú vẫn xa nhà. Biển muôn
28
về đảo xa, vì bình yên đất nước nên chú vẫn xa nhà. Ở nơi
trùng và sóng trắng trời, chắc tay súng kiên cường để gieo bao niềm vui
34
này màu nắng rất hồng,
mới. ...chúng cháu hát bài ca gửi chú nơi đảo xa.



Em yêu biển đảo quê em

Vừa phải

Nhạc và lời: Xuân Hoà



Chúng em hát về biển quê hương, nơi sóng vỗ biển
Những trang sách về biển quê hương, luôn in dấu biển



Đông nghìn trùng. Chúng em hát về đảo khơi xa, là Trường
Đông ngàn đời. Những câu hát về đảo thiêng liêng, là cột



Sa ngàn năm lộng gió. Yêu những cánh chim hải âu bay
mộc đảo xa ghénh đá. Hãy hát lên đi lời ca bay



trên sóng nước hiền hoà. Yêu những đoàn thuyền ra
xa trên những đoàn tàu, cho những nụ cười em



khơi ngày đêm đánh cá. Yêu những chiến sĩ Hải quân hiền
thơ biển xanh mãi mãi. Súng chắc trong tay ngày đêm hiền



ngang canh giữ biển trời. Vang bao khúc hát yêu
ngang canh giữ biển trời. Vang bao khúc hát yêu



thương, em yêu biển đảo quê hương em.
thương, em yêu biển đảo quê hương em.

Biển quê em

Dân ca Nam Bộ

Kí âm : LƯ NHẤT VŨ

Lời mới : LÊ GIANG

Hồ hởi – dồn dập



Biển xanh in bóng bầu trời
Biển xanh như hát ngàn lời
Hải âu tung cánh ngàn trùng

xanh. Sóng biển xô như gọi tuổi thơ. Tung tăng
ca. Gió nổi lên theo nhịp biển reo. Lăn tăn
xa. Cánh hải âu bay liệng biển khơi. Mang bao

lượn sóng tràn bờ biển. Con bướm nhỏ
đọt sóng tràn bờ biển. Con còng nhỏ
hẹn ước đường làng nhỏ. Ngôi trường nhỏ

mang ngược gió sóng lại đánh. Sóng trào
xây bóng cát sóng lại đánh. Tiếng cười
theo nhịp sóng gió gọi gió. Hát mừng

tràn tình quê gió mát đưa xao động ước mơ.
tràn lòng em lấp lánh vui xa ngọn hải đăng.
bầu trời xanh cát cánh bay dang rộng cánh chim.

Em Yêu Trường Sa

✧ Thơ: Nguyễn Ngọc Mai _ Nhạc: Trần Đức Tâm

Vừa phải

The musical score is written on ten staves in treble clef with a key signature of one sharp (F#) and a 2/4 time signature. The melody is simple and melodic, with many triplets indicated by a '3' over a group of notes. The lyrics are in Vietnamese and describe the beauty and significance of Trường Sa (Xisha) Island.

Em sinh ra ở Trường Sa, hòa trong tiếng sóng ơ à mẹ
ru. Lớn trên Hải Đảo xa mù, mang dòng máu
Việt em như trắng rằm. Vui cùng chiến sĩ Hải
Quân, dạy em tập võ, học vắn, hát ca. Quê
em trời biển bao la, Hải Âu là bạn, Trường Sa là nhà.
Đến trường trong nắng rát da, học yêu Tổ Quốc gấm hoa anh
hùng. Đất liền biển đảo soi chung, một vầng trăng
đẹp hòa cùng lời ca. Em yêu biển đảo Trường
Sa, yêu non nước Việt đậm đà nghĩa nhân. Em... .. nhân.

Nơi đảo xa

Nhạc và lời : THE SONG

Vừa phải - Sôi nổi 8



Nơi anh đến là biển xa. Nơi anh
(Vắng trăng) sáng trên biển xa. Vắng trăng



tôi ngoài đảo xa. Từng mảnh đất quê là giữa đại
sông ngoài đảo xa. Vẳng nghe tiếng ngân nga ru lòng



đương mang tình thương quê nhà. Đây Trường Sa kia Hoàng
sa bao lời ca quê nhà. Đây Trường Sa kia Hoàng



Sa ngàn bão tố phong ba ta vượt qua vượt
Sa quần đảo tìm hiền ngang thuận hùng ca ngời



quai Lướt sóng con tàu mang tin hiệu trong đất liền,
sáng! Thăng năm con tàu quen sóng cả quen gió biển,

CHÚ BỘ ĐỘI ĐẢO XA

Trần Xuân Tiên

Ban mai tràn niềm vui. Từng bừng dậy sáng tươi.

Bình minh đón nắng mới, ánh vàng nơi nơi, đất trời gọi mời.

Xa kia ngoài trùng khơi. Ngàn sóng đang reo vui.

Đất nước ta sáng ngời, đất trời biển khơi, tổ quốc sáng ngời.

Chú bộ đội ơi, ngày đêm canh giữ biển trời.

Nơi hải đảo xa xôi trùng khơi sóng gió lung trời.

Hướng về đảo xa chúng cháu hứa chăm học hành. Lời

hứa tuổi thơ quê nhà gửi chú bộ đội đảo xa.

GẦN LẮM TRƯỜNG SA

Nhạc và lời : Hình Phước Long

Vừa phải - Tin yêu - Sâu lắng



Mỗi cánh thư về từ đảo xa, Anh thường nói
(Mong) cánh thư về từ đảo xa, Nơi thành phố



rằng: Trường Sa lắm xa xôi! Nơi anh đóng quân là một
này Trường Sa vẫn bên em. Anh ơi có nghe lời người



vùng đảo nhỏ, bên đồng đội yêu thương. Chỉ
từ phố biển khi ngọn triều dâng cao. Khi



có loài chim biển sóng vỗ điệp trùng quanh gành trúc san hô.
cánh hải âu về khi nắng sáng mùa nơi đảo trúc san hô.



Trường Sa ơi! Biên đảo quê hương! đôi mắt biển cương
Chiều Nha Trang. Sao bỗng băng khuôn như thấy anh đang

BÉ YÊU BIỂN LẮM

Nhạc sĩ: Vũ Bảo Hoàng
Biên soạn: Lệ Thu

$\text{♩} = 120$

F **C**

Biển to quá bé chẳng dám tắm đâu. Biển xanh

C7 **F** **Am**

3 quá, bên bờ cát trắng phau. Bé nghịch cát xây bao nhiêu nhà

Gm **C7** **F** **F**

6 lâu, Ba ơi đừng tắm con cá sấu kia kìa Lá lá lá lá la la là la

C7

10 lá. lá lá lá lá la la lá la

F **F** **C** **C7**

12 là. Ngoài khơi xa con tàu bé tí teo. Làm cho bé ngớ cá sấu tới

F **Am** **Gm**

16 đây. Sóng biển hát, lăn tăn xô vào bờ. Bé yêu biển

C7 **F** **F**

19 lắm, biển có biết không nào. Lá lá lá lá la la là la lá. Lá lá lá lá

C7 **F**

23 la la lá la là 

Ba em là

Bộ đội Hải Quân

Vừa phải - hỗn nhiên ♩ = 70 Nhạc & lời: Quỳnh Hợp

The musical score is written on four staves in 2/4 time with a key signature of one flat (B-flat). The melody is simple and rhythmic, with lyrics written below each staff. The first staff has a tempo marking 'Vừa phải - hỗn nhiên' and a quarter note equal to 70 beats. The second staff has a repeat sign at the end. The fourth staff ends with a double bar line.

Con đi học với mẹ. Ba giữ trời đảo xa.
Về nhà con cũng ngoan. Cả nhà thương ba lắm.
Mẹ bảo ba đen cháy. vì nắng gió Trường Sa.
Nhớ ba con xúng xính làm bộ đội Hải Quân

Khúc ca lính biên phòng trên đảo

Moderato - khoáng đạt

Ns. Vu Thiet

The musical score is written for a single melodic line in treble clef, key of D major (one sharp), and 4/4 time. It consists of 12 staves of music. The tempo is 'Moderato - khoáng đạt' and the composer is 'Ns. Vu Thiet'. The lyrics are in Vietnamese and describe the life of border guards on an island. The score includes a 'Coda' section marked with a cross symbol. The lyrics are as follows:

Chiều nay biển hát khúc ca người lính đảo giữa
Lặng nghe biển hát khúc ca người lính đảo
trùng khơi mênh mông với muôn vàn sóng xô, cứ ngân nga ngân nga nào
những là bão giông nào những là nắng mưa lính biên phòng chúng tôi vẫn chọn đảo là
quê hương Lối biển hát cứ ngân nga ngân nga ngân nga
tháng ngày lời biển hát cứ âm vang âm vang
vọng về với đất liền mang tình đảo yêu thương quê
hương ơi dù muôn trùng cách xa nơi ngọn nguồn bão giông lính biên phòng chúng tôi vẫn
giữ trọn niềm tin về đất liền yêu dấu em yêu ơi nắng
trời là nhớ thương nơi đảo nhỏ khơi xa anh càng vững tay súng giữ cho
biển xanh càng xanh vững tay súng để chiều nào biển hát